

# Các Tiểu Tiên Tri

## III

*Từ A-ghê đến Ma-la-chi*

Tiến-sĩ Brian J. Bailey

“Các Tiểu Tiên Tri III - Từ A-ghê đến Ma-la-chi”

Bản quyền © của Brian J. Bailey

Đã đăng ký Bản quyền

In tháng 6 năm 2006

Thiết kế bìa trước:

Bản quyền © 2005 Brian J. Bailey và người cấp phép cho ông

Đã đăng ký Bản quyền

In tại Hoa Kỳ

Phần lớn các trích dẫn Kinh Thánh trong sách này được lấy từ *Kinh Thánh tiếng Việt bản Truyền-thống* (các bản dịch khác sẽ được ghi chú lại nếu có).

Được Sản xuất và Phân phối bởi:

*NXB Zion Christian Publishers*

P.O. Box 70

Waverly, New York 14892

Điện thoại: 607-565-2801

Fax: 607-565-3329

[www.zionfellowship.org](http://www.zionfellowship.org)

**ISBN 1-59665-010-9**

# LỜI CẢM ƠN

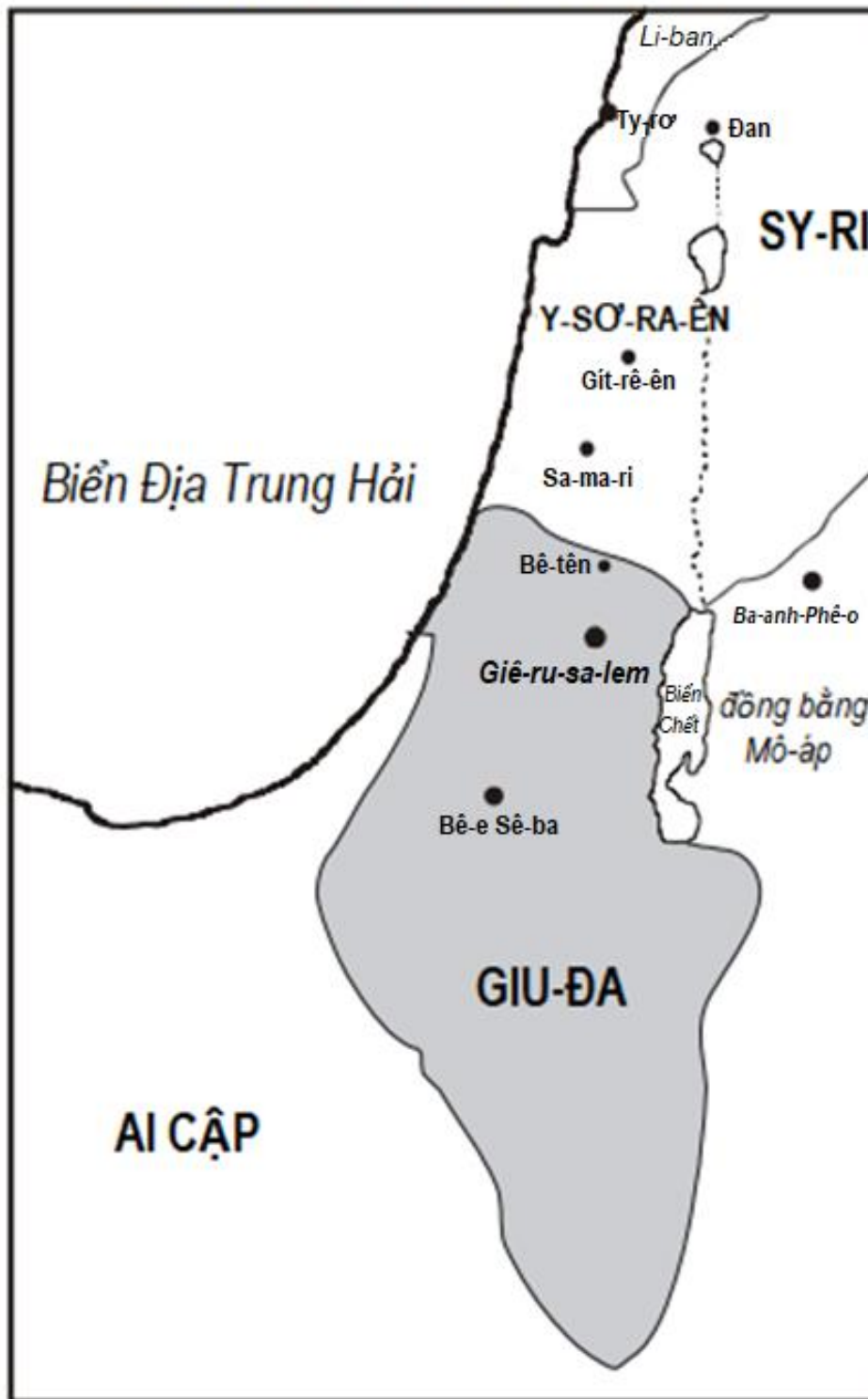
Nhóm biên tập: Carla Borges, Sarah Heyer, Elizabeth Humphreys, Mary Humphreys, David Kropf, Justin Kropf, Lois Kropf, Hilary Sigsby và Caroline Tham.

Chúng tôi muốn gửi lời cảm ơn sâu sắc tới những anh chị em yêu dấu này vì nếu không có sự giúp đỡ của họ thì cuốn sách này sẽ không thể ra đời được. Chúng tôi thực sự biết ơn về sự siêng năng, sáng tạo và khả năng ưu tú của họ trong việc biên soạn cuốn sách này vì sự vinh hiển của Đức Chúa Trời.

# MỤC LỤC

<b>Bản đồ Y-sơ-ra-ên</b>	4
<b>Giới thiệu</b>	5
<i>Sách A-ghê</i>	6
<i>Sách Xa-cha-ri</i>	21
<i>Sách Ma-la-chi</i>	62
<b>Lời kết</b>	85

# BẢN ĐỒ Y-SƠ-RA-ÊN



# GIỚI THIỆU

Cuốn sách này có tên là Các Tiểu Tiên Tri III bao gồm phần giải kinh của ba sách tiên tri cuối cùng trong Cựu Ước. Lịch sử của Y-sơ-ra-ên cổ đại là lịch sử của một dân tộc đã ra khỏi Ai Cập đến sinh sống trên đất Ca-na-an.

Được ơn trước mặt Đức Chúa Trời, với sự hiện diện của Ngài được tỏ ra qua các dấu kỳ và phép lạ, dân Y-sơ-ra-ên là những người tiếp nhận luật pháp của Ngài. Dù được ơn như vậy, nhưng họ đã cố ý không vâng lời Đức Chúa Trời, kết quả là Ngài đã dấy lên các tiên tri để cảnh báo và đưa họ trở lại với Ngài. Vì vậy, xuyên suốt Kinh Thánh, chúng ta có các ghi chép về những người phát ngôn thay mặt Đức Chúa Trời.

Tuy nhiên, Y-sơ-ra-ên đã không chịu lắng nghe; nên Đức Chúa Trời giáng trên họ những sự phán xét mà Ngài đã phán qua Môi-se, người ban luật pháp. Về cơ bản, những phán xét này liên quan đến việc xứ bị chia cắt thành Vương-quốc phía Bắc Y-sơ-ra-ên và Vương-quốc phía Nam Giu-đa, cả hai đều bị lưu đày. Y-sơ-ra-ên bị bắt làm phu tù vào năm 722 TCN bởi người A-si-ri, và Giu-đa vào năm 586 TCN bởi người Ba-by-lôn, nhưng Đức Chúa Trời đã hứa sẽ khôi phục lại xứ này.

Lời hứa về sự phục hồi này đã được ứng nghiệm qua sắc lệnh của Vua Si-ru vào năm 536 TCN khi người Do Thái quay trở lại để xây dựng lại Đền-thờ Sa-lô-môn, nơi được gọi là Đền-thờ Phục-hồi. Các sách tiên tri của A-ghê, Xa-cha-ri và Ma-la-chi đề cập đến Thời-kỳ Phục-hồi này, kéo dài cho đến khoảng năm 444 TCN. Họ được gọi là các nhà tiên tri hậu lưu đày vì chức vụ của họ bắt đầu sau thời kỳ lưu đày ở Ba-by-lôn. Nhiệm vụ chính của họ là đưa dân Do Thái trở lại với ý định của Đức Chúa Trời, những ghi chép được sử dụng trong đền thờ và sự thờ phượng Đức Chúa Trời cho đến khi Đấng Mê-si của họ, Chúa Jê-sus Christ, đến lần đầu tiên.

# **Sách Tiên Tri**

## **A-ghê**

## ***Bối Cảnh***

A-ghê là vị tiên tri đầu tiên của thời kỳ hậu lưu đày. Ông đã nói tiên tri trong khoảng thời gian từ tháng 8 đến tháng 12 năm 520 TCN, vào năm thứ hai của triều Đa-ri-út, vua Phe-rơ-sơ, khoảng 16 năm sau khi trở về từ Ba-by-lôn nhờ sắc lệnh của Si-ru được ban hành vào năm đầu tiên người trị vì, năm 536 TCN.

### **Các Vua Phe-rơ-sơ (Ba Tư)**

<b>Tên</b>	<b>Thời gian trị vì</b>
Si-ru Đại đế (Si-ru II)	536-530 TCN
<i>Cambyses II</i>	530-522 TCN
<i>Smerdis</i>	522 TCN
Đa-ri-út Đại-đế (Đa-ri-út I)	522-486 TCN
Xét-xe I (A-suê-ru)	486-465 TCN
At-ta-xét-xe I (Longimanus)	465-424 TCN
Đa-ri-út II	424-404 TCN
At-ta-xét-xe II	404-359 TCN
At-ta-xét-xe III	359-338 TCN
<i>Arnes III</i>	338-336 TCN
Đa-ri-út III	336-330 TCN

Tiếp theo sau đó là Alexander Đại-đế, vua Hy Lạp (330-323 TCN).

### **Trình tự trùng tu Đền-thờ**

- Bàn thờ được dựng lại—ngày đầu tiên của tháng thứ bảy, năm thứ nhất triều Vua Si-ru.
- Lễ Lều Tạm được cử hành.
- Nền của Đền-thờ được đặt—năm thứ hai, tháng thứ hai triều Vua Si-ru.
- Việc xây dựng bị dừng lại cho đến năm thứ hai triều Vua Đa-ri-út (520 TCN), thông qua lời tiên tri của A-ghê và Xa-cha-ri, quan trấn thủ Xô-rô-ba-bên và thầy tế lễ cả Giê-hô-sua bắt đầu khởi công xây dựng. Việc này được xác nhận bởi sắc lệnh của Đa-ri-út I (E-xơ-ra 6:8).
- Đền thờ được hoàn thành—vào năm thứ sáu triều Vua Đa-ri-út, ngày thứ ba, tháng Adar (516 TCN).

**Lưu ý:** Tên của At-ta-xét-xe được tác giả thêm vào bản văn này sau đó, để biểu thị tính chính xác của sự chấp thuận (E-xơ-ra 6:14).



## *Giới Thiệu*

A-ghê đã nói tiên tri trong Thời-kỳ Phục-hồi, khi dân Y-sơ-ra-ên trở về sau nhiều năm làm phu tù tại Ba-by-lôn. Sứ điệp của các nhà tiên tri—A-ghê, Xa-cha-ri và Ma-la-chi—trong thời kỳ này hoàn toàn khác với sứ điệp của các nhà tiên tri khác. Chúng rất phù hợp với thời đại của chúng ta, bởi vì chúng nói về sự phục hồi, đây sẽ là một trong những trọng tâm chính trong cơn phấn hưng sắp tới.

A-ghê là vị tiên tri đầu tiên dấy lên sau thời kỳ lưu đày. Ông nói tiên tri trong thời gian Ba Tư thống trị khu vực Trung Đông và Y-sơ-ra-ên. Sô-phô-ni đã nói tiên tri trước ông khoảng 70 năm vào lúc bắt đầu thời kỳ lưu đày, Giê-rê-mi, Ê-xê-chi-ên và Đa-ni-ên cũng vậy.

A-ghê nói tiên tri sau thời kỳ 70 năm phu tù, được báo trước bởi Giê-rê-mi. Lời tiên tri về sự hủy diệt của Giê-ru-sa-lem, sự sụp đổ của Ba-by-lôn và sự kiện dân Y-sơ-ra-ên hồi hương cũng đã được ứng nghiệm. Đế-quốc Ba-by-lôn đã phá hủy Giê-ru-sa-lem vào năm 586 TCN, bị bại trong tay Đế-quốc Phe-rơ-sơ vào thời A-ghê. Về Si-ru, Ê-sai 44:28 nói, “[Chúa]...*phán về Si-ru rằng: Nó là người chẵn chiên của Ta; nó sẽ làm nên mọi sự Ta đẹp lòng; lại cũng phán về Giê-ru-sa-lem rằng: Nó sẽ được lập lại, và phán về đền thờ rằng: Nền người sẽ lại lập.*” Lời tiên tri này được đưa ra khoảng 150 năm trước sự kiện này và được ứng nghiệm khi đền thờ được xây lại vào thời A-ghê.

Có hai người chịu trách nhiệm trùng tu đền thờ: thầy tế lễ cả Giê-hô-sua và Xô-rô-ba-bên. Dưới quyền của Xô-rô-ba-bên (quan trưởng của Giu-đa và là hậu duệ của Đa-vít), khoảng 40.000 người nam tự do và 7.000 tôi trai cùng tở gái trở về Giê-ru-sa-lem. Điều này được ghi lại cho chúng ta trong sách E-xơ-ra chương 1-2. Sắc lệnh xây dựng lại đền thờ được ban hành vào tháng 3 năm 536 TCN bởi Vua Si-ru, nhằm vào năm đầu tiên triều đại của vua (E-xơ-ra 6:8). Dân Y-sơ-ra-ên trùng tu bàn thờ vào tháng bảy năm đó. Sau đó, nền móng của ngôi đền được đặt vào tháng thứ hai của năm thứ hai đời Si-ru, nhằm năm 535 TCN (E-xơ-ra 3:8-10).

Vua Đa-ri-út người Mê-đi đã chiếm được Ba-by-lôn vào tháng 10 năm 539 TCN. Si-ru, tướng chỉ huy quân đội của Đa-ri-út vào thời điểm đó, đã thực sự chiếm Ba-by-lôn cho Đa-ri-út (Ê-sai 44:28). Đa-ri-út người Mê-đi trị vì trong ba năm, sau đó Si-ru, cháu trai của Đa-ri-út và cũng là tướng chỉ huy quân đội của ông, trở thành vị vua đầu tiên của Phe-rơ-sơ vào năm 536 TCN, đưa người Phe-rơ-sơ lên nắm quyền. Với tư cách là tướng của Đa-ri-út, Si-ru, theo một nghĩa nào đó, đồng trị vì với ông trong ba năm Đa-ri-út làm vua. Vì lý do này, một số nhà sử học ghi rằng Si-ru trị vì từ năm 539 TCN, nhưng trên thực tế, ông không nắm toàn bộ quyền hành trên ngôi vua cho đến năm 536 TCN. Ông là tướng của cậu mình, Đa-ri-út người Mê-đi, người trị vì từ năm 539 đến 536 TCN.

Đền-thờ ở Giê-ru-sa-lem được đặt nền móng vào năm 535 TCN, nhưng kẻ thù đã cản trở và khiến công việc bị đình trệ trong gần 15 năm. Việc tái xây dựng Đền-thờ bắt đầu lại vào năm 520 TCN, nhờ lời tiên tri của A-ghê và Xa-cha-ri, dưới triều Vua Đa-ri-út xứ Ba Tư (E-xơ-ra 5:1-5).

Ngôi đền cuối cùng đã được hoàn thành vào năm 516 TCN. Từ những niên đại này, chúng ta có thể thấy rằng kẻ thù có thể ngăn chặn công việc mà vua đã ban hành trong nhiều năm. Chúng ta phải kiên trì cầu nguyện chống lại các sắc lệnh của nhà cầm quyền hoặc chống lại những kẻ ác sử dụng chính quyền để cản trở công việc của Chúa.

Đức Chúa Trời đã dấy lên hai nhà tiên tri vào thời điểm này: A-ghê và Xa-cha-ri. Cả hai đều nói tiên tri và khích lệ các nhà lãnh đạo, Xô-rô-ba-bên cùng Giê-hô-sua, hoàn thành công việc vào thời Đa-ri-út, vua Ba Tư, vào năm 516 TCN. Khi đền thờ được trùng tu, họ cử hành Lễ Lều Tạm. Đây là hình bóng của Hội-thánh ngày sau rốt, vì Hội-thánh sẽ cử hành Lễ Lều Tạm thuộc linh sau khi được phục hồi. Đây là lý do tại sao sứ điệp của A-ghê cực kỳ phù hợp với thời đại của chúng ta.

Chức vụ tiên tri được ghi chép lại của A-ghê kéo dài 15 tuần. Chức vụ và sự kêu gọi của mỗi người là khác nhau vì Chúa sử dụng dân sự của Ngài theo những cách khác nhau. Chức vụ của Chúa Jêsus kéo dài 3 năm rưỡi, còn chức vụ của Giăng Báp-tít chỉ khoảng 18 tháng. Tuy nhiên, Ô-sê và Đa-ni-ên đã nói tiên tri khoảng 60 năm.

Đức Chúa Trời có thể sử dụng một số người trong chúng ta trong một khoảng thời gian ngắn, trong khi những người khác có thể được sử dụng trong một thời gian dài. Điều này có thể tương tự như bàn phím đàn dương cầm. Một số phím được sử dụng gần như mọi lúc, chẳng hạn như phím C ở giữa, nhưng các phím khác chỉ được xướng lên trong một hay hai bản nhạc. Chúng chỉ được sử dụng trong một thời gian ngắn, nhưng chúng rất cần thiết để tạo nên bản nhạc hoàn chỉnh.

A-ghê là cuốn sách của sự phục hồi. Ý nghĩa của việc khôi phục lại đền thờ có liên quan đến ngày lễ mà Y-sơ-ra-ên cử hành vào thời đó là Lễ Lều Tạm. Hội-thánh sơ khai đã trải qua vinh quang lớn. Sau đó đến Thời Trung Cổ (hay Thời-kỳ Tăm Tối—một thời kỳ thuộc linh hỗn loạn và đầy dẫy sự tối tăm). Sau đó, Đức Chúa Trời sử dụng những người như Martin Luther và John Wesley để khôi phục lại một số lẽ thật cho Hội-thánh.

Đã có một sự phục hồi liên tục diễn ra để đưa Hội-thánh trở lại với vinh quang trọn vẹn của mình, và thậm chí còn lớn hơn cả vinh quang mà Hội-thánh ban đầu đã trải qua. A-ghê và Xa-cha-ri là hai nhà tiên tri đã nói tiên tri trong quá trình trùng tu đền thờ, nhưng những lời tiên tri của họ cũng ứng dụng cho Hội-thánh ngày sau rốt. Họ đã không nói tiên tri trong Lễ Ngũ Tuần, tượng trưng cho sự tuôn đổ Thánh Linh trên Hội-thánh sơ khai, nhưng trong Lễ Lều Tạm. Đó là ngày lễ lớn cuối cùng của Y-sơ-ra-ên và nó tượng trưng cho Hội-thánh ngày sau rốt.

Năm 1967, khi Y-sơ-ra-ên (Israel) lấy lại đất đai, họ đã thổi kèn trên núi Si-nai. Bằng cách này, Thánh Linh của Đức Chúa Trời báo hiệu rằng Hội-thánh đang trong thời gian diễn ra Lễ Thổi Kèn. Sau đó vào năm 1973 có Chiến-tranh Yom Kippur, sự kiện này khởi đầu cho Ngày Lễ Chuộc Tội. Chúa đang cho thấy rằng Hội-thánh của Ngài đang bước vào Lễ Chuộc Tội. Hội-thánh ngày sau rốt phải trưởng thành và được vinh hiển trước khi Đấng Christ tái lâm. Chúa sẽ làm ứng nghiệm điều này qua Lễ Lều Tạm, khi vinh quang của Chúa phục sinh sẽ được tuôn đổ

dồi dào trên Hội-thánh của Ngài. Chúng ta hiện đang ở trong những ngày mà Lễ Lều Tạm thuộc linh sắp được Hội-thánh cử hành.

## ***Bố Cục***

Haggai prophesied in a space of fifteen weeks during the second year of Darius I. There were five recorded messages.

A-gê đã nói tiên tri trong khoảng thời gian mười lăm tuần vào năm thứ hai triều Đa-ri-út I. Có năm sứ điệp được ghi lại.

### **Phần 1 Khá xem xét đường lối mình và xây nhà Đức Giê-hô-va (1:1-12)**

Ngày mồng một tháng sáu

### **Phần 2 Ta ở cùng các ngươi (1:13-15)**

Ngày hai mươi bốn tháng sáu

### **Phần 3 Vinh quang sau rốt của nhà này sẽ lớn hơn vinh quang trước (2:1-9)**

Ngày hai mươi một tháng bảy

### **Phần 4 Từ ngày này, ta sẽ ban phước cho các ngươi (2:10-19)**

Ngày hai mươi bốn tháng chín

### **Phần 5 Ta sẽ làm rung động các tầng trời và đất (2:20-23)**

Ngày hai mươi bốn tháng chín

# Phần 1

## ***Khá Xem Xét Đường Lối Mình và Xây Nhà Đức Giê-hô-va***

**(1:1-12)**

**1:1** – “Năm thứ hai đời vua Đa-ri-út, ngày mồng một tháng sáu, có lời của Đức Giê-hô-va cậy đấng tiên tri A-ghê phán cho Xô-rô-ba-bên, con trai Sa-la-thi-ên, quan trấn thủ xứ Giu-đê, và cho Giê-hô-sua, con trai Giô-xa-đác, thầy tế lễ cả...”, A-ghê và Xa-cha-ri nói tiên tri vào năm thứ hai đời Đa-ri-út, vua Phe-rơ-sơ (520 TCN).

Xô-rô-ba-bên, được Si-ru bổ nhiệm làm tổng trấn cai quản xứ Giu-đê, và thầy tế lễ cả Giê-hô-sua được giao nhiệm vụ lãnh đạo dân chúng từ Ba-by-lôn trở về và xây dựng lại đền thờ. Xô-rô-ba-bên thuộc dòng dõi hoàng tộc Giê-hô-gia-kin (Vua Giê-hô-gia-kin/ Jehoiachin còn có tên là Giê-chô-nia/Jeconiah; xem Ma-thi-ơ 1:11-13). Ông là con trai của Sa-la-thi-ên, cháu Vua Giê-hô-gia-kin; do đó, ông ra từ Đa-vít và thuộc dòng dõi của Đấng Christ.

Đa-ri-út phải trải qua 19 trận đánh trong hai năm đầu trị vì trước khi xưng vương. Đây là thời kỳ hỗn loạn thực sự ở vương quốc Phe-rơ-sơ.

Sa-tan không muốn ông trở thành người kế vị vì hắn biết vua này cuối cùng sẽ ban chiếu chỉ để Đền-thờ tiếp tục được xây dựng. Vào thời điểm đó, Sa-tan quan tâm đến thuộc địa Giu-đá nhỏ bé hơn hết thảy các đế quốc khác trên thế giới. Sa-tan luôn tìm cách tạo ra sự bất ổn vì đó là môi trường lý tưởng mà hắn có thể hoạt động. Vì lý do này, sẽ có sự xáo trộn lớn trong vòng các chính phủ vào những ngày sau rốt. Sa-tan dồn hết sức lực của mình để cố đánh bại Y-sơ-ra-ên và Hội-thánh bởi vì hắn biết rằng qua những thực thể này, các ý định của Đức Chúa Trời sẽ được thiết lập trên đất cũng như được ấn định trên trời.

**1:2** – “Đức Giê-hô-va vạn quân có phán như vậy: Dân này nói rằng: Thì giờ chưa đến, tức là thì giờ xây lại nhà Đức Giê-hô-va.” Vì sự chống đối của người Sa-ma-ri, những cố vấn cấp cao của họ đã cản trở sắc lệnh xây dựng lại Giê-ru-sa-lem, nên dân chúng nản lòng và nghĩ rằng đây không phải là thời điểm của Chúa để xây dựng. Đó là phản ứng khá thường xuyên của dân sự Chúa trước sự chống đối. Họ nghĩ rằng Đức Chúa Trời không ủng hộ họ vì chưa đến lúc ý muốn của Ngài được thiết lập, thay vì nhận ra những thủ đoạn của kẻ thù nhằm khiến dân Chúa nản lòng, mất nhuệ khí và trì hoãn công việc của Đức Chúa Trời.

Đức Chúa Trời đã tiên tri trong Ê-sai 44:28 rằng Si-ru sẽ ban sắc lệnh xây dựng lại đền thờ, nhưng đến thời điểm của Đức Chúa Trời, ngay cả ý muốn kiên định của Ngài vẫn có thể bị can

trở. Chúng ta phải kiên trì cầu nguyện cho đến khi nhìn thấy ý muốn của Chúa được thành tựu. Chỉ vì công việc gặp trở ngại không có nghĩa đây không phải là thời điểm của Đức Chúa Trời. Chúng ta không được nói, “Ồ, đó không phải là thời điểm của Chúa, nếu không thì sẽ không có bất kỳ sự chống đối nào.”

Nếu Chúa ủy thác cho chúng ta làm việc gì, chúng ta có thể chắc chắn rằng kẻ thù sẽ chống đối. Hấn sẽ tìm mọi cách để cản trở công việc của Chúa. Như Sa-tan cố gắng cản trở việc khôi phục lại Đền-thờ, thì hấn cũng sẽ cố gắng cản trở việc khôi phục lại vinh quang của Đức Chúa Trời cho Hội-thánh trong những ngày sau rốt. Các chương trình xây dựng hội thánh là những gánh nặng to lớn. Nhiều khi có sự phản đối lớn từ các quan chức chính phủ và cả các thế lực ma quỷ. Các tòa nhà được sử dụng cho chức vụ tọa lạc trên những khu đất mà sẽ trở nên thành trì của Vương-quốc Đức Chúa Trời. Bởi vì Sa-tan cố gắng ngăn cản Hội-thánh chiếm thêm lãnh thổ, nên nhiều mục sư đã thất bại vì áp lực của một chương trình xây dựng quá sức chịu đựng của họ. Chúng ta phải lắng nghe từ Chúa trước khi bắt đầu một dự án xây dựng. Nếu Đức Chúa Trời phán với chúng ta rằng hãy xây dựng, thì Ngài sẽ ban cho chúng ta đức tin tạo ra tài chính để hoàn thành công tác xây dựng.

**1:3-6** – “*Vậy nên có lời của Đức Giê-hô-va phán ra bởi đấng tiên tri A-ghê rằng: Nay có phải là thì giờ các ngươi ở trong nhà có trần ván, khi nhà nầy hoang vu sao? Vậy bây giờ Đức Giê-hô-va vạn quân phán như vậy: Các ngươi khá xem xét đường lối mình. Các ngươi gieo nhiều mà gặt ít; ăn mà không no; uống mà không đủ; mặc mà không ấm; và kẻ nào làm thuê, đựng tiền công mình trong túi lủng.*” Người Do Thái xem bản thân mình trọng hơn Chúa. Họ xây cất nhà cửa, nhưng để đền thờ Chúa đổ nát. Chúa bảo họ hãy xem xét đường lối mình và hiểu tại sao họ không thịnh vượng trong thời gian này. Dân sự của Chúa nên dâng hiến dôi dào cho công việc Chúa, và họ sẽ thấy các phước lành của Đức Chúa Trời tuôn đổ trên đời sống mình thế nào.

**1:7-9** – “*Đức Giê-hô-va vạn quân phán như vậy: Các ngươi khá xem xét đường lối mình. Hãy lên núi, đem gỗ về, và xây nhà nầy, thì Ta sẽ lấy nó làm vui lòng, và Ta sẽ được sáng danh, Đức Giê-hô-va phán vậy. Các ngươi trồng nhiều mà được ít; các ngươi đem vào nhà, thì ta đã thổi lên trên. Đức Giê-hô-va vạn quân phán: Ấy là tại làm sao? Ấy là tại nhà Ta thì hoang vu, mà các ngươi ai nấy lo xây nhà mình.*” Đức Chúa Trời giáng tai họa trên kinh tế của những người trở về Giê-ru-sa-lem vì họ không xây cất đền thờ Chúa. Xu hướng của các mục sư là nghĩ cho bản thân mình trước. Họ nghĩ rằng họ cần một ngôi nhà, một chiếc xe tốt hơn, một bộ quần áo mới và nhiều thứ khác. Chúa Jê-sus phán trong Ma-thi-ơ 6:33, “*Nhưng trước hết, hãy tìm kiếm nước Đức Chúa Trời và sự công bình của Ngài, thì Ngài sẽ cho thêm các ngươi mọi điều ấy nữa.*”

Những người hầu việc Chúa nên đặt ý muốn của Đức Chúa Trời và công việc Ngài lên trước những ham muốn cá nhân của mình. Châm-ngôn 24:27 minh họa cho tầm quan trọng của việc chăm sóc đồng ruộng trước khi xây nhà: “*Hãy sửa sang công việc ở ngoài của con, và sắm sẵn tại trong ruộng con; Rồi sau hãy cất nhà của con.*” Chúa đã làm sống động câu Kinh Thánh này cho tôi khi tôi đang làm mục sư ở New Zealand. Ngài bảo tôi trước tiên hãy tập trung vào cánh đồng truyền giáo và sau đó là hội thánh địa phương của mình. Khi đến lúc Chúa cho chúng tôi

xây dựng hội thánh của riêng mình, chúng tôi đã nhận được hơn một triệu đô la trong một buổi nhóm Chúa Nhật.

**1:10-11** – “Cho nên, vì có các ngời, trời giữ móc lại, và đất giữ bông trái lại. Ta đã gọi con hán hán đến trên đất, trên các núi, trên lúa mì, trên rượu mới, trên dầu, và trên sản vật đất sanh ra, trên loài người, trên loài vật, và trên mọi việc tay làm.” Chúa cho phép người Do Thái trải qua cuộc khủng hoảng kinh tế này để họ hết lòng hướng về Ngài và kêu cầu Ngài giúp đỡ trong việc hoàn thành Đền-thờ. Chúa cũng làm như vậy nhiều lần trong đời sống của chúng ta. Ngài sai đến những hoàn cảnh khó khăn trong cuộc sống để chúng ta kêu cầu Ngài mở cho lối thoát.

**1:12** – “Vậy Xô-rô-ba-bên, con trai Sa-la-thi-ên, và Giê-hô-sua, con trai Giô-xa-đác, thầy tế lễ cả, cùng cả dân sót lại vâng theo tiếng của Giê-hô-va Đức Chúa Trời mình, và lời của đấng tiên tri A-ghê mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời mình đã sai đến, thì dân sự đều sợ sệt trước mặt Đức Giê-hô-va.” Vào thời điểm này, Y-sơ-ra-ên được phước vì có những người cai trị biết kính sợ Đức Chúa Trời, vâng theo lời Đức Chúa Trời và dẫn dắt dân sự đi theo đường lối của Đức Chúa Trời. Chìa khóa của sự thịnh vượng là những người lãnh đạo tin kính, những người góp phần làm cho ý muốn của Đức Chúa Trời được hoàn thành. Vì vậy, chúng ta nên cầu nguyện theo lời cầu nguyện của Giê-rê-mi 3:15, rằng Đức Chúa Trời sẽ ban cho chúng ta những mục sư theo lòng Ngài, những người sẽ lấy tri thức và sự khôn ngoan mà chặn dất dân Chúa.

***Chìa khóa của sự thịnh vượng là những người lãnh đạo tin kính!***

## Phần 2

### Ta Ở Cùng Các Ngươi

#### (1:13-15)

**1:13** – “A-ghê, sứ giả của Đức Giê-hô-va bèn nói cùng dân sự theo lệnh truyền của Đức Giê-hô-va, mà rằng: Ta ở cùng các ngươi, Đức Giê-hô-va phán vậy.” Nếu chúng ta hướng về Chúa, Ngài sẽ hướng về chúng ta. Ngài sẽ ở với chúng ta nếu chúng ta vâng theo tiếng Ngài và đặt công việc của Ngài lên hàng đầu.

**1:14-15** – “Đoạn, Đức Giê-hô-va giục lòng Xô-rô-ba-bên, con trai Sa-la-thi-ên, quan trấn thủ Giu-đa, và giục lòng Giê-hô-sua, con trai Giô-xa-đác, thầy tế lễ cả, và giục lòng cả dân sự sót lại; họ đều đến, làm việc nơi nhà Đức Giê-hô-va vạn quân, là Đức Chúa Trời mình. Ấy là ngày hai mươi bốn tháng sáu về năm thứ hai đời vua Đa-ri-út.”

Thi-thiên 69:9 nói: “Vì sự sốt sắng về đền Chúa [nhà Chúa] tiêu nuốt tôi.” Đức Chúa Trời muốn giục lòng chúng ta để làm công việc mà Ngài đã định cho cuộc đời chúng ta. Lòng nhiệt thành của Chúa sẽ thiêu đốt chúng ta để chúng ta không ngừng nghỉ cho đến khi ý muốn của Đức Chúa Trời được thành tựu. Đa-vít có lòng sốt sắng vô cùng đối với công việc Chúa, ông nói trong Thi-thiên 132:3-5, “Tôi hẳn không vào trại mình ở, chẳng lên giường tôi nghỉ, không cho mắt tôi ngủ, cũng không cho mí mắt tôi nghỉ nhọc, cho đến chừng tôi tìm được một chỗ cho Đức Giê-hô-va, một nơi ở cho Đấng Toàn năng của Gia-cốp!” Chúng ta nên cầu xin Chúa ban cho chúng ta lòng nhiệt thành giống như vậy để thấy công việc Chúa được hoàn thành.

# Phần 3

## Vinh Quang Sau Rốt của Nhà Này sẽ lớn hơn

### Vinh Quang Trước

(2:1-9)

**2:1-3** – “Ngày hai mươi một tháng bảy, có lời của Đức Giê-hô-va phán ra bởi đấng tiên tri A-ghe mà rằng: Bây giờ hãy nói cùng Xô-rô-ba-bên, con trai Sa-la-thi-ên, quan trấn thủ Giu-đa, và Giê-hô-sua, con trai Giô-xa-đác, thầy tế lễ cả, và dân sự sót lại, bảo chúng nó rằng: Ai là kẻ còn sót lại ở trong các người đã xem thấy vinh quang khi trước của nhà này? Và bây giờ các người xem nó ra làm sao? Nó ở trước mắt các người, há chẳng phải như là hư không sao?”

Sau khi người Do Thái xây dựng lại đền thờ, những người già đã khóc vì họ đã nhìn thấy Đền-thờ của Sa-lô-môn, và ngôi đền được khôi phục không thể so sánh với vinh quang của Đền-thờ Sa-lô-môn. Những thanh niên chưa từng thấy Đền-thờ của Sa-lô-môn vui mừng vì giờ đây họ đã có một ngôi đền; họ không có gì để so sánh.

Sự hiện diện của Chúa trong Đền-thờ Phục-hồi không mạnh mẽ như trong Đền-thờ của Sa-lô-môn. Điều này cũng đúng đối với Thời-kỳ Hội-thánh. Kỷ-nguyên Cải-chánh dưới thời Martin Luther, khi lẽ thật về sự xưng công bình bởi đức tin được khôi phục, chẳng là gì so với sự vinh hiển rõ ràng của Đức Chúa Trời trong thời kỳ Hội-thánh Tân Ước.

**2:4-5** – “Vậy bây giờ, Đức Giê-hô-va phán: Hỡi Xô-rô-ba-bên, người khá can đảm; còn người, Giê-hô-sua, con trai Giô-xa-đác, thầy tế lễ cả, cũng khá can đảm; Đức Giê-hô-va lại phán: Cả dân sự trong đất, các người cũng khá can đảm, và hãy làm việc; vì Ta ở cùng các người, Đức Giê-hô-va vạn quân phán vậy. Lời giao ước mà Ta lập với các người khi các người ra khỏi Ê-díp-tô cùng Thần Ta ở giữa các người: Chớ sợ hãi.” Câu 5 là một câu đáng giá. Được lặp lại trong Ê-sai 59:21. “Thần Ta ở trên người.” Chúng ta nên lập giao ước với Chúa, cầu xin Thánh Linh của Ngài luôn ở trên chúng ta.

**2:6-7** – “Vì Đức Giê-hô-va vạn quân phán như vậy: Còn một lần, khỏi ít lâu nữa, Ta sẽ làm rung động các tầng trời và đất, biển và đất khô. Ta cũng làm rung động hết thảy các nước, và những sự ao ước của các nước hầu đến; rồi Ta sẽ làm cho vinh quang đầy dẫy nhà này, Đức Giê-hô-va vạn quân phán vậy.” A-ghe 2:6 được trích dẫn trong Hê-bơ-rơ 12:26. Ở một mức độ nào đó, điều này đã xảy ra khi Đền-thờ được xây dựng lại (E-xơ-ra 6:6).

**2:8-9** – “Bạc là của Ta, vàng là của Ta, Đức Giê-hô-va vạn quân phán vậy. Vinh quang sau rốt của nhà này sẽ lớn hơn vinh quang trước, Đức Giê-hô-va vạn quân phán vậy; và Ta sẽ ban sự



*bình an trong chốn này, Đức Giê-hô-va vạn quân phán vậy.*” Những câu này có hai sự ứng nghiệm và ứng dụng chính: một theo nghĩa đen, ứng dụng tự nhiên và ứng dụng thuộc linh. Áp-ra-ham có hai dòng dõi: dòng dõi tự nhiên (Y-sơ-ra-ên) và dòng dõi thuộc linh (Hội-thánh). Gần như tất cả những lời hứa với Y-sơ-ra-ên đều được ứng nghiệm trong Hội-thánh vì Hội-thánh là “Y-sơ-ra-ên của Đức Chúa Trời” (Ga-la-ti 6:16) và là đền thờ của Đức Thánh Linh (I Cô-rinh-tô 3:16-17; 6: 19).

Theo nghĩa đen, câu này áp dụng cho việc xây dựng Đền-thờ trong Thời-kỳ Ngàn Năm Bình An mà Ê-xê-chi-ên đã thấy và mô tả trong sách của ông (Ê-xê-chi-ên 40-48). Nhà Sau (Đền-thờ Ngàn Năm) sẽ vinh hiển hơn Nhà Trước (Đền-thờ Sa-lô-môn). Đền thờ mà Ê-xê-chi-ên mô tả là một đền thờ theo nghĩa đen, không phải là đền thờ thuộc linh vì Chúa phán rằng tất cả bạc vàng là của Ngài. Để xây dựng một đền thờ thuộc linh không cần thiết phải có bạc vàng.

Y-sơ-ra-ên sẽ được phục hồi trong triều đại ngàn năm của Đấng Christ và sẽ là trung tâm của thế giới. Vua Đa-vít, người đã nhận được khuôn mẫu cho Đền-thờ của Sa-lô-môn và chuẩn bị cho việc xây dựng đền thờ trước khi qua đời, sẽ được sống lại, trị vì với Đấng Christ với tư cách là Hoàng-tử của Y-sơ-ra-ên, và tham gia vào việc xây dựng Đền-thờ Ngàn Năm. Câu này không thể đề cập đến Đền-thờ trong thời kỳ Đại-nạn sẽ được xây dựng ở Y-sơ-ra-ên trong những ngày sau rốt, trong đó An-ti Christ sẽ dựng lên điều gớm ghiếc gây nên cảnh hoang tàn cho Nơi Thánh. Đền-thờ mà Chúa đang mô tả trong A-ghe là đền thờ được chính Ngài xây dựng và đầy đầy vinh quang của Ngài.

Ứng dụng thuộc linh của câu này là vinh quang của Hội-thánh ngày sau rốt sẽ lớn hơn vinh quang của Hội-thánh sơ khai. Có nhiều câu và lời tiên tri xác nhận điều này, kể cả Giô-ên 2:28-29: “*Sau đó, Ta sẽ đổ Thần Ta trên cả loài xác thịt; con trai và con gái các ngươi sẽ nói tiên tri; những người già cả các ngươi sẽ thấy chiêm bao, những kẻ trai trẻ các ngươi sẽ xem sự hiện thấy. Trong những ngày đó, dầu những dầy tớ trai và dầy tớ gái, Ta cũng đổ Thần Ta lên.*”

Chúa Jê-sus phán trong Giăng 14:12, “*Kẻ nào tin Ta, cũng sẽ làm việc Ta làm; lại cũng làm việc lớn hơn nữa, vì Ta đi về cùng Cha.*” Người chủ tiệc cưới đã nói với Chúa Jê-sus trong Giăng 2:10 rằng Ngài đã để dành rượu ngon nhất đến cuối cùng. Cũng vậy, Chúa Jê-sus đã dành phần tốt nhất của sự tuôn đổ Thánh Linh Ngài cho Hội-thánh ngày sau rốt.

Y-sơ-ra-ên đã kinh nghiệm vinh quang rực rỡ trong Đền-thờ Sa-lô-môn rồi sau đó trải qua thời kỳ tăm tối (mất đi sự vinh hiển của Đức Chúa Trời), sau đó là sự phục hồi của Đền-thờ. Cũng vậy, Hội-thánh đã trải qua vinh quang rực rỡ trong thời kỳ Tân Ước, nhưng sau đó lại đi vào sự tối tăm, đặc biệt là trong Thời-kỳ Đen-tối. Sự phục hồi của Hội-thánh bắt đầu dưới thời Martin Luther trong thời kỳ Cải-chánh và tiếp tục với các con phán hưng dưới thời John Wesley, sự tuôn đổ Thánh Linh trên đường phố Azusa và Cơn Phán Hưng Xứ Wales vào đầu những năm 1900, cơn phán hưng của sự chữa lành vào những năm 1940 và phong trào Ân Tứ vào những năm 1970. Thời-kỳ Hội-thánh sẽ lên đến đỉnh điểm với sự phục hồi hoàn toàn của Hội-thánh, khi Hội-thánh bước vào giai đoạn vinh quang, hiệp nhất và trường thành trọn vẹn.

Trong những ngày sau rốt, Hội-thánh sẽ trải qua cơn mưa cuối mùa của sự tuôn đổ Thánh Linh Đức Chúa Trời, như lời tiên tri mô tả trong Giê-ê-n 2:23: *“Hỡi con cái Si-ôn, các ngươi hãy nức lòng vui vẻ và mừng rỡ trong Giê-hô-va Đức Chúa Trời các ngươi! Vì Ngài ban mưa phải thời cho các ngươi về mùa đầu, và xuống mưa dồi dào về mùa đầu và mùa cuối cho các ngươi nơi tháng đầu tiên.”* Gia-cơ 5:7 nói rõ rằng Chúa sẽ không trở lại cho đến chừng nào “cơn mưa cuối mùa” trút xuống: *“Hỡi anh em, vậy hãy nhịn nhục cho tới kỳ Chúa đến. Hãy xem kẻ làm ruộng: họ bền lòng chờ đợi sản vật quý báu dưới đất cho đến chừng nào đã được mưa đầu mùa và cuối mùa.”* [có bản dịch là ‘mưa thu’ và ‘mưa xuân’]

Hội-thánh sẽ kinh nghiệm sự vinh hiển lớn lao trong những ngày sau rốt. Lời hứa trong Ê-sai 60:1-2 cũng áp dụng cho Hội-thánh: *“Hãy dậy lên, và sáng lòa ra! Vì sự sáng ngươi đã đến, và vinh quang Đức Giê-hô-va đã mọc lên trên ngươi. Nay, sự tối tăm vây phủ đất, sự u ám bao bọc các dân; song Đức Giê-hô-va dậy lên trên ngươi, vinh quang Ngài tỏ rạng trên ngươi.”*

Chúa Jê-sus sẽ trở lại với một Hội-thánh đầy vinh hiển, một Cô Dâu không tì vết, không khiếm khuyết, như thấy trong Ê-phê-sô 5:27: *“đặng tỏ ra Hội-thánh đầy vinh hiển, không vết, không nhăn, không chi giống như vậy, nhưng thánh sạch không chỗ trách được ở trước mặt Ngài.”*

# Phần 4

## Từ ngày này, Ta sẽ Ban Phước cho Các Ngươi

(2:10-19)

**2:10-14** – “Ngày hai mươi bốn tháng chín về năm thứ hai của Đa-ri-út, có lời của Đức Giê-hô-va phán ra bởi đấng tiên tri A-gê, mà rằng: Đức Giê-hô-va vạn quân phán như vậy: Bây giờ hãy hỏi các thầy tế lễ về luật pháp rằng: Nếu có kẻ gói thịt thánh trong ché áo, và ché áo mình đụng đến bánh, hoặc vật gì nấu chín, hoặc rượu, hoặc dầu, hay là đồ ăn gì, thì vật đó có nên thánh không? Các thầy tế lễ đều đáp rằng: Không. A-gê lại rằng: Nếu ai bị ô uế vì thầy chết đụng đến các vật ấy, thì các vật ấy có lây ô uế không? Các thầy tế lễ trả lời rằng: Các vật ấy sẽ bị ô uế. A-gê bèn nói rằng: Đức Giê-hô-va phán: Dân này nước này ở trước mặt Ta cũng vậy; cả công việc tay chúng nó làm ra cũng vậy; vật chúng nó dâng tại đây cũng bị ô uế.” Ngay cả sau khi người Do Thái đã được phục hồi, họ vẫn bị ô uế. Họ không bước đi trong sự công bình trước mặt Chúa.

**2:15-17** – “Vậy bây giờ, Ta xin các ngươi khá suy nghĩ, từ ngày này về trước, khi chưa đặt hòn đá này trên hòn đá kia nơi đền thờ Đức Giê-hô-va. Trải qua cả lúc đó, khi người ta đến một đồng lúa đáng được hai mươi lều, chỉ được có mười; và khi người ta đến bàn ép rượu, đáng được năm mươi lều, chỉ được có hai mươi. Ta đã dùng những hạn hán, ten rét, mưa đá đánh phạt các ngươi trong mọi việc tay các ngươi làm, mà các ngươi không trở lại cùng Ta, Đức Giê-hô-va phán vậy.”

Toàn bộ mục đích của những rắc rối mà Y-sơ-ra-ên phải chịu là để mang họ trở lại với Chúa. Ngay cả sau khi trở về Giê-ru-sa-lem, người Do Thái vẫn chưa hết lòng phục vụ Chúa. Họ quan tâm đến việc xây dựng nhà riêng của mình hơn là xây dựng nhà của Đức Chúa Trời. Ngay cả sau tất cả những gì Ngài đã làm cho họ, họ vẫn không chịu hết lòng theo Ngài.

**2:18-19** – “Bây giờ hãy suy nghĩ; từ ngày nay về trước, tức là từ ngày hai mươi bốn tháng chín, từ ngày đặt nền của đền thờ Đức Giê-hô-va; Hãy suy nghĩ điều đó! Các ngươi còn có hột giống nơi hầm vựa không? Dầu cho đến cây nho, cây vả, cây lựu, cây ô-li-ve, cũng không có cây nào ra trái. Nhưng từ ngày này, Ta sẽ ban phước cho các ngươi.” Chúa đang nói rằng người Do Thái bị ô uế vì họ không tuân theo sắc lệnh xây dựng đền thờ của Ngài. Tuy nhiên, vì họ đã ăn năn và xây dựng lại đền thờ của Ngài nên Đức Chúa Trời hứa ban phước cho họ. Khi chúng ta đặt công việc Chúa lên hàng đầu, điều đó giải phóng phước lành của Chúa cho đời sống của chúng ta.

Chúa cũng muốn xoay chuyển tình trạng bị giam cầm của quý vị. Ngài muốn khôi phục lại mọi phước lành của Ngài cho quý vị và trên tất cả là sự hiện diện của Ngài. Có thể quý vị đã rời xa Chúa hoặc đang trở lại với Ngài với tấm lòng tan vỡ. Chúa muốn quý vị biết rằng Ngài mong

muốn phục hồi quý vị và tuôn đổ những dòng sông nước sống cho tâm linh đang khao khát của quý vị. Ngài muốn biến sa mạc của quý vị thành một vườn hoa hồng và đặt một bài ca mới vào tấm lòng của quý vị. Ngài muốn ban cho quý vị lời hứa này trong A-ghe: “bắt đầu từ hôm nay trở đi, Ta sẽ ban phước cho các con.” Hãy ôm lấy Chúa hôm nay bằng cả tấm lòng và một lần nữa quý vị sẽ nhận thấy sự tốt lành của Chúa trong cuộc đời mình.

# Phần 5

## **Ta sẽ Làm Rúng Động các tầng Trời và Đất**

### **(2:20-23)**

**2:20-22** – “Lại có lời Đức Giê-hô-va phán lần thứ hai cho A-ghê trong ngày hai mươi bốn tháng ấy, rằng: Hãy nói cùng Xô-rô-ba-bên, quan trấn thủ Giu-đa, mà rằng: Ta sẽ làm rung động các tầng trời và đất; Ta sẽ lật đổ ngôi của các nước, diệt quyền thế các nước của các dân; Ta sẽ đánh đổ các xe cộ và người ngồi ở trên; các ngựa và người cỡi, ai nấy sẽ bị đánh ngã bởi gươm của anh em mình.” Xô-rô-ba-bên thuộc dòng dõi hoàng gia của Đa-vít, và sẽ lên ngôi nếu Giê-ru-sa-lem không bị lật đổ; nhưng có một người cai trị khác, vua Phe-rơ-sơ, và Xô-rô-ba-bên đã mất quyền đối với ngai vàng của Giu-đa.

**2:23** – “Đức Giê-hô-va vạn quân phán: Hỡi Xô-rô-ba-bên, con trai Sa-la-thi-ên, trong ngày đó, Ta sẽ lấy ngươi làm đầy tớ Ta! Đức Giê-hô-va phán: Ta sẽ đặt ngươi như ấn tín; vì Ta đã chọn ngươi, Đức Giê-hô-va vạn quân phán vậy.” Ở đây Chúa đưa ra một lời hứa với Xô-rô-ba-bên. Thời xưa, nhẫn ấn tín rất quan trọng. Nó được sử dụng để ký tên và đóng dấu các tài liệu bằng cách ấn chiếc nhẫn có khắc chữ ký vào sáp nóng, nhằm lưu lại dấu vết của chiếc nhẫn trong sáp. Về bản chất, Chúa đang nói với Xô-rô-ba-bên: “Ngươi có thể mất ngai vàng trên đất vốn là quyền thừa kế của ngươi, nhưng khi Ta trở lại, ngươi sẽ ở bên cạnh Ta như chiếc nhẫn ấn tín của Ta. Ngươi sẽ có thể nói và hành động thay mặt Ta.”

Lời hứa này không được thực hiện trong cuộc đời của Xô-rô-ba-bên, nhưng nó sẽ được ứng nghiệm trong Thời-kỳ Ngàn Năm Bình An. Nhiều lời hứa mà Đức Chúa Trời ban cho chúng ta không được ứng nghiệm trong cuộc đời của chúng ta, nhưng chúng sẽ được ứng nghiệm trong triều đại ngàn năm của Đấng Christ trên đất hoặc trong Trời Mới Đất Mới.

# **Sách Tiên Tri Xa-cha-ri**

# ***Bố Cục***

## **Phần 1 Giới thiệu (1:1)**

## **Phần 2 Lời kêu gọi ăn năn (1:2-6)**

## **Phần 3 Tám khái tượng được ban cho trong cùng một đêm—ngày hai mươi bốn tháng mười một (1:7–6:8)**

1. Báo cáo của người cưỡi ngựa—cả đất đều yên ổn (1:7-11)  
Chúa an ủi Si-ôn và Giê-ru-sa-lem (1:12-17)
2. Bốn cái sừng và bốn người thợ rèn (1:18-21)
3. Thước đo để đo Giê-ru-sa-lem (2:1-13)
4. Thanh tẩy thầy tế lễ cả (3:1-10)
5. Hai người được xúc dầu (4:1-14)
6. Cuốn sách bay—sự rửa sạch trên kẻ ác (5:1-4)
7. Người đàn bà—sự hung ác—được đem đến xứ Si-nê-a (5:5-11)
8. Bốn cỗ xe (6:1-8)

## **Phần 4 Đội mã triều thiên lên đầu thầy tế lễ cả Giê-hô-sua—một hình bóng của Đấng Christ, Đấng sẽ xây dựng lại Đền-thờ (6:9-15)**

## **Phần 5 Vấn đề giữ lễ kiêng ăn (7:1-14)**

## **Phần 6 Sự phục hồi của Y-sơ-ra-ên (8:1-11:17)**

## **Phần 7 Sự tái lâm (12:1-14:21)**

# Phần 1

## Giới thiệu

### (1:1)

**1:1** – “Tháng tám năm thứ hai Đa-ri-út, có lời của Đức Giê-hô-va phán cùng đấng tiên tri Xa-cha-ri, con trai Ba-ra-chi, cháu Y-đô...” Câu một cho chúng ta một lời giới thiệu ngắn gọn về sách Xa-cha-ri. Cái tên “Xa-cha-ri” có nghĩa là “Chúa nhớ đến.” Tên này thật phù hợp vì ông đã hầu việc Chúa trong Thời-kỳ Phục-hồi, nói tiên tri cùng với A-ghê (E-xơ-ra 5:1). Đó là lúc Chúa nhớ đến dân Ngài trong cảnh lưu đày ở Ba-by-lôn và đem họ trở lại xứ là sản nghiệp của họ. Xa-cha-ri thuộc dòng dõi thầy tế lễ, cháu của Y-đô, đứng đầu một trong những gia đình thầy tế lễ đã trở về sau cuộc lưu đày cùng với Xô-rô-ba-bên và thầy tế lễ cả Giê-hô-sua (Nê-hê-mi 12:4).

Xa-cha-ri bắt đầu nói tiên tri vào tháng tám năm thứ hai đời Đa-ri-út, khoảng năm 520 TCN, chỉ hai tháng sau khi A-ghê bắt đầu nói tiên tri vào tháng sáu năm thứ hai dưới triều Đa-ri-út. Mục đích của ông là để khơi dậy tinh thần của Xô-rô-ba-bên, quan tổng trấn xứ Giu-đa, người chịu trách nhiệm xây dựng lại đền thờ, và cả tinh thần của Giê-hô-sua, thầy tế lễ cả, người đứng đầu cộng đồng tôn giáo ở Giê-ru-sa-lem. Xa-cha-ri con trai Ba-ra-chi đã bị giết ở giữa khoảng đền thờ và bàn thờ (Ma-thi-ơ 23:35).



# Phần 2

## Lời kêu gọi Ăn Năn

### (1:2-6)

**1:2-3** – “Đức Giê-hô-va đã rất không bằng lòng tỏ phụ các ngươi. Vậy ngươi khá nói cùng chúng rằng: Đức Giê-hô-va vạn quân phán như vậy: Hãy trở lại cùng Ta, Đức Giê-hô-va vạn quân phán, thì Ta sẽ trở lại cùng các ngươi, Đức Giê-hô-va vạn quân phán vậy.”

Đây là một lời phát biểu rất quan trọng về mặt giáo lý, đã được xác nhận trong Gia-cơ 4:8: “*Hãy đến gần Đức Chúa Trời, thì Ngài sẽ đến gần anh em.*” Điều quan trọng là phải hiểu rằng nếu chúng ta tiến một bước về phía Chúa, Chúa sẽ tiến một bước về phía chúng ta. Đây là hai câu, một trong Cựu Ước và một trong Tân Ước, xác nhận Chúa sẵn sàng gặp gỡ chúng ta khi chúng ta quay về với Ngài. Thông điệp này rất giống với A-gê 2:17, trong đó Chúa phán Ngài đã đánh họ để kéo họ trở lại với Ngài.

**1:4** – “*Chớ như tỏ phụ các ngươi, các tiên tri xưa kia đã kêu họ mà rằng: Đức Giê-hô-va vạn quân phán như vậy: Bây giờ khá xây bỏ đường dữ và việc làm dữ của các ngươi; nhưng họ chẳng nghe, chẳng hề để ý nghe Ta, Đức Giê-hô-va phán vậy.*” Các tiên tri xưa được đề cập ở đây bao gồm Giê-rê-mi và các tiên tri trước thời lưu đày, nhưng có thể mở rộng đến tận Môi-se.

**1:5** – “*Chớ nào tỏ phụ các ngươi ở đâu? Và những tiên tri ấy có sống đời đời chẳng?*” Chúa phán rằng các thế hệ trước đều đã qua đời.

**1:6** – “*Song những lời phán và lệ luật Ta đã truyền cho tôi tớ Ta là các đấng tiên tri, há chẳng kịp đến tỏ phụ các ngươi sao? Nên họ đã trở lại và nói rằng: Mọi điều mà Đức Giê-hô-va vạn quân đã định làm cho chúng ta theo như đường lối và việc làm của chúng ta, thì đã làm cho chúng ta như vậy.*” Không có sự mâu thuẫn nào trong Lời Chúa, trái lại, Lời Chúa được đánh dấu bằng một dòng chảy liên tục. Khi một điều gì đó chỉ được đề cập một hoặc hai lần trong Kinh Thánh, thì nó áp dụng cho một sự kiện lịch sử nào đó, nhưng khi được nhắc lại nhiều lần, thì nó thường có một sự ứng dụng thuộc linh cũng như một sự ứng nghiệm về mặt lịch sử.

Tôi chỉ muốn đề cập một chút về sự tàn lạc của Y-sơ-ra-ên đã xảy ra dưới triều đại của Ê-sát-ha-đôn, vua A-si-ri. Xa-cha-ri đang nói với dân chúng rằng tỏ phụ của họ đã không nghe lời các tiên tri trước đây. Do đó, những lời cảnh báo về sự phán xét dành cho họ đã ứng nghiệm. Chưa đầy hai năm sau khi Y-sơ-ra-ên ra khỏi Ai Cập, Chúa đã cảnh báo họ trong Lê-vi Ký 26:33 rằng Ngài sẽ làm cho họ tàn lạc nếu họ không đi theo đường lối Ngài: “*Ta sẽ tàn lạc các ngươi trong các dân và rút gươm ra đuổi theo sau các ngươi: xứ các ngươi sẽ hoang vu, thành sẽ vắng vẻ.*”

Khi dân Y-sơ-ra-ên chuẩn bị vào Xứ Hứa, Môi-se cảnh cáo dân Y-sơ-ra-ên một lần nữa trong Phục-truyền Luật-lệ Ký 4:27: “Đức Giê-hô-va sẽ tản lạc các ngươi trong các nước, chỉ còn lại số nhỏ trong các nước mà Đức Giê-hô-va sẽ dẫn các ngươi vào.” Môi-se đã nói trong Phục-truyền Luật-lệ Ký 28:64, “Đức Giê-hô-va sẽ tản lạc ngươi trong các dân, từ cuối đầu này của đất đến cuối đầu kia; tại đó, ngươi sẽ hầu việc các thần khác bằng cây và bằng đá mà ngươi cùng tổ phụ ngươi không hề biết.”

Sa-gôn II, vua A-si-ri, đã bao vây Sa-ma-ri, thủ đô của Vương-quốc phía Bắc Y-sơ-ra-ên, và chiếm lấy nó vào năm 722 TCN. *San-chê-ríp*, con trai của Sa-gôn II, bao vây Giê-ru-sa-lem, thủ đô của Giu-đa, nhưng phải rút lui sau khi Đức Chúa Trời giải cứu họ vào thời Ê-xê-chia, vua Giu-đa (II Sử-ký 32:1-22). Sau đó, *Ê-sát-ha-đôn*, con trai *San-chê-ríp*, ra lệnh phân tán dân Y-sơ-ra-ên.

Về cơ bản, Xa-cha-ri đang lặp lại lời cảnh báo của Môi-se rằng nếu dân Y-sơ-ra-ên từ chối đi theo đường lối của Đức Chúa Trời, Đức Chúa Trời sẽ làm cho họ bị tản lạc. Có một dòng chảy tiên tri bắt đầu với Môi-se có thể thấy được trong các ghi chép của tất cả những tiên tri khác; mọi thứ đều dựa vào dòng chảy tiên tri này. Sứ điệp về sự phân tán của Y-sơ-ra-ên được lặp đi lặp lại trong suốt Cựu Ước. Kinh Thánh nói rõ rằng dân Y-sơ-ra-ên sẽ bị làm cho tản lạc vì không tuân theo các điều răn của Đức Chúa Trời, nhưng cuối cùng Đức Chúa Trời sẽ phục hồi họ khi Đấng Christ trở lại trên đất. Đừng nhầm lẫn về điều đó, ***sẽ có một sự phục hồi đúng nghĩa dành cho Y-sơ-ra-ên.***

Chúa Jêsus Christ đã phán trong Ma-thi-ơ 5:17, “Các ngươi đừng tưởng Ta đến để phá luật pháp hay là lời tiên tri; Ta đến, không phải để phá, song để làm cho trọn.” Đức Chúa Trời muốn chúng ta bước đi trong Thánh Linh để chúng ta cũng có thể tuân giữ luật pháp. Phao-lô nói rõ điểm này trong Rô-ma 8:4, “hầu cho sự công bình mà luật pháp buộc phải làm được trọn trong chúng ta, là kẻ chẳng noi theo xác thịt, nhưng noi theo Thánh Linh.”

Người Do Thái nói trong Xa-cha-ri 1:6, “Mọi điều mà Đức Giê-hô-va vạn quân đã định làm cho chúng ta theo như đường lối và việc làm của chúng ta, thì đã làm cho chúng ta như vậy.” Họ đang làm chứng rằng Chúa đã làm cho họ đúng như những gì Ngài đã phán. Sau khi Giê-ru-sa-lem bị hủy diệt, tiên tri Giê-rê-mi đã nói trong Ca-thương 2:17, “Đức Giê-hô-va đã làm sự mình định; đã làm trọn lời mà xưa kia mình đã truyền; Ngài đã lật đổ chẳng thương xót, đã làm cho kẻ thù ngươi vui vì có ngươi, khiến sừng kẻ địch ngươi cất lên.” Giê-rê-mi nói rằng Chúa đã giáng trên dân Do Thái những sự phán xét mà Ngài đã báo trước nếu họ không vâng lời Ngài.

# Phần 3

## **Tám Khải Tượng được ban cho Trong Cùng Một Đêm—ngày Hai Mươi Bốn tháng Mười Một (1:7–6:8)**

Bây giờ chúng ta đến với Phần 3 của sách Xa-cha-ri, một loạt tám khải tượng ban đêm được ban cho trong cùng một đêm, ngày hai mươi bốn tháng mười một, năm 520 TCN.

1. Báo cáo của người cưỡi ngựa—cả đất đều yên ổn (1:7-11)  
Chúa an ủi Si-ôn và Giê-ru-sa-lem (1:12-17)
2. Bốn cái sừng và bốn người thợ rèn (1:18-21)
3. Thước đo để đo Giê-ru-sa-lem (2:1-13)
4. Thanh tẩy thầy tế lễ cả (3:1-10)
5. Hai người được xúc dầu (4:1-14)
6. Cuốn sách bay—sự rửa sạch trên kẻ ác (5:1-4)
7. Người đàn bà—sự hung ác—được đem đến xứ Si-nê-a (5:5-11)
8. Bốn cỗ xe (6:1-8)

### ***1. Báo cáo của người cưỡi ngựa—cả đất đều yên ổn (1:7-11)***

Những khải tượng này được ban cho vào năm thứ hai triều Đa-ri-út, vua Phe-rơ-sơ. Trong hai năm đầu trị vì của vua, đã có một cuộc nổi dậy công khai. Vua đã phải khuất phục chín vua khác và đánh 19 trận trong khoảng thời gian hai năm ngắn ngủi này. Vì sự chống đối khủng khiếp mà Đa-ri-út gặp phải khi lên ngôi, vua đã thuê nhiều kỹ sĩ tuần tra được gọi là “tai mắt của nhà vua”. Họ làm công việc chinh đốn lại vương quốc. Thấy bất công thì sửa, thấy loạn đảng thì dẹp ngay. Toàn bộ Đế-chế Phe-rơ-sơ được tuần tra bởi những thanh tra trên lưng ngựa này.

Ở một mức độ nào đó, vương quốc thiên đàng cũng được cai trị theo cách này. Có những thiên sứ cưỡi ngựa báo cáo về công việc của các quốc gia trên đất cho Chúa, Vua muôn vua.

**1:7-9** – “Ngày hai mươi bốn tháng mười một, là tháng Sê-bát, trong năm thứ hai Đa-ri-út, có lời của Đức Giê-hô-va phán cho đấng tiên tri Xa-cha-ri, con trai Ba-ra-chi, cháu Y-đô, như vậy: Ta thấy trong ban đêm: Này, có một người cỡi ngựa hồng đứng trong những cây sim ở nơi thấp, và đằng sau người có những ngựa hồng, ngựa xám, ngựa trắng. Ta nói rằng: Hỡi chúa tôi, những ngựa ấy nghĩa là gì? thì thiên sứ nói cùng ta, bảo ta rằng: Ta sẽ chỉ cho ngươi những ngựa này nghĩa là gì.”

Xa-cha-ri hỏi Chúa ý nghĩa của khái tượng này là gì và thiên sứ nói rằng người sẽ chỉ cho ông ý nghĩa của nó. Lời thông giải dành cho khái tượng này được tìm thấy trong hai câu tiếp theo.

**1:10** – “*Người đứng trong những cây sim đáp rằng: Đây là những kẻ mà Đức Giê-hô-va sai đi lại trải qua đất.*” Những người cưỡi ngựa này là tai và mắt của Vua muôn vua. Có một cấp bậc tương tự nhưng cao quý hơn được nhắc đến trong Ê-xê-chi-ên 1:18-19 và 10:12, khi Ê-xê-chi-ên mô tả bốn con sinh vật *đầy những mắt*. Lễ thật này cũng được đưa ra rất rõ ràng trong các phân đoạn Kinh Thánh khác. Chúng ta đọc trong II Sử-ký 16:9, “*Con mắt của Đức Giê-hô-va soi xét khắp thế gian.*”

**1:11** – “*Chúng nó bèn đáp lại cùng thiên sứ đứng trong những cây sim rằng: Chúng tôi đã đi lại trải qua đất; này, cả đất đều ở yên và im lặng.*” Đa-ri-út đã chinh phục toàn bộ vương quốc của người Mê-đi và Phe-rơ-sơ. Vào thời điểm những khái tượng này được ban cho, đế chế cuối cùng đã được yên ổn. Nói cách khác, mọi người đều sống rất thoải mái, nhưng Đức Chúa Trời không hài lòng về tình trạng thuộc linh của họ.

### ***Chúa an ủi Si-ôn và Giê-ru-sa-lem (1:12-17)***

**1:12** – “*Bấy giờ thiên sứ của Đức Giê-hô-va đáp rằng: Hỡi Đức Giê-hô-va vạn quân! Ngài sẽ không thương xót Giê-ru-sa-lem và các thành của Giu-đa cho đến chừng nào, là những thành Ngài đã nổi giận nghịch cùng nó bảy mươi năm nay?*”

Thiên sứ của Chúa, cũng chính là thiên sứ đã giải thích khái tượng những người cưỡi ngựa cho Xa-cha-ri, đã kêu cầu cùng Chúa rằng: “Hỡi Đức Chúa Trời vạn quân, Ngài sẽ không thương xót Giê-ru-sa-lem cho đến bao giờ?” Người Do Thái đã trải qua 70 năm phần nộ trong thời kỳ lưu đày ở Ba-by-lôn (606-536 TCN). Thiên sứ hỏi Chúa khi nào thì Ngài sẽ tỏ lòng thương xót cho dân Do Thái.

**1:13-15** – “*Đức Giê-hô-va lấy những lời lành, những lời yên ủi đáp cùng thiên sứ đương nói với ta. Đoạn, thiên sứ đương nói cùng ta, bảo ta rằng; Khá kêu lên và nói rằng: Đức Giê-hô-va vạn quân có phán: Ta vì Giê-ru-sa-lem và Si-ôn động lòng ghen quá lắm; và Ta rất không đẹp lòng các dân tộc đương yên vui; vì Ta hơi không bằng lòng, và chúng nó càng thêm sự khốn nạn.*” Thiên sứ thông giải nói với Xa-cha-ri rằng Đức Chúa Trời vô cùng ghen tức vì Giê-ru-sa-lem và Si-ôn. Chúa đang phán rằng Ngài không hài lòng với những người ngoại đạo sống thoải mái, nhưng mối quan tâm của Ngài là dành cho Giê-ru-sa-lem.

Các quốc gia ngoại đạo được thêm vào kế hoạch phán xét của Đức Chúa Trời đối với Y-sơ-ra-ên và Giu-đa. Đức Chúa Trời đẩy lên quân A-si-ri để hủy diệt và làm tản lạc các chi phái phía bắc của Y-sơ-ra-ên. Tuy nhiên, quân đội A-si-ri thậm chí đã đến tận cổng thành Giê-ru-sa-lem, hoàn toàn xâm chiếm xứ Giu-đa vào thời Ê-xê-chi-ên. Sau này Chúa dùng quân Ba-by-lôn phá hủy thành Giê-ru-sa-lem. Tuy nhiên, cả hai vương quốc này đều hành động quá phạm. Đức Chúa Trời

có ý định trừng phạt dân Ngài, nhưng sự tàn ác mà các quốc gia ngoại đạo này gây ra cho Y-sơ-ra-ên và Giu-đa vượt quá ý định của Đức Chúa Trời.

**1:16** – “*Vậy nên Đức Giê-hô-va phán như vậy: Ta lấy lòng thương xót trở về cùng Giê-ru-sa-lem; nhà Ta sẽ xây lại trong nó, dây mực sẽ giăng trên Giê-ru-sa-lem, Đức Giê-hô-va vạn quân phán vậy.*” Chúa phán rằng Ngài sẽ căng một thước đo trên Giê-ru-sa-lem. Thước đo này là dây chuẩn mực, dùng trong xây dựng. Vào thời điểm này, bàn thờ đã được dựng và nền của Đền-thờ đã được đặt, nhưng việc xây dựng đã bị đình trệ trong suốt những năm qua cho đến sau hai năm đầu triều Đa-ri-út. Đức Chúa Trời phán rằng việc xây dựng sẽ bắt đầu lại và công việc sẽ được hoàn thành.

## **2. Bốn cái sừng và bốn người thợ rèn (1:18-21)**

**1:17** – “*Hãy kêu lần nữa mà rằng: Đức Giê-hô-va vạn quân phán như vậy: Các thành Ta sẽ còn đầy tràn sự thịnh vượng, Đức Giê-hô-va sẽ còn yên ủi Si-ôn, và còn kén chọn Giê-ru-sa-lem.*” Chúa hứa sẽ khôi phục Si-ôn và Giê-ru-sa-lem, và tuyên bố rằng tất cả các thành của Giu-đa sẽ kinh nghiệm sự thịnh vượng. Đối với chúng ta, khi Đức Chúa Trời vận hành tại trung tâm của một hội nhóm hoặc giáo phái, thường thì tất cả các hội thánh của giáo phái đó đều được phước.

**1:18-19** – “*Đoạn, ta ngược mắt lên, ta nhìn xem, này, có bốn cái sừng. Ta bèn nói cùng thiên sứ đương nói với ta rằng: Những vật ấy là gì? Người đáp cùng ta rằng: Ấy là những sừng đã làm tan tác Giu-đa, Y-sơ-ra-ên, và Giê-ru-sa-lem.*” Tiên tri Xa-cha-ri hỏi thiên sứ, “Bốn cái sừng mà tôi thấy đó là gì?” Thiên sứ trả lời chúng là bốn sừng đã làm tan tác Giu-đa, Y-sơ-ra-ên và Giê-ru-sa-lem; nhưng thiên sứ không tiết lộ bốn cái sừng này là ai. Một cái sừng tượng trưng cho quyền lực (Đa-ni-ên 8:6-8), lấy ví dụ tự nhiên từ sừng của một con vật. Nếu sừng của một con vật bị gãy, sức mạnh của nó bị mất.

Có bốn cường quốc đã làm tan tác Y-sơ-ra-ên, Giu-đa và Giê-ru-sa-lem: Ai Cập, A-si-ri, Ba-by-lôn và Phe-rơ-sơ. Số “bốn” thường mang ý nghĩa phổ quát (Khải-huyền 7:1, Giê-rê-mi 49:36, Ma-thi-ơ 24:31). Ai Cập đã gây rắc rối cho Y-sơ-ra-ên, đặc biệt là dưới thời Si-sắc và Pha-ra-ôn Nê-cô. A-si-ri đã phân tán Y-sơ-ra-ên dưới thời Sa-gôn, San-chê-ríp và Ê-sạt-ha-đôn (những người đã trục xuất dân Do Thái). Ba-by-lôn phá hủy Giê-ru-sa-lem và bắt người Do Thái làm phu tù cho Ba-by-lôn. Cường quốc thứ tư là Phe-rơ-sơ, quốc gia đang trị vì người Do Thái khi Xa-cha-ri có Khải tượng này. Như đã thấy rõ trong sách Ê-xơ-tê, người Do Thái bị phân tán khắp 127 tỉnh [từ Ấn Độ cho đến Ê-thi-ô-bi] của Xerxes (hay A-suê-ru), vua Phe-rơ-sơ. Vì vậy, chúng ta có thể thấy rằng bốn quốc gia này là bốn cái sừng đã làm tan tác Y-sơ-ra-ên, Giu-đa và Giê-ru-sa-lem.

**1:20-21** – “*Đoạn, Đức Giê-hô-va cho ta xem bốn người thợ rèn; thì ta hỏi rằng: Những kẻ này đến làm chi? Ngài đáp rằng: Ấy đó là những sừng đã làm tan tác Giu-đa, cho đến nỗi không người nào ngóc đầu lên được; nhưng những kẻ này đã đến để làm kinh hãi chúng nó, và để ném*

*xuống những sừng của các nước đã cất sừng lên nghịch cùng đất Giu-đa dựng làm tan tác nó.”* Chúa cho Xa-cha-ri thấy bốn người thợ rèn, những người sẽ tiêu diệt bốn quốc gia đã đến chống lại Y-sơ-ra-ên. Chính Alexander Đại-đế đã tiêu diệt Phe-rơ-sơ (Đa-ni-ên 8). Sau khi Alexander Đại-đế qua đời vào năm 323 TCN, đế chế của ông bị chia thành bốn vương quốc.

Bốn vị tướng tiếp quản đế chế của Alexander Đại-đế và phân chia nó cho nhau. Cassander chiếm Ma-xê-đoan; Lysimachus chiếm Thrace và một phần Tiểu Á; Seleukos chiếm Sy-ri, Ba-by-lôn, Media và Sylicia, đồng thời chinh phục một phần lớn đế chế Ấn Độ; Ptolemy chiếm Ai Cập và Palestine. Bốn vị tướng này chịu trách nhiệm về việc hủy diệt bốn quốc gia đã hủy diệt và làm tan tác Y-sơ-ra-ên và Giu-đa—Ai Cập, A-si-ri, Ba-by-lôn và Ba Tư.

### **3. Thước đo để đo Giê-ru-sa-lem (2:1-13)**

**2:1-2** – *“Ta lại ngược mắt lên và nhìn xem; kìa, một người cầm dây đo trong tay. Ta bèn nói cùng người rằng: Ông đi đâu? Người đáp rằng: Ta đi đo Giê-ru-sa-lem, để xem bề rộng và bề dài nó là bao nhiêu.”*

Xa-cha-ri thấy một người cầm trong tay một thước đo, người này định dùng để đo chiều dài và chiều rộng của Giê-ru-sa-lem. Khải-huyền 11:1 cũng đề cập đến một dây đo, khi Giăng được lệnh đo đền thờ.

**2:3-5** – *“Này, thiên sứ đương nói cùng ta bèn đi ra, và một thiên sứ khác đi ra đón người, và bảo người rằng: Hãy chạy nói cùng người trai trẻ đó rằng: Giê-ru-sa-lem sẽ có dân cư và như làng không có tường thành, vì có rất đông người và súc vật ở giữa nó. Vì Ta, Đức Giê-hô-va phán: Ta sẽ làm tường bằng lửa chung quanh nó, và sẽ làm sự vinh hiển ở giữa nó.”*

Xa-cha-ri được cho thấy sự thịnh vượng lớn lao mà Giê-ru-sa-lem sẽ kinh nghiệm. Lời hứa này đã được ứng nghiệm một phần vào thời Nê-hê-mi, nhưng sự ứng nghiệm thực sự của nó là trong Thời-kỳ Ngàn Năm Bình An (Ê-xê-chi-ên 38:11, Khải-huyền 20:8-9).

**2:6-7** – *“Đức Giê-hô-va phán: Hè hề! Các ngươi khá trốn, khá trốn khỏi đất phương bắc; vì Ta đã làm cho các ngươi tan tác như bốn gió của trời, Đức Giê-hô-va phán vậy. Hỡi Si-ôn ở với con gái Ba-by-lôn, hè, ngươi khá trốn đi!”* Vì có ba lần lưu đày (dưới thời trị vì của Giê-hô-gia-kim, Giê-hô-gia-kin và Sê-đê-kia), nên cũng có ba lần trở về từ chốn lưu đày:

1. Năm 536 TCN dưới thời Xô-rô-ba-bên
2. Năm 458 TCN dưới thời E-xơ-ra
3. Năm 444 TCN dưới thời Nê-hê-mi

Trong câu 7, Chúa đang phán với những người Do Thái chưa rời Ba-by-lôn. Cho đến thời điểm đó, đa số người Do Thái không hưởng ứng sắc lệnh cho phép họ hồi hương. Họ đã trở nên thoải mái trong cảnh nô lệ ở Ba-by-lôn đến nỗi họ không muốn rời đi. Họ đã mất lòng sốt sắng dành cho Chúa và muốn ở lại Ba-by-lôn. Đức Chúa Trời có thể phán với chúng ta rằng Ngài đã giải phóng chúng ta, nhưng trừ khi chúng ta cởi bỏ xiềng xích, nếu không chúng ta vẫn ở trong vòng nô lệ. Nhiều người thích sự trói buộc của mình và không muốn buông bỏ nó.

**2:8** – “*Vì Đức Giê-hô-va vạn quân phán rằng: Sau sự vinh hiển, rồi Ngài sai ta đến cùng các nước cướp bóc các người; vì ai đụng đến các người tức là đụng đến con người mắt Ngài.*” Y-sơ-ra-ên là con người của mắt Chúa. Con người hay trông mắt là bộ phận nhạy cảm nhất trên cơ thể. Chúng ta là con người trong mắt Ngài, và khi bất cứ ai làm điều gì tổn thương chúng ta, thì điều đó làm tổn thương Ngài.

**2:9** – “*Vì này, ta sẽ vấy tay lên trên chúng nó, chúng nó sẽ làm mối cho tôi tớ mình; và các người sẽ biết rằng Đức Giê-hô-va vạn quân đã sai ta đến.*” Chúa sẽ làm rung động mọi quốc gia trên đất. Những lời tiên tri này có nhiều sự ứng nghiệm, một trong số đó là các giai đoạn khác nhau của việc giải phóng dân Do Thái khỏi cảnh phu tù. Tuy nhiên, những lời tiên tri này sẽ có sự ứng nghiệm cuối cùng vào Ngày Chúa Tái Lâm khi đó Chúa sẽ làm rung chuyển mọi quốc gia trên đất và giải phóng những kẻ bị giam cầm của Ngài từ khắp nơi trên thế giới.

**2:10-13** – “*Hỡi con gái Si-ôn, hãy hát mừng và vui vẻ; vì này, Ta đến, và Ta sẽ ở giữa người, Đức Giê-hô-va phán vậy. Trong ngày đó, nhiều nước sẽ quy phục Đức Giê-hô-va, và trở nên dân Ta; Ta sẽ ở giữa người, người sẽ biết rằng Đức Giê-hô-va vạn quân đã sai Ta đến cùng người. Đức Giê-hô-va sẽ được Giu-đa làm phần sản nghiệp Ngài trong đất thánh, và Ngài sẽ còn kén chọn Giê-ru-sa-lem. Mọi xác thịt khá nín lặng trước mặt Đức Giê-hô-va; vì Ngài đã thức dậy từ nơi ngự thánh của Ngài.*” Những câu này đã được ứng nghiệm một phần, nhưng chúng sẽ được ứng nghiệm trọn vẹn trong Thời-kỳ Ngàn Năm Bình An.

Những lời tuyên bố, “*Ta sẽ ở giữa người*” và “*trong ngày đó, nhiều nước sẽ quy phục Đức Giê-hô-va*” rõ ràng ám chỉ Thời-kỳ Ngàn Năm Bình An. Ý tưởng ở đây là Đức Chúa Trời đang làm chủ mọi tình huống. Khi đến lúc Ngài phải vận hành một lần nữa, mọi xác thịt nên im lặng trước Ngài. Chúa sẽ thanh tẩy dân Y-sơ-ra-ên trước khi Ngài tái lâm—thông qua một loạt các phán xét, đỉnh điểm là Con Đại Nạn.

#### **4. Thanh tẩy thầy tế lễ cả (3:1-10)**

**3:1-5** – “*Đoạn, Đức Giê-hô-va cho ta xem thấy thầy tế lễ cả Giê-hô-sua đứng trước mặt thiên sứ Đức Giê-hô-va, và Sa-tan đứng bên hữu người đặng đối địch người. Đức Giê-hô-va phán cùng Sa-tan rằng: Hỡi Sa-tan, nguyên Đức Giê-hô-va quả trách người; nguyên Đức Giê-hô-va là Đấng đã kén chọn Giê-ru-sa-lem quả trách người. Chớ thì này há chẳng phải là cái đóm đã kéo ra từ lửa sao? Và, Giê-hô-sua mặc áo bần, đứng trước mặt thiên sứ. Thiên sứ cất*

*tiếng nói cùng những kẻ đứng ở trước mặt mình rằng: Hãy lột bỏ những áo bẩn khỏi nó. Lại nói cùng Giê-hô-sua rằng: Hãy nhìn xem, ta đã bỏ sự gian ác khỏi người, và ta sẽ mặc áo đẹp cho người. Ta bèn nói rằng: Khá đội mũ sạch trên đầu người. Thì người ta đội trên đầu người một cái mũ sạch, đoạn mặc áo xống cho người; thiên sứ của Đức Giê-hô-va đứng đứng đó.”*

Lúc này Giê-hô-sua là thầy tế lễ cả. Ông là nhà lãnh đạo tôn giáo cấp cao của Y-sơ-ra-ên, còn Xô-rô-ba-bên là nhà lãnh đạo chính trị cấp cao. Giê-hô-sua mặc áo bẩn không phải vì ông phạm tội, mà vì ông cần sự thanh tẩy sâu sắc hơn trong đời sống mình. Xa-cha-ri có khái tượng này vào năm 520 TCN, 16 năm sau khi ông từ Ba-by-lôn đến Giê-ru-sa-lem lần đầu tiên và 15 năm sau khi nền của đền thờ được đặt. Tại sao vấn đề này không được xử lý từ trước, có thể là trước khi ông rời Ba-by-lôn hoặc trong lần hồi hương đầu tiên khi bàn thờ được xây dựng 16 năm trước? Có lẽ vì Giê-hô-sua đã không xin Chúa thanh tẩy sâu sắc hơn trước thời điểm này.

Khái tượng này là một sự mặc khải tươi mới của Đức Chúa Trời về tình trạng thuộc linh của Giê-hô-sua, tượng trưng cho tình trạng của người Do Thái. Phấn hưng bắt đầu với việc các tội tớ của Đức Chúa Trời được thanh tẩy và đổi mới. Tương tự như vậy, cuộc gặp gỡ tươi mới của Ê-sai với Đức Chúa Trời cũng cho thấy sự ô uế trong đời sống của ông (Ê-sai 6). Nhiều lần các mục sư nghĩ rằng phấn hưng sẽ đến khi người khác thay đổi, nhưng điều đó thường không xảy ra. Phấn hưng đến khi những người lãnh đạo được phục hồi. Đây là lý do tại sao chúng ta phải liên tục tìm kiếm Chúa để có được sự thanh tẩy tươi mới trong đời sống của mình.

Sa-tan có ác cảm ghê gớm với những người hầu việc Chúa. Hắn được gọi là “kẻ kiện cáo anh em” trong Khải-huyền 12:10. Hắn không ngừng buộc tội dân Chúa trước mặt Chúa, giống như hắn đã buộc tội Gióp (Gióp 1:6-11). Mặc dù Giê-hô-sua mặc áo bẩn, nhưng Chúa đã thanh tẩy ông và xưng công bình cho ông trước kẻ kiện cáo ông.

**3:6-7** – *“Thiên sứ của Đức Giê-hô-va bèn đối chứng cùng Giê-hô-sua rằng: Đức Giê-hô-va vạn quân phán như vậy: Nếu người bước đi trong đường lối Ta, vâng giữ điều Ta dạy phải giữ, thì người sẽ được xét đoán nhà Ta, và canh giữ hiên cửa Ta, Ta sẽ cho người bước đi trong hàng những kẻ đứng châu này.”* Đây là một trong những lời hứa đẹp đẽ nhất trong Lời Chúa dành cho các lãnh đạo. Nếu chúng ta đi theo đường lối của Đức Chúa Trời và tuân giữ các điều răn Ngài, thì Ngài sẽ khiến chúng ta trở nên người cai quản dân sự của Ngài, canh giữ trong sân nhà Ngài, và Ngài sẽ cho chúng ta được nhập vào hàng ngũ những người đang đứng hầu Ngài.

Đời sống Cơ-đốc nhân giống như một cuộc hành trình qua một dãy núi. Có một vài thung lũng phước hạnh dọc đường nơi mà nhiều Cơ-đốc nhân khi đến được vùng cao nguyên rộng lớn đó thì không còn muốn bước đi với Chúa nữa; nhưng Chúa muốn chúng ta không ngừng tiến tới. Đây là lời hứa mà Chúa đã ban cho Giê-hô-sua, rằng Ngài sẽ cho ông đi lại giữa các thiên sứ đứng châu Ngài. Toàn bộ mục đích của đời sống là không ngừng tăng trưởng, luôn tấn tới trong đời sống thuộc linh của mình, cũng như nhận được sự mặc khải và lẽ thật mới mẻ từ Chúa. Anh chị em thân mến, hãy bắt đầu ngay hôm nay để nhận biết Chúa theo một cách mới mẻ!



**3:8** – “*Hỡi Giê-hô-sua, thầy tế lễ cả, ngươi cùng bạn hữu ngươi ngồi trước mặt ngươi hãy nghe, vì những kẻ này làm dấu: Nay, quả thật Ta sẽ làm cho đầy tớ Ta là Chồi Móng dấy lên.*” Chồi Móng [hay Nhánh] ở đây là Đấng Christ (Ê-sai 11:1; Giê-rê-mi 23:5).

**3:9** – “*Vì này, hòn đá mà Ta để trước mặt Giê-hô-sua chỉ một hòn mà có bảy con mắt. Nay, Ta sẽ chạm trở nó, và Ta sẽ cất sự gian ác khỏi đất này trong một ngày, Đức Giê-hô-va vạn quân phán vậy.*” Bảy con mắt là bảy Thần của Đức Chúa Trời. “*Thần của Đức Giê-hô-va sẽ ngự trên Ngài, tức là thần khôn ngoan và thông sáng, thần mưu toan và mạnh sức, thần hiểu biết và kính sợ Đức Giê-hô-va*” (Ê-sai 11:2). Điều cần thiết đối với những người lãnh đạo là phải có sự xúc dầu từ bảy Thần của Đức Chúa Trời, để mọi điều họ làm có thể phù hợp với khuôn mẫu hoặc mức độ mà Đức Chúa Trời đã ấn định cho một công việc. Lý do rất nhiều công việc không theo khuôn mẫu đã định của Đức Chúa Trời là vì lãnh đạo không có sự xúc dầu từ bảy Thần của Đức Chúa Trời. Sau này chúng ta sẽ xem xét kỹ hơn về việc Đức Chúa Trời cất bỏ sự gian ác khỏi xứ trong một ngày.

**3:10** – “*Đức Giê-hô-va vạn quân phán: Trong ngày đó, các ngươi ai nấy sẽ mời kẻ lân cận mình dưới cây nho và dưới cây vả.*” Các câu 8-10 là nói về Chúa Jêsus Christ, Nhánh, trong Thời-kỳ Ngàn Năm Bình An. Chủ đề của chương này là nhu cầu được thanh tẩy trong giới lãnh đạo, và cũng là những lời hứa quý giá được ban cho các lãnh đạo trung tín. Như vậy, Thời-kỳ Ngàn Năm sẽ là thời kỳ bình an và thịnh vượng. Các chi phái Y-sơ-ra-ên sẽ sinh nhiều bông trái.

## **5. Hai người được xúc dầu (4:1-14)**

Trong Xa-cha-ri 4:1-14, chúng ta có khái tượng thứ năm. Tại đây, Xa-cha-ri được cho thấy chân đèn, bảy ngọn đèn, hai cây ô-li-ve và hai người được xúc dầu.

**4:1-2** – “*Đoạn, thiên sứ nói cùng ta trở lại, đánh thức ta, như một người đương ngủ bị người ta đánh thức. Người nói cùng ta rằng: Ngươi thấy gì? Ta đáp rằng: Tôi nhìn xem, kìa một cái chân đèn bằng vàng cả, và một cái chậu trên chót nó, nó có bảy ngọn đèn; có bảy cái ống cho mỗi ngọn đèn ở trên chót nó.*” Chân đèn này tương tự như chân đèn trong Đèn Tạm Môi-se. Bảy ngọn đèn nói về bảy Thần của Đức Chúa Trời.

**4:3-5** – “*Ở kẻ bên lại có hai cây ô-li-ve, một cây ở bên hữu cái chậu, và một cây ở bên tả. Bấy giờ ta cất tiếng nói cùng thiên sứ đương nói với ta như vậy: Hỡi chúa tôi, những điều này là gì? Thiên sứ nói cùng ta đáp rằng: Ngươi không biết những điều này là gì sao? Ta nói: Thưa chúa! Tôi không biết.*” Bây giờ chúng ta được giới thiệu về hai cây ô-li-ve mà lời giải thích sẽ được tìm thấy trong các câu 11-14.

**4:6-7** – “*Người đáp lại rằng: Đây là lời của Đức Giê-hô-va phán cho Xô-rô-ba-bên, rằng: Ấy chẳng phải là bởi quyền thế, cũng chẳng phải là bởi năng lực, bèn là bởi Thần Ta, Đức Giê-hô-va vạn quân phán vậy. Hỡi núi lớn, ngươi là ai? Ở trước mặt Xô-rô-ba-bên ngươi sẽ trở nên*

*đồng bằng. Nó sẽ đem đá chót ra; sẽ có tiếng kêu rằng: Xin ban ơn, ban ơn cho nó!*” Núi lớn này là ai? Ngọn núi lớn là đế chế Phe-rơ-sơ, đã cấm họ xây dựng đền thờ. Đế chế Phe-rơ-sơ trải dài từ Ấn Độ, xuống Ai Cập và qua Thổ Nhĩ Kỳ, một đế chế khổng lồ vào thời đó. Giu-đa nhỏ bé và dường như tầm thường khi không có vua, và đế quốc Phe-rơ-sơ hùng mạnh đang cản trở việc xây dựng lại đền thờ.

Đặt viên đá góc nhà là một việc quan trọng, nhưng đặt viên đá chót [hay đá móng] còn quan trọng hơn. Viên đá góc nhà là viên đá đầu tiên được đặt trong một tòa nhà, nhưng viên đá chót là viên đá cuối cùng, khiến nó trở nên quan trọng hơn nhiều đối với việc hoàn thành công trình. Mặc dù khi bắt đầu xây dựng một tòa nhà, với việc đặt viên đá đầu tiên là một thời điểm đầy phấn khởi, nhưng niềm vui trọn vẹn là khi hoàn thành dự án và đặt viên đá cuối cùng. Ngọn núi lớn đại diện cho Đế-Quốc Phe-rơ-sơ đang ngăn cản Xô-rô-ba-bên và Y-sơ-ra-ên hoàn thành đền thờ, nhưng Chúa phán với họ, “Hỡi đế quốc Phe-rơ-sơ, người là ai trước mặt Xô-rô-ba-bên, tôi tớ Ta? Người sẽ bị san bằng trước mặt người.”

Đức Chúa Trời đã thu hồi các sắc lệnh của nhà vua, và cho phép xây dựng lại đền thờ. Ngài trao quyền cho Xô-rô-ba-bên, người đã bắt đầu công việc, thì cũng sẽ hoàn thành nó. Quý vị thân mến, khi Chúa giao cho quý vị một việc gì đó, hãy tin rằng Ngài sẽ khiến quý vị hoàn thành việc ấy. Làm thế nào Xô-rô-ba-bên vượt qua được ngọn núi này? Ông sẽ xây xong đền thờ và nói, “Lạy Chúa, chính nhờ ân điển của Ngài và chi ân điển của Ngài mà chúng con đã làm thành việc này.” Phải mất khoảng bốn năm (từ 520 đến 516 TCN) để hoàn thành ngôi đền; Đền thờ được xây xong là nhờ ân điển của Đức Chúa Trời và sự xúc dầu của Thánh Linh Đức Chúa Trời. Chúa đã loại bỏ những trở ngại trên con đường của tôi tớ mà Ngài đã chọn để đền thờ có thể được hoàn thành.

**4:8-9** – *“Lại có lời Đức Giê-hô-va phán cùng ta rằng: Tay Xô-rô-ba-bên đã lập nền nhà này, thì tay nó cũng sẽ làm xong; và người sẽ biết rằng Đức Giê-hô-va vạn quân đã sai ta đến cùng các người.”* Đức Chúa Trời hứa rằng Xô-rô-ba-bên sẽ xây xong đền thờ.

**4:10** – *“Vì ai là kẻ khinh để ngày của những điều nhỏ mọn? Bấy con mắt Đức Giê-hô-va trải đi qua lại khắp đất, sẽ vui mà xem thấy dây chuẩn mực ở trong tay Xô-rô-ba-bên.”* Chúng ta không được coi thường những điều nhỏ nhặt. Hầu như mọi việc Chúa khởi sự làm đều có một khởi đầu rất nhỏ và tầm thường. Điều này giống như câu chuyện dụ ngôn về hạt cải trong Ma-thi-ơ 13:31-32. Điều chi bắt đầu như hạt cải vốn là hạt nhỏ nhất trong tất cả các loại hạt giống, sẽ trở nên lớn mạnh khi Đức Chúa Trời ban cho sự gia tăng. Gióp 8:7 nói, *“Dù ban đầu anh nhỏ mọn tầm thường nhưng tương lai anh sẽ vô cùng rạng rỡ.”* (Bản Hiệu Đỉnh)

*Dây chuẩn mực* [có bản dịch ‘dây dọi’] là một thước đo (một đoạn dây có gắn quả tạ ở một đầu) và là dụng cụ đo độ thẳng của một tòa nhà. Mục đích của dây chuẩn mực là để đo độ chính xác của tòa nhà vật lý theo phương thẳng đứng sao cho phù hợp với viên đá góc. Đấng Christ là Đá Góc của Hội-thánh (Ê-phê-sô 2:20, I Phi-e-rơ 2:6). Ngài là tiêu chuẩn mà chúng ta phải tuân theo—chúng ta phải sống sao cho phù hợp với tiêu chuẩn hay bản chất của Ngài. Trên thực tế,

mọi việc chúng ta làm phải phù hợp với tiêu chuẩn và khuôn mẫu của Đấng Christ, bởi vì Ngài là Đá Góc Nhà. Bảy Thần của Đức Chúa Trời là dây chuẩn mực, giúp chúng ta hiểu được khuôn khổ của Đấng Christ. Bảy Thần dò xét chúng ta—để xem chúng ta có ngay thẳng không, để xác định xem đời sống của chúng ta có phù hợp với ý muốn của Đức Chúa Trời hay không, và để đánh giá xem mức độ chúng ta đạt đến tâm vóc đầy trọn của Đấng Christ là thể nào.

**4:11-14** – “*Ta bèn đáp lại cùng người rằng: Hai nhánh ô-li-ve ở bên hữu và bên tả chân đèn là gì? Ta lại cất tiếng nói cùng người lần thứ hai mà rằng: Hai nhánh ô-li-ve ở kề bên hai ống vòi vàng, có dầu vàng chảy ra, là gì? Người đáp rằng: Người không biết những điều đó là gì sao? Ta nói: Thừa chúa, tôi không biết. Người bèn nói rằng: Ấy là hai người chịu xúc dầu, đứng bên Chúa của cả đất.*” Bây giờ chúng ta đến phần giải nghĩa hai cây ô-li-ve. Hai cây ô-li-ve mà Xa-cha-ri nhìn thấy là hai người được xúc dầu đứng bên cạnh Chúa của cả đất, Chúa Jêsus Christ. Chúng ta tìm thấy một ghi chép về bối cảnh này trong Lu-ca 9:28-31, nơi Môi-se và Ê-li hiện ra trên Núi Hóa Hình, để giúp Ngài thêm mạnh mẽ trước khi chịu đóng đinh.

Chúng ta có sự xác nhận rằng Môi-se và Ê-li chính là hai người được xúc dầu và hai cây ô-li-ve, cũng như hai chân đèn, trong Khải-huyền 11:4,6: “*Hai người làm chứng ấy tức là hai cây ô-li-ve và hai chân đèn đứng trước mặt Chúa của thế gian... Hai người có quyền đóng trời lại, để cho trời không mưa trong những ngày mình nói tiên tri; hai người lại có quyền biến nước thành huyết và khiến các thứ tai nạn làm hại trên đất, lúc nào muốn làm cũng được cả.*” Tại đây, Giăng được mặc khải cho biết hai cây ô-li-ve và hai chân đèn này là ai, họ cũng chính là hai người đứng bên Chúa của cả đất mà Xa-cha-ri đã nhìn thấy. Ông nói rất rõ ràng với chúng ta trong câu 6 rằng họ là Ê-li và Môi-se. Ê-li đã đóng cửa trời để mưa không rơi xuống đất trong những ngày ông nói tiên tri (I Các-vua 17), còn Môi-se đã biến nước thành máu và giáng tai họa trên xứ Ê-díp-tô (Xuất 7:20; cũng xem 7-12).

Nhiều người lầm tưởng Hê-nóc là một trong hai chứng nhân bởi lẽ ông đã đồng đi cùng Đức Chúa Trời và được cất lên mà không kinh nghiệm sự chết. Tuy nhiên, không có ghi chép nào về việc Hê-nóc đã từng thực hiện những phép lạ đó, và ông không xuất hiện tại Núi Hóa Hình, một nơi và kinh nghiệm chỉ dành riêng cho những người đứng bên Chúa của cả thế gian—Môi-se và Ê-li. Vậy nên, hai chân đèn và hai cây ô-li-ve, nói về hai chứng nhân, rõ ràng là Môi-se và Ê-li, chứ không phải Hê-nóc. Môi-se và Ê-li luôn được liên kết với nhau, như thấy trong Ma-la-chi 4:4-5 (luật pháp được truyền cho Môi-se và Ê-li sẽ được sai đến trước ngày Chúa tái lâm). Kinh Thánh phải rập ràng với nhau. Hê-nóc không bao giờ được liên kết với Môi-se hay Ê-li. Họ là hai người được xúc dầu, và họ là hai nhà tiên tri được xúc dầu trong những ngày sau rốt. “Hai người được xúc dầu” có nghĩa đen là “những người được đổ đầy dầu”.

Môi-se và Ê-li sẽ trở lại trong những ngày cuối cùng trước khi Chúa tái lâm. Họ sẽ phục vụ trong 1260 ngày (khoảng ba năm rưỡi, Khải-huyền 11:3). Trong Xa-cha-ri 4, nhà tiên tri có khải tượng về chức vụ thuộc linh của Môi-se và Ê-li ở trên trời. Điều quan trọng là hai người này được nói đến trong Xa-cha-ri 4:3, liền sau đó thiên sứ tiếp tục tuyên bố rằng Xô-rô-ba-bên sẽ hoàn thành việc xây cất đền thờ nhờ ân điển. Điều này cũng tượng trưng cho sự thật rằng Môi-se và Ê-li đã

hoàn thành chức vụ của họ nhờ ân điển của Đức Chúa Trời, chứ không phải bởi sức riêng hay từ sức mạnh của số đông. Tất cả chúng ta phải hiểu rằng công việc mà Chúa giao cho chúng ta làm chỉ có thể được hoàn thành bởi Thánh Linh Ngài.

## **6. Cuốn sách bay—sự rửa sả trên kẻ ác (5:1-4)**

**5:1-2** – “*Đoạn, ta lại ngược mắt nhìn xem, này có một cuốn sách bay. Người nói cùng ta rằng: Người thấy gì? Ta trả lời rằng: Tôi thấy một cuốn sách bay, bề dài nó hai mươi cu-đê, bề ngang mười cu-đê.*” Những số đo này rất thú vị và chúng giúp chúng ta giải thích khái tượng này, điều mà chúng ta sẽ xem xét ngay sau đây.

**5:3-4** – “*Người bảo ta rằng: Ấy là sự rửa sả tràn ra trên khắp mặt đất: Hễ ai trộm cắp sẽ bị dứt đi theo chữ trên mặt này của cuốn sách này; hễ ai thê sẽ bị dứt đi theo chữ trên mặt kia của cuốn sách này. Đức Giê-hô-va vạn quân phán rằng: Ta sẽ khiến cuốn sách này đi ra, nó sẽ vào trong nhà kẻ trộm, và trong nhà kẻ chỉ danh Ta mà thê dối; thì nó sẽ ở giữa nhà kẻ ấy và thiêu nhà đi cả gỗ lẫn đá.*” Cuốn sách bay hay [chính xác là] *cuộn giấy* này rõ ràng đang nói về sự phán xét.

Các số đo của cuốn sách này là chìa khóa để thông giải nó. Những số đo được đưa ra cho cuốn sách này thực sự giống những số đo được đưa ra cho hành lang của đền thờ mà Sa-lô-môn xây dựng (I Các-vua 6:3), mà một số người cho là nơi phán xét. Con số hai mươi nói về sự trưởng thành (Dân-số 1:3), và số mười nói về Mười Điều Răn. Nói cách khác, khi các điều răn bị vi phạm, cùng chén tội lỗi đã đầy và đạt đến độ chín muồi, thì Đức Chúa Trời sẽ phán xét—Ngài sẽ không phán xét cho đến khi chén tội lỗi và tội lỗi đã chín muồi.

Chúng ta hỏi, “Tại sao Chúa không hành động nhanh lên và phán xét ngay luôn một thê?” Chén tội lỗi phải được đầy và tội lỗi phải đạt đến độ chín muồi, đó là lý do tại sao số hai mươi được thêm vào đây. Cuốn sách đó là một sự rửa sả giáng trên tất cả những kẻ trộm cắp và thê dối. Chúng ta phải kiên nhẫn với sự bất chính, vì nó phải đạt đến đỉnh điểm trước khi bị phán xét. Sự phán xét của Đức Chúa Trời trên các nước cũng vậy. Đức Chúa Trời phán với Áp-ra-ham trong Sáng-thể Ký 15:16, “*Đến đời thứ tư, dòng dõi ngươi sẽ trở lại đây, vì tội lỗi của dân A-mô-rít chưa được đầy đầy.*”

## **7. Người đàn bà—sự hung ác—được đem đến xứ Si-nê-a (5:5-11)**

**5:5-11** – “*Thiên sứ nói cùng ta bèn đi ra, và bảo ta rằng: Bây giờ hãy ngược mắt lên xem vật đi ra là gì. Ta nói rằng: Ấy là gì? Người đáp rằng: Ấy là một cái ê-pha đương ra. Người lại nói: Ấy là hình dáng chúng nó trong cả đất. Đoạn, ta thấy một khối chì tròn được cất lên, và một người đàn bà ngồi giữa ê-pha. Người nói rằng: Ấy đó là sự hung ác. Rồi người quăng người đàn bà xuống vào giữa ê-pha, và chận khối chì trên miệng ê-pha. Bây giờ ta ngược mắt nhìn xem, này, có hai người đàn bà ra, gió thổi trong những cánh chúng nó; và chúng nó có cánh như cánh con*

*cò; và chúng nó cất ê-pha lên giữa khoảng trời và đất. Ta hỏi thiên sứ đương nói cùng ta rằng: Chúng nó đem ê-pha đi đâu? Người đáp cùng ta rằng: Ấy là để xây nhà cho nó trong đất Si-nê-a; khi đã sửa soạn rồi thì đặt nó vào chỗ nó.”*

Phân đoạn này gợi lên ý tưởng câu chuyện ngụ ngôn của người phương Tây về những chú cò mang em bé đến cho các gia đình, nói lên sự gian ác lớn đang được thiết lập.

Xa-cha-ri nhìn thấy khái tượng về hai người đàn bà. Hình ảnh người nữ trong Lời Chúa nói về một hội thánh (Ê-phê-sô 5:22-33; Khải-huyền 12; II Cô-rinh-tô 11:2). Có hai người nữ xuyên suốt Lời Chúa—người nữ đức hạnh đại diện cho Hội-thánh chân chính của Chúa Jêsus Christ, cô dâu của Đấng Christ, và người nữ lạ, đại diện cho hội thánh giả, *Sự Mâu Nhiệm, Ba-by-lôn*. Châm-ngôn và Khải-huyền cũng nói về một người phụ nữ tiêu biểu cho sự gian ác. Trong sách Khải-huyền, người phụ nữ là “*Sự Mâu Nhiệm, Ba-by-lôn*” và trong sách Châm-ngôn, ả được gọi là “*người đàn bà lạ*”. Khải-huyền 12 nói về Hội-thánh chân chính, và Khải-huyền 17 tiết lộ về hội thánh giả, *Sự Mâu Nhiệm, Ba-by-lôn* (La Mã). Nó là *mẹ kẻ tà dâm* và là nguồn gốc của sự gian ác (Khải-huyền 17:5); nó là hiện thân của sự hung ác (Xa-cha-ri 5:8).

Theo Sáng-thế Ký 10:10 và Đa-ni-ên 1:2, xứ *Si-nê-a* là Ba-by-lôn. Trong lời tiên tri này, một người phụ nữ sẽ được đưa vào một ngôi nhà (ngôi nhà thuộc linh) ở Ba-by-lôn, bởi vì ả ta sẽ lại dấy lên. Khái tượng này đã được ban cho Xa-cha-ri vào năm 520 TCN, khoảng 19 năm sau khi người Phe-rơ-sơ phá hủy Ba-by-lôn vào năm 539 TCN. Do đó, ông không nhìn thấy điều đã xảy ra với Ba-by-lôn hoặc điều gì sẽ sớm xảy ra cho nó. Bởi vậy cho nên, rõ ràng là sẽ có sự trở dậy hoặc hồi sinh của người phụ nữ này. ả sẽ được thả ra và đạt đến kỳ sung mãn của mình trong những ngày cuối cùng. Điều đó được thấy rõ trong Khải-huyền 17. Đây là những lẽ thật xuyên suốt Lời Chúa. Mọi thứ đều có bắt đầu và mọi thứ đều có kết thúc. Như chúng ta đã nói trước đó, chén tội lỗi phải đầy.

Có những thời kỳ mà Ba-by-lôn sẽ được hồi sinh trở lại, sau đó bị xử lý và trừng phạt. Tuy nhiên, cuối cùng, lời tiên tri phải được ứng nghiệm và sự phán xét cuối cùng phải đến trên Ba-by-lôn, nơi đã gây ra quá nhiều rắc rối trên khắp thế giới. Vì vậy, nó phải được sống lại để chịu phán xét. Sẽ không có việc gì bị bỏ dở giữa chừng.

Hội-thánh sẽ đạt đến sự vinh hiển, và hội thánh giả sẽ bị phán xét; Y-sơ-ra-ên sẽ bị phán xét, rồi sẽ được phục hồi hoàn toàn. Khái tượng này mô tả sự thật rằng Đức Chúa Trời vẫn chưa xong việc với Ba-by-lôn, vì nó sẽ đi đến hồi kết trong những ngày sau rốt, và sẽ bị hủy diệt vào kỳ chung cuộc (Khải-huyền 18).

## **9. Bốn cỗ xe (6:1-8)**

**6:1** – “*Ta lại ngược mắt lên, và nhìn xem; nầy, có bốn cỗ xe ra từ giữa hai hòn núi; và những núi ấy là núi bằng đồng.*” Bốn cỗ xe này đi ra từ giữa hai ngọn núi bằng đồng. Đồng ở đây mang

nghĩa ẩn dụ, nói đến sự phán xét nên hai ngọn núi này được dùng để phán xét. Trong Phục-truyền Luật-lệ Ký 27:12-13, chúng ta thấy hai ngọn núi, Núi Ga-ri-xim và Núi Ê-banh, là nơi được dùng để công bố sự phán xét. Từ Núi Ga-ri-xim, Y-sơ-ra-ên đã nhận được phước lành khi họ vâng lời Đức Chúa Trời, và từ Núi Ê-banh, sự phán xét đã được tuyên bố trên dân này nếu họ từ bỏ Chúa, Đức Chúa Trời của họ.

**6:2-5** – “*Nơi cỗ xe thứ nhất có những ngựa hồng; cỗ xe thứ nhì, ngựa ô; cỗ xe thứ ba, ngựa trắng; cỗ xe thứ tư, ngựa xám và. Đoạn ta cất tiếng hỏi thiên sứ nói cùng ta, mà rằng: Thưa chúa! Những vật ấy là gì? Thiên sứ đáp cùng ta rằng: Ấy là bốn gió trên trời, ra từ nơi mà chúng nó đứng trước mặt Chúa của khắp đất.*” Giờ đây chúng ta được ban cho sự thông giải về bốn cỗ xe này, tức là bốn vị thần (bốn con gió) của các tầng trời. Bốn thần này sẽ khuấy động biển cả, như được ghi trong Đa-ni-ên 7:2, để tái lập bốn quốc gia—Ba-by-lôn, Ba Tư (Phe-rơ-sơ), Hy Lạp và La Mã.

Đa-ni-ên 7:2-3 chép, “*Đa-ni-ên nói rằng: Đương đêm, ta nhìn xem trong sự hiện thấy, và, này, có bốn hướng gió trên trời xô sát trên biển lớn. Đoạn, bốn con thú lớn từ biển lên; con nọ khác con kia.*” Trong Lời Chúa, *gió* và *thần* [linh/Thánh Linh] được dịch từ cùng một chữ tiếng Hê-bơ-rơ. Ngày nay chúng ta đang chứng kiến sự trỗi dậy của các quốc gia này. Ba Tư (Iran – tiền thân là Phe-rơ-sơ) và Ba-by-lôn (Iraq) đã và đang gia tăng quyền lực và nổi lên chống lại các nước cả ở Trung Đông và những khu vực khác. La Mã và Hy Lạp sẽ dấy lên sau đó, theo những lời tiên tri này.

**6:6-8** – “*Những ngựa ô gác xe kia kéo ra đến xứ phương bắc, và những ngựa trắng ra theo nó; còn những ngựa và kéo ra đến xứ phương nam. Kế sau những ngựa mạnh kéo ra và đòi trái đi qua lại khắp đất. Thiên sứ nói cùng chúng nó rằng: Đi đi, và hãy chạy khắp đất. Vậy chúng nó trái đi qua lại khắp đất. Đoạn, người gọi ta, và nói với ta rằng: Này, những ngựa ra đến phương bắc đã làm cho thần ta yên lặng ở phương bắc rồi.*” Có một sự thay đổi ở phương bắc dưới thời cai trị của Đế-quốc Phe-rơ-sơ, vì sự thù hận đối với Giu-đa vào thời điểm đó đã được dập tắt.

Đây không phải là sự ứng nghiệm hoàn toàn của lời tiên tri này. Ngày nay, chúng ta đang chứng kiến Ba Tư (Iran) và Ba-by-lôn (Iraq) ngày càng nổi bật và quyền lực, thậm chí có một thời gian, dường như Ba Tư đã có thể giành được quyền thống trị ở Trung Đông. Tuy nhiên, Đức Chúa Trời đã giới hạn quốc gia đó ở vị trí hiện tại, có thể nói là khiến họ yên lặng vào thời điểm này, bởi vì theo sự khôn ngoan của Ngài, chưa phải là lúc để họ vươn lên đến đỉnh cao quyền lực của mình.

Có một điều thú vị là trong cuộc chiến giữa Iraq và Iran, Iraq là kẻ chiến thắng. Lịch sử đang lặp lại, đã có lúc Ba-by-lôn khuất phục Phe-rơ-sơ, để rồi lại bị Si-ru, vua Phe-rơ-sơ đánh bại. Trong những ngày cuối cùng, theo Khải-huyền 16:12, sông Ô-phơ-rát, là thành trì tự nhiên của Iraq, sẽ cạn khô và quân Phe-rơ-sơ (Iran) sẽ tràn qua, một lần nữa đánh bại kẻ thù của họ.

# Phần 4

## ***Đội Mảo Triều Thiên lên đầu Thầy Tế Lễ Cả Giê-hô-sua—một Hình Bóng của Đấng Christ, Đấng sẽ xây dựng lại Đền-thờ***

**(6:9-15)**

**6:9-10** – “*Có lời của Đức Giê-hô-va phán cùng ta rằng: Ngươi khá lấy những kẻ khỏi phu tù trở về từ Hiên-đai, từ Tô-bi-gia, từ Giê-đa-gia, nội ngày đó ngươi khá đến và vào nhà Giô-si-a, con trai Sô-phô-ni, là chỗ chúng nó từ Ba-by-lôn đã đến.*” Tại đây, những khái tượng ban đêm đã chấm dứt, và Chúa lại chuyển trọng tâm sang việc phán với nhà tiên tri của Ngài. Có ba đợt hồi hương chính từ Ba-by-lôn—năm 536 TCN dưới thời Xô-rô-ba-bên, năm 458 TCN dưới thời E-xơ-ra, và năm 444 TCN dưới thời Nê-hê-mi. Xa-cha-ri đã nói tiên tri vào khoảng năm 520 TCN, sau lần hồi hương đầu tiên của người Do Thái; do đó, chỉ có một số ít những người Do Thái đến với Xô-rô-ba-bên. Phần lớn đã chọn ở lại Ba-by-lôn. Tuy nhiên, trong thời gian này, những người tị nạn khác đã tìm đường đến Giê-ru-sa-lem theo từng nhóm nhỏ. Những người được nói đến trong những câu này vừa trở về từ Ba-by-lôn, và Chúa bảo Xa-cha-ri hãy vào nhà của một người trong số họ, Giô-si-a, con trai của Sô-phô-ni.

**6:11** – “*Hãy nhận lấy bạc và vàng làm mũ triều thiên đội trên đầu thầy tế lễ cả Giê-hô-sua, con trai Giô-xa-đác.*” Tại đây thầy tế lễ cả Giê-hô-sua được đội cho mảo triều thiên. Mảo triều thiên [hay vương miện] gọi lên hình ảnh của một vị vua, cho thấy Giê-hô-sua là hình bóng của Đấng Christ, Thầy Tế Lễ Nhà Vua. Đây cũng là một hình bóng của chức tế lễ theo ban Mên-chi-xê-đéc (Sáng-thế 14:18, Thi-thiên 110:4, Hê-bơ-rơ 6:20). Tuy nhiên, Giê-hô-sua chỉ đăng quang một cách tượng trưng; ông không thực sự trị vì.

**6:12** – “*Ngươi khá nói cùng người rằng: Đức Giê-hô-va vạn quân có phán như vậy: Này, có một người tên là Chồi Mống, sẽ nứt ra từ chỗ người, và người ấy sẽ xây đền thờ Đức Giê-hô-va.*” Chồi Mống [hay Nhánh] ở đây là Đấng Christ (Ê-sai 11:1-5). Xa-cha-ri được bảo “hãy nhìn xem người có tên là Chồi Mống.” Chúng ta thấy cụm từ này được lặp lại trong Tân Ước, trong Giăng 19:5: “*Vậy, Đức Chúa Jê-sus đi ra, đầu đội mảo triều gai, mình mặc áo điều; và Phi-lát nói cùng chúng rằng: Kìa, xem người này!*” Từ điều này, chúng ta thấy vẻ đẹp của Kinh Thánh và kế hoạch của Đức Chúa Trời, rằng Ngài có thể khiến ngay cả những kẻ vô đạo làm ứng nghiệm lời tiên tri và tiếp nối dòng chảy trong Lời của Đức Chúa Trời.

**6:13** – “*Chính người sẽ xây đền thờ Đức Giê-hô-va; và chính người sẽ được sự oai nghiêm, ngồi cai trị trên ngôi mình, làm thầy tế lễ ở trên ngôi mình; và sẽ có mưu hòa bình ở giữa cả hai.*” Đấng Christ đã hiệp nhất chức tế lễ và ngôi vua. Đây là sự bình an của Thầy Tế Lễ Nhà Vua,

Đấng cũng là Chúa Bình An. Khi Ngài trị vì trong Thời-kỳ Ngàn Năm Bình An, sẽ có hòa bình trên đất.

**6:14** – *“Nhưng mũ triều thiên sẽ thuộc về Hê-lem, Tô-bi-gia, Giê-đa-gia, và Hên, con trai của Sô-phô-ni, để làm sự ghi nhớ trong đền thờ Đức Giê-hô-va.”* Hên nói về Giô-si-a, con trai Sô-phô-ni (c.10). Cái tên “Hên” đơn giản có nghĩa là “ân điển, hoặc người được ơn.” Mũ triều thiên mà họ đã trao tặng sẽ được đội lên đầu của thầy tế lễ thượng phẩm vào ngày này. Sau đó, sẽ được đặt trong đền thờ như một vật kỷ niệm lòng tốt của những người này, trong việc dâng bạc và vàng của họ để làm mũ miện. Đây là một suy nghĩ rất đẹp đẽ. Những gì chúng ta dâng cho Chúa để xây dựng một hội thánh, một công trình, hoặc một số của lễ khác (theo ý muốn của Đức Chúa Trời) sẽ được cất giữ trên thiên đàng như một vật kỷ niệm về chúng ta. Điều rất quan trọng là chúng ta phải dâng thứ tốt nhất vì đó là vật kỷ niệm được chuẩn bị trong đền thờ ở trên trời.

**6:15** – *“Những kẻ ở xa sẽ đến, xây đền thờ Đức Giê-hô-va; và các người sẽ biết rằng Đức Giê-hô-va vạn quân sai ta đến cùng các người; nếu các người siêng năng vâng theo tiếng Giê-hô-va Đức Chúa Trời mình, thì sự đó sẽ xảy đến.”* Có ba đền thờ được nói đến trong câu này. Chúa phán về đền thờ phục hồi (đền thờ được xây dựng dưới thời tổng trấn Xô-rô-ba-bên). Những người ở xa, những người Do Thái từ Ba-by-lôn, sẽ đến và giúp xây dựng nó. Đền thờ thứ hai (là đền thờ thuộc linh) chính Chúa sẽ xây dựng; thứ ba là đền thờ trong Thiên Hy Niên, mà Ê-xê-chi-ên đã nhìn thấy. Đức Chúa Trời sẽ đem dân từ phương xa đến xây dựng đền thờ Ngài (Ê-sai 61). Khi chúng ta làm Chúa đẹp lòng, thì Ngài cũng sẽ làm điều này cho chúng ta.

Khi chúng ta vận hành trong Thánh Linh, Đức Chúa Trời sẽ đem những người từ xa đến giúp chúng ta xây dựng hội thánh. Tuy nhiên, chúng ta phải nhận ra rằng tất cả những lời hứa này đều có điều kiện. Chúa đã phán rằng tất cả những điều này sẽ xảy ra nếu họ tuân theo tiếng phán của Ngài. Mỗi lời hứa đều có một điều kiện đi kèm. Nếu chúng ta vâng lời Chúa, thì Ngài sẽ làm mọi sự tốt lành và thực hiện những lời hứa mà Ngài đã hứa với chúng ta.



# Phần 5

## Vấn đề Giữ Lễ Kiêng Ăn

(7:1-14)

Bây giờ chúng ta đến với chương 7, phần thứ năm của sách Xa-cha-ri, đề cập đến vấn đề kiêng ăn. Chương 7 bắt đầu vào năm thứ tư đời Vua Đa-ri-út (518 TCN), nhằm ngày bốn tháng chín.

**7:1-7** – “Xảy ra trong năm thứ tư vua Đa-ri-út, có lời của Đức Giê-hô-va phán cùng Xa-cha-ri nhằm ngày mồng bốn tháng chín, là tháng Kít-lêu. Khi ấy những người ở Bê-tên có sai Sa-rét-se và Rê-ghem-Mê-léc cùng những kẻ theo họ dựng nài xin ơn Đức Giê-hô-va, và nói cùng các thầy tế lễ của nhà Đức Giê-hô-va vạn quân, và cùng các đấng tiên tri mà rằng: Tôi có nên khóc lóc và biệt mình riêng ra trong tháng năm như tôi đã làm trong nhiều năm chẳng? Bây giờ có lời của Đức Giê-hô-va vạn quân phán cùng ta rằng: Hãy nói cùng cả dân sự trong đất và cùng các thầy tế lễ mà rằng: Các ngươi kiêng ăn và khóc lóc trong tháng năm tháng bảy đã bảy mươi năm nay, có phải các ngươi vì Ta, thật là vì Ta, mà giữ lễ kiêng ăn đó chẳng? Khi các ngươi uống và ăn, há chẳng phải vì mình mà ăn, vì mình mà uống hay sao? Ấy há chẳng phải những lời mà Đức Giê-hô-va cậy các đấng tiên tri đời trước rao ra, khi Giê-ru-sa-lem và những thành chung quanh nó có dân cư được thanh vượng, và khi phương nam và đồng bằng có dân cư hay sao?”

Khi những người này đến hỏi liệu họ có nên giữ tập tục kiêng ăn đã định mà họ đã tuân giữ trong 70 năm ở Ba-by-lôn hay không, Đức Chúa Trời phán, “Chà, khi các ngươi kiêng ăn trong suốt những năm đó, có phải các ngươi thực sự làm điều đó vì Ta không? Và khi các ngươi giữ những ngày lễ, các ngươi giữ chúng cho chính mình hay cho Ta? Trên thực tế, các ngươi đã giữ lễ cho chính mình. Chúa đã cho họ thấy trong các câu 8-10 điều Ngài thực sự muốn.

**7:8-10** – “Đoạn, có lời của Đức Giê-hô-va phán cùng Xa-cha-ri, mà rằng: Đức Giê-hô-va vạn quân phán như vậy: Hãy làm điều gì thật công bình, và ai nấy khá lấy sự nhân từ, thương xót đối với anh em mình; chớ ức hiếp đàn bà góa, hoặc kẻ mồ côi, hoặc người trú ngụ, hay là kẻ nghèo khó, và ai nấy chớ mưu một sự dữ nào trong lòng nghịch cùng anh em mình.” Đây là điều Chúa thực sự muốn, không phải sự hy sinh bên ngoài và giữ các hoạt động tôn giáo, mà là một tâm lòng trong sạch. Đức Chúa Trời đang phán rằng Ngài không muốn những sinh tế, của lễ hay sự kiêng ăn, mà là lòng thương xót, lòng trắc ẩn, lương tri và tâm lòng trong sạch. Điều này tương tự như lời cầu xin của Mi-chê hướng đến một tôn giáo chân thật.

Mi-chê 6:6-8 chép, “Ta sẽ đem vật gì châu trước mặt Đức Giê-hô-va và quỳ lạy trước mặt Đức Chúa Trời rất cao? Ta sẽ đến trước mặt Ngài với những của lễ thiêu và với những bò con giấp niên sao? Đức Giê-hô-va há có thích những hàng ngàn chiên đực hay là hàng vạn sông dầu sao? Ta há nên dâng con đầu lòng của ta vì sự phạm pháp ta, và trái của thân thể ta vì tội lỗi linh hồn

*ta sao? Hỡi người! Ngài đã tỏ cho người điều gì là thiện; cái điều mà Đức Giê-hô-va đòi người há chẳng phải là làm sự công bình, ưa sự nhân từ và bước đi cách khiêm nhường với Đức Chúa Trời người sao?”*

**7:11-14** – “*Nhưng chúng nó không chịu nghe, xây vai lại đằng sau, và bịt lỗ tai lại đặng không nghe. Chúng nó làm cho lòng mình cứng như đá kim cương, để không nghe luật pháp và những lời mà Đức Giê-hô-va vạn quân đã bởi Thần Ngài cậy các tiên tri đời xưa sai đến; vậy nên có sự thanh nộ lớn lắm đến từ Đức Giê-hô-va vạn quân. Xảy ra như khi người kêu, chúng nó không chịu nghe, thì khi chúng nó kêu, Ta cũng không nghe, Đức Giê-hô-va vạn quân phán vậy. Ta đã làm tan tác chúng nó như bởi một cơn gió lốc trong khắp các nước mà chúng nó chưa từng biết; vậy đất đã trở nên hoang vu sau chúng nó, đến nỗi không ai trải qua hoặc trở về; vì chúng nó đã làm cho đất vui thích thành ra hoang vu.*” Họ sẵn sàng bịt tai và cứng lòng vì họ không muốn nghe những gì Chúa phán. Kết quả là Chúa đã làm cho họ tán lạc giữa các nước.

Chúa ban cho Y-sơ-ra-ên hai bộ luật. Đầu tiên là Mười Điều Răn; luật thứ hai, hay khía cạnh thứ hai của luật pháp, là luật nghi lễ. Dân Y-sơ-ra-ên phải kiêng ăn vào những ngày nhất định và giữ những ngày lễ nhất định. Họ không thấy khó khăn gì trong việc tuân giữ luật nghi lễ và thậm chí còn tự hào cũng như vui mừng với luật nghi lễ mà Chúa đã ban riêng cho họ, nhưng họ không tuân giữ các điều răn đầu tiên của Chúa, đó là luật pháp thuộc về tâm lòng.

Chúng ta cũng phải cẩn thận để không rơi vào cạm bẫy giống như dân Y-sơ-ra-ên đã mắc phải— giữ những lệ luật bên ngoài, nhưng không giữ luật của lòng. Người Pha-ri-si dâng phân mười về tất cả những gì họ có, ngay cả mọi thứ hương liệu trong nhà họ. Họ rửa tay và tuân thủ các quy tắc lễ nghi ở mức độ nhỏ nhất; nhưng Đấng Christ nói rằng bên trong họ đầy xương người chết, vì họ không giữ được tinh thần của luật pháp (Ma-thi-ơ 23:27-28).

Chúng ta phải hiểu đây là hai khía cạnh của luật pháp mà Chúa đã ban cho dân Ngài. Con người dễ dàng giữ những lệ luật bên ngoài hơn. Ngay cả khi Y-sơ-ra-ên quay lưng lại với Đức Chúa Trời và sa vào sự thờ hình tượng, họ vẫn tiếp tục dâng sinh tế và tuân giữ luật nghi lễ, nhưng họ không tuân giữ luật của lòng, Mười Điều Răn. Khi lòng con người bất tuân luật pháp của Đức Chúa Trời nhưng vẫn giữ vẻ công bình bề ngoài, thì linh tôn giáo sẽ bước vào. Chúng ta phải tuân giữ luật của tâm lòng, cho phép luật pháp của Đức Chúa Trời được viết trên bia lòng bằng thịt của mình.

Chúa đang phán với họ trong chương này rằng việc kiêng ăn của họ là vô ích, vì bản thân việc kiêng ăn không có giá trị gì. Mục đích đằng sau việc kiêng ăn mới là điều quan trọng (xem Ê Sai 58).

Nhiều người kiêng ăn với động cơ sai trật. Một số kiêng ăn vì lòng đố kỵ hay ghen tị, hoặc để được người ta khen ngợi, điều này chỉ củng cố linh ghen tị và thích được người đời ca tụng ở trong họ. Kiêng ăn là điều tốt, nhưng phải hết sức cẩn thận. Việc kiêng ăn phải được thực hiện với động cơ đúng đắn, bởi vì kiêng ăn làm con người yếu đi.

Về mặt tốt, sẽ thật tuyệt vời nếu Chúa phán bảo quý vị làm điều đó, bởi vì kiêng ăn làm suy yếu con người cũ và làm cho vững mạnh con người mới bên trong chúng ta. Lắm lúc khi chúng ta kiêng ăn thì không có gì xảy ra, nhưng sau khi kiêng ăn, chúng ta cảm thấy có sự thay đổi.

Có một mối nguy hiểm lớn trong việc kiêng ăn. Nếu chúng ta kiêng ăn với động cơ và mục đích sai trật, điều đó thực sự sẽ làm chúng ta yếu đi và giúp cho động cơ sai trái cũng như tà linh được củng cố. Cá nhân tôi đã nhiều lần chứng kiến điều này xảy ra trong đời sống của dân sự. Nếu Chúa không phán rõ ràng với chúng ta về việc kiêng ăn trong thời gian dài, thì quyết định kiêng ăn có thể củng cố chúng ta sai cách, bởi vì chúng ta sẽ trở nên yếu ớt và tà linh có thể xâm nhập.

Nếu động cơ kiêng ăn là sai trái, thì động cơ sai trái đó sẽ được củng cố. Chúng ta cần phải vâng lời Chúa khi Ngài phán về việc kiêng ăn, nhưng chúng ta phải rất cẩn thận để giữ lòng mình ngay thẳng trước mặt Ngài để các ý định của Ngài được hoàn thành và chúng ta được thay đổi để trở nên giống Ngài hơn.

# Phần 6

## Sự Phục Hồi của Y-sơ-ra-ên

(8:1-11:17)

**8:1-3** – “Lại có lời của Đức Giê-hô-va vạn quân phán cùng ta rằng: Đức Giê-hô-va vạn quân có phán như vậy: Ta đã nổi ghen vì Si-ôn bởi một con ghen lớn, Ta đã nổi ghen vì nó bởi con tức giận lớn. Đức Giê-hô-va phán như vậy: Ta đã xây lại cùng Si-ôn, và Ta sẽ ở giữa Giê-ru-sa-lem; Giê-ru-sa-lem sẽ được gọi là thành chân thật; núi của Đức Giê-hô-va vạn quân sẽ được gọi là núi thánh.” Phần này xen kẽ với những lời hứa của Đấng Mê-si và sự phán xét trên các nước. Đức Chúa Trời đang phán rằng Ngài sẽ trở lại Giê-ru-sa-lem, và Ngài sẽ biến nó ra thành chân thật. Tất cả những ai yêu mến lẽ thật sẽ ở trong đó. Ở một mức độ rất nhỏ, điều này đã được thực hiện trong thời Mác-ca-bê; phải đến Thời-kỳ Ngàn Năm Bình An thì lời tiên tri này mới được ứng nghiệm theo nghĩa đầy đủ nhất.

**8:4** – “Đức Giê-hô-va vạn quân phán như vậy: Sẽ còn có những ông già, bà già ở trong các đường phố Giê-ru-sa-lem, ai nấy sẽ cầm gậy nơi tay, vì cơ mình cao tuổi.” Nói cách khác, Chúa đang phán rằng Ngài sẽ ban sự sống lâu dài cho dân cư ở đó.

**8:5** – “Các đường phố trong thành sẽ đầy những con trai con gái vui chơi trong đó.” Ấy sẽ là một thời kỳ đầy hoan hỉ. Xứ sẽ một lần nữa có dân cư sinh sống và sinh sôi nảy nở. Đó sẽ là thời kỳ thịnh vượng trở lại cho mọi người ở mọi lứa tuổi—đàn ông, đàn bà và trẻ nhỏ.

**8:6-8** – “Đức Giê-hô-va vạn quân phán như vậy: Trong những ngày đó, dầu những sự ấy coi như lạ lùng cho mắt của dân sót này, song há lạ lùng cho mắt Ta sao? Đức Giê-hô-va vạn quân phán vậy. Đức Giê-hô-va vạn quân phán như vậy: Nay, Ta sẽ giải cứu dân Ta từ phương đông phương tây, và đem chúng nó đến, chúng nó sẽ ở giữa Giê-ru-sa-lem, làm dân của Ta, còn Ta sẽ làm Đức Chúa Trời chúng nó trong sự chân thật và công bình.” Ở một mức độ nào đó, điều này áp dụng cho chính thời của các nhà tiên tri, bởi vì vẫn còn những sự khôi phục nữa đến từ phương đông và phương tây. Nhiều năm sau lời tiên tri này, E-xơ-ra và Nê-hê-mi trở lại.

Điều này cũng đang được ứng nghiệm trong thời đại của chúng ta, theo như Giê-rê-mi 30—dân Do Thái trở về xứ của họ để chuẩn bị cho Con Đại Nạn. Tuy nhiên, điều đó chưa được ứng nghiệm hoàn toàn, vì Giê-ru-sa-lem chưa phải là thành của sự công bình. Sự biến đổi này sẽ không xảy ra cho đến khi Chúa tái lâm. Trong thời của các tiên tri, luôn luôn có một cảm giác mong chờ, mong chờ sự phục hồi cuối cùng của Y-sơ-ra-ên trong Thời-kỳ Ngàn Năm Bình An.

**8:9** – “Đức Giê-hô-va vạn quân phán như vậy: Các ngươi là kẻ, đương những ngày này, nghe các lời ấy từ miệng các tiên tri trong ngày mà nhà Đức Giê-hô-va vạn quân, tức là đền thờ, đã

*được lập nền để xây lên, thì các ngươi khá làm tay mình nên mạnh.”* Chúa bảo họ hãy làm cho tay mình mạnh mẽ vì Ngài muốn đền thờ thực sự được xây dựng ngay bây giờ.

**8:10** – *“Vì chung trước những ngày đó chẳng có tiền công cho người ta, cũng chẳng có tiền công cho thú vật; và vì có kẻ cừ địch, thì chẳng có sự bình an cho kẻ ra người vào; vì Ta đã khiến mọi người ai nấy nghịch cùng kẻ lân cận mình.”* Đây là một sự thật đang ngày càng gia tăng ở Mỹ và nhiều quốc gia trên thế giới khi bạo lực gia tăng ở mọi nơi (Ê-sai 45:6-7). Điều quan trọng là nhìn thấy Chúa trong tất cả những việc này. Chúa phán rằng Ngài là Đấng khiến mọi người nghịch cùng người lân cận mình. Chúa là Đấng chủ tể trên vạn vật, điều xấu lẫn điều tốt, và là Đấng làm ra cả hai. Ngài cai trị mọi biến cố trên đất, kể cả những thảm họa. Ngài là Đấng đẩy lên những con người nghịch cùng người lân cận mình. Ngài đẩy lên một nước, và hạ bệ một nước khác. Ngài ra lệnh cho nạn đói xảy ra, và cả sự thịnh vượng. Như Ê-sai 45:6-7 tuyên bố, *“Ấy chính Ta là Đấng gây nên sự sáng và dựng nên sự tối tăm, làm ra sự bình an và dựng nên sự tai vạ; chính Ta, là Đức Giê-hô-va, làm mọi sự đó.”*

**8:11-13** – *“Nhưng bây giờ Ta sẽ không đả những kẻ sót lại của dân này như trước, Đức Giê-hô-va vạn quân phán vậy. Vì ở đó sẽ có hột giống bình an; cây nho sẽ sanh trái, và đất sẽ sanh hoa lợi, các tầng trời sẽ sa móc xuống, Ta sẽ làm cho những kẻ sót lại của dân này được hưởng mọi sự đó. Hỡi nhà Giu-đa và nhà Y-sơ-ra-ên! Sẽ xảy ra như các ngươi đã làm sự rủa sả trong các nước thế nào, thì Ta sẽ cứu các ngươi, và các ngươi sẽ làm sự chúc phước thế ấy. Các ngươi chớ sợ hãi, song hãy làm cho tay mình nên mạnh!”* Điều này sẽ xảy ra trong Thời-kỳ Ngàn Năm Bình An, khi Y-sơ-ra-ên, trong quá khứ vốn là một dân không kết quả và là sự rủa sả cho các nước, sẽ trở thành nguồn phước cho những người xung quanh họ. Giê-ru-sa-lem sẽ trở thành nơi thờ phượng.

**8:14-15** – *“Vì Đức Giê-hô-va vạn quân phán như vậy: Như Ta đã toan giáng tai vạ cho các ngươi, khi tổ phụ các ngươi chọc giận Ta, và Ta không ăn năn, Đức Giê-hô-va vạn quân phán vậy, thì ngày nay cũng vậy, Ta lại đã toan làm ơn cho Giê-ru-sa-lem và cho nhà Giu-đa: Các ngươi chớ sợ chi!”* Chúa đang phán rằng Ngài sẽ phục hồi và ban phước cho dân Ngài khi Giê-ru-sa-lem và đền thờ được khôi phục. Theo một nghĩa nào đó, điều này đã được ứng nghiệm khi dân Y-sơ-ra-ên quay trở về từ cảnh lưu đày và xây dựng lại đền thờ ở Giê-ru-sa-lem; tuy nhiên, Chúa dành phước lành trọn vẹn nhất của Ngài cho thời điểm khi Ngài trở lại với dân Ngài vào cuối Thời-đại.

**8:16** – *“Này là những sự các ngươi phải làm: Ai nấy khá lấy điều thật nói cùng kẻ lân cận mình; hãy làm sự chân thật và sự phán xét bình an trong cửa thành các ngươi.”* Đức Chúa Trời đang ban một lời hứa ở đây, nhưng Ngài cũng đưa ra một điều kiện. Điều này sẽ giúp chúng ta hiểu tiên tri Ma-la-chi, người nói rằng có những điều kiện để lời hứa của Đức Chúa Trời được ứng nghiệm (Ma-la-chi 3:10). Lúc này dân chúng không hiểu được Lời Chúa, nên Chúa phải một lần nữa sai tiên tri Ma-la-chi đến để rao ra lời hứa về sự thịnh vượng cho họ. Lời hứa của Chúa với Y-sơ-ra-ên và với chúng ta là khi lòng chúng ta tuân giữ luật pháp thì sự chân thật và bình an sẽ

đồng đi với nhau. Những điều này được liên kết lại trong câu 19 và nhiều lần khác trong Lời Chúa (xem Giê-rê-mi 33:6, Ê-sai 39:8).

**8:17-19** – “*Chớ toan sự dữ trong lòng nghịch cùng kẻ lân cận; và chớ ưa sự thê dối, vì ấy đó là những điều mà Ta ghét, Đức Giê-hô-va phán vậy. Đoạn, có lời của Đức Giê-hô-va vạn quân phán cùng ta, mà rằng: Đức Giê-hô-va vạn quân có phán như vậy: Sự kiêng ăn về tháng tư, sự kiêng ăn về tháng năm, sự kiêng ăn về tháng bảy, sự kiêng ăn về tháng mười sẽ làm sự vui mừng, hớn hở, và ngày lễ vui chơi cho nhà Giu-đa. Vậy hãy ưa sự chân thật và bình an.*” Chúa đang xử lý tâm lòng của họ ở đây. E-xơ-ra đã mang niềm vui lớn và tình yêu đối với lễ thật trở lại Y-sơ-ra-ên vào thời điểm Lễ Lều Tạm; nhưng một lần nữa điều này đã không đạt đến mức độ trọn vẹn. Sự vui mừng đến là kết quả của việc yêu chuộng sự chân thật và bình an. Chúng ta phải có lòng yêu mến lễ thật, nếu không chúng ta sẽ bị lừa dối. II Tê-sa-lô-ni-ca 2:10 nói, [kẻ nghịch cùng luật pháp sẽ] “... dùng mọi cách phỉnh dối không công bình mà dỗ những kẻ hư mất, vì chúng nó đã không nhận lãnh sự yêu thương của lễ thật để được cứu rỗi.” Điều này áp dụng cho những kẻ ác trong Ngày Sau Rốt, những người này sẽ bị Kẻ Chống Chúa—đứa con của sự diệt vong—lừa dối.

**8:20-22** – “*Đức Giê-hô-va vạn quân phán như vậy: Sẽ xảy ra các dân và dân cư nhiều thành đều đến, và dân cư thành này đi đến thành khác mà nói rằng: Chúng ta hãy đi mau, dâng nài xin ơn Đức Giê-hô-va, và tìm kiếm Đức Giê-hô-va vạn quân; ta cũng sẽ đi. Như vậy có nhiều dân và nhiều nước mạnh sẽ đến tìm kiếm Đức Giê-hô-va vạn quân tại Giê-ru-sa-lem, và ở đó nài xin ơn Đức Giê-hô-va.*” Đây chắc chắn là một lời hứa dành cho Thời-kỳ Ngàn Năm Bình An, vì chưa từng có quốc gia hùng mạnh nào đến Giê-ru-sa-lem để tìm kiếm Chúa.

**8:23** – “*Đức Giê-hô-va vạn quân phán như vậy: Sẽ xảy ra trong những ngày đó, có mười người từ mọi thứ tiếng trong các nước ra, nắm chặt vạt áo của một người Giu-đa, mà nói rằng: Chúng ta sẽ đi cùng các ngươi, vì chúng ta có nghe rằng Đức Giê-hô-va ở cùng các ngươi.*” Y-sơ-ra-ên sẽ được tôn cao. Y-sơ-ra-ên đã chứng kiến điều này ở một mức độ nào đó trong thời Sa-lô-môn, nhưng lời hứa mang tính tiên tri này rõ ràng đã được viết ra sau thời Sa-lô-môn. Ê-sai cũng nói về điều này trong Ê-sai 2:2-4, “*Sẽ xảy ra trong những ngày sau rốt, núi của nhà Đức Giê-hô-va sẽ được lập vững trên đỉnh các núi, cao hơn các đồi. Mọi nước sẽ đổ về đó, và nhiều dân tộc sẽ đến mà nói rằng: Hãy đến; chúng ta hãy lên núi Đức Giê-hô-va, nơi nhà Đức Chúa Trời của Gia-cóp: Ngài sẽ dạy chúng ta về đường lối Ngài, chúng ta sẽ đi trong các nẻo Ngài. Vì luật pháp sẽ ra từ Si-ôn, lời Đức Giê-hô-va sẽ ra từ Giê-ru-sa-lem. Ngài sẽ làm sự phán xét trong các nước, đoán định về nhiều dân. Bấy giờ họ sẽ lấy guom rên lưỡi cày, lấy giáo rên lưỡi liềm. Nước này chẳng còn giá guom lên nghịch cùng nước khác, người ta chẳng còn tập sự chiến tranh.*” Vậy nên, điều này là nói về Thời-kỳ Ngàn Năm Bình An, bởi vì chúng ta không thể tìm thấy sự ứng nghiệm nào về mặt lịch sử của những lời tiên tri này.

Điều quan trọng là phải hiểu rằng sự thịnh vượng và đói kém đều đến từ Đức Chúa Trời. Đức Chúa Trời định những sự đó để Ngài có thể sửa chữa những điều chưa được ngay thẳng trong đời sống của chúng ta. Đặc biệt, Ngài muốn tạo ra trong chúng ta lễ thật, lương tri, lòng trắc ẩn

và lòng thương xót đối với những người đang cần sự giúp đỡ (Ê-sai 1:7, Mi-chê 6:8, Xa-cha-ri 7:9-10). Chính Chúa Jêsus Christ đã phán về những điều này trong Ma-thi-ơ 23:23, vì đây là điều thật sự đẹp lòng Ngài. Khi Ngài nhìn thấy những phẩm chất này trong đời sống của một người, Ngài rất hài lòng; điều này khiến đôi tay của Ngài rộng mở để ban phước lành cho người đó.

## CHƯƠNG 9

**9:1-4** – “*Gánh nặng lời Đức Giê-hô-va nghịch cùng đất Ha-đơ-rắc, nó sẽ đổ trên Đa-mách: vì con mắt loài người và mọi chi phái Y-sơ-ra-ên đều ngó lên Đức Giê-hô-va. Lời ấy cũng phán về Ha-mát, lán giềng của Đa-mách, về Ty-ơ và Si-đôn, vì các thành ấy là rất khôn sáng. Vì Ty-ơ đã xây một đồn lũy cho mình, và thâu chứa bạc như bụi đất, vàng ròng như bùn ngoài đường. Nay, Chúa sẽ cắt lấy của cải nó, xô quyền thế nó xuống biển, nó sẽ bị lửa thiêu nuốt.*” Đức Chúa Trời phán rằng khi Giu-đa hướng mắt về Chúa, Ngài sẽ phán xét thành Ty-ơ và hủy diệt nó. Đây là chìa khóa để Chúa xử lý kẻ thù của chúng ta—khi chúng ta quay lại và chỉ hướng về Ngài, thì Ngài có thể vì chúng ta mà tự do hành động và có thể xử lý kẻ thù của chúng ta. Đức Chúa Trời sẽ sửa trị mọi kẻ bất tuân một khi chúng ta đã hoàn toàn thuận phục Ngài (II Cô-rinh-tô 10:6).

Trong lịch sử, điều này đã xảy ra vào thời Alexander Đại-đế. Nê-bu-cát-nét-sa đáng lẽ phải phá hủy Ty-ơ nhưng vua đã không làm vậy, và việc đó được giao cho Alexander Đại-đế. Xa-cha-ri đã nói tiên tri trong thời Phe-rơ-sơ, nhưng phải đến đầu thời Hy Lạp thì sự phán xét này đối với Ty-ơ mới được ứng nghiệm. Ty-ơ có thể chống lại các cuộc bao vây khác, nhưng khi Alexander Đại-đế đánh bại quân Ba Tư, sau đó ông đã tiến đánh Ty-ơ, bao vây thành phố và phá hủy nó. Đức Chúa Trời phán rằng mặc dù Ty-ơ rất giàu có nhưng Ngài sẽ hủy diệt nó. Của cải không thể cứu chúng ta khỏi sự phán xét.

**9:5-7** – “*Ách-ca-lôn sẽ thấy và sợ; Ga-xa cũng thấy và rất đau đớn, Éc-rôn cũng vậy, vì sự nó trông mong sẽ nên xấu hổ; vua Ga-xa sẽ bị diệt và Ách-ca-lôn sẽ không có dân cư. Con ngoại tình sẽ làm vua trong Ách-đốt; Ta sẽ trừ sự kiêu ngạo của người Phi-li-tin. Nhưng Ta sẽ cắt máu nó khỏi miệng nó, và sự góm ghiếc nó khỏi giữa răng nó; nó cũng sẽ được sót lại cho Đức Chúa Trời chúng ta, nó sẽ như tộc trưởng trong Giu-đa, và Éc-rôn sẽ như người Giê-bu-sít.*” Bởi vì Đức Chúa Trời đã phán xét các thành Ách-ca-lôn, Ga-xa, Éc-rôn và dải Ga-xa của người Phi-li-tin, nên không thể đạt được một thỏa thuận hòa bình với những người Palestine (Phi-li-tin) này.

Trong câu 7, Chúa phán rằng Éc-rôn sẽ giống như người Giê-bu-sít. Dân Giê-bu-sít sinh sống ở Si-ôn và Giê-ru-sa-lem, nhưng khi Đa-vít chiếm được Si-ôn, họ nằm dưới quyền cai trị của Đa-vít (II Sa-mu-ên 5:6-10). Đức Chúa Trời đang nói rằng Éc-rôn, một thành phố của người Phi-li-tin, sẽ do Giu-đa cai trị. Những người ở lại Palestine sẽ chịu sự cai trị của Giu-đa trong Thời-kỳ Ngàn Năm Bình An, và họ sẽ thờ phượng Đức Chúa Trời.

**9:8** – “*Ta sẽ đóng trại chung quanh nhà Ta nghịch cùng cơ binh, hầu cho chẳng ai qua lại. Kẻ hà hiếp sẽ chẳng đi qua trong chúng nó nữa, vì bây giờ Ta đã lấy mắt nhìn xem nó.*” Đức Chúa

Trời đang nói rằng Ngài sẽ đóng trại chung quanh Giê-ru-sa-lem. Điều này một lần nữa nói về Thời-kỳ Ngàn Năm Bình An, vì kẻ áp bức sẽ đi qua xứ cho đến khi Chúa trở lại.

**9:9** – *“Hỡi con gái Si-ôn, hãy mừng rỡ cả thể! Hỡi con gái Giê-ru-sa-lem, hãy trỗi tiếng reo vui! Nay, Vua người đến cùng người, Ngài là công bình và ban sự cứu rỗi, như mì và cồi lừ, tức là con của lừ cái.”* Đây là nói về việc Chúa đến lần thứ nhất, được ứng nghiệm khi Ngài tiến vào thành Giê-ru-sa-lem cách khải hoàn vào ngày Chúa Nhật Lễ Lá (Ma-thi-ơ 21:1-5). Đầu tiên Ngài cồi lừ, nhưng trong sách Khải-huyền, Ngài là Đấng cưỡi ngựa (Khải-huyền 19:11-16). Lần đầu tiên Đấng Christ đến, Ngài là Chiên Con bị giết từ trước khi sáng thế, nhưng khi Ngài tái lâm, Ngài sẽ đến như Sư Tử của chi phái Giu-đa, gặm thét từ Si-ôn, và thi hành sự phán xét trên các nước.

**9:10** – *“Ta sẽ trừ tiệt xe cộ khỏi Ép-ra-im, và ngựa khỏi Giê-ru-sa-lem; cung của chiến trận cũng sẽ bị trừ tiệt, và Ngài sẽ phán sự bình an cho các nước; quyền thế Ngài sẽ trải từ biển này đến biển kia, từ Sông cái cho đến các đầu cùng đất.”* Khoảng thời gian 2.000 năm xen vào giữa câu 9 và câu 10. Câu 9 nói về việc Ngài đến lần thứ nhất, nhưng chắc chắn Chúa đã không làm ứng nghiệm câu 10 vào thời điểm đó. Quyền thống trị của Ngài không trải suốt từ biển này đến biển kia khi Ngài đến lần đầu tiên, như khi Ngài tái lâm. Điều quan trọng là chúng ta phải hiểu rằng sự phục hồi cuối cùng của Y-sơ-ra-ên diễn ra vào Ngày Chúa Tái Lâm. Bởi vì 2.000 năm có thể chỉ cách nhau một câu Kinh Thánh, nên chúng ta phải hiểu thời điểm của những lời tiên tri này, nếu không thì chúng ta sẽ giải thích sai.

**9:11** – *“Còn người cũng vậy, vì có máu của sự giao ước người, thì Ta tha những kẻ tù người ra khỏi hố không có nước.”* Trong cuộc vây hãm cuối cùng thành Giê-ru-sa-lem, sẽ có nhiều tù nhân, và khi Chúa tái lâm, Ngài sẽ thả họ ra. Tất nhiên, về mặt thuộc linh, điều này có thể được áp dụng cho Hội-thánh. Trong những ngày sau rốt, sẽ có những người giải cứu đến trên Núi Si-ôn và rao giảng sự giải cứu cho những kẻ bị giam cầm. Đó là sứ điệp của Áp-đi-a (Áp-đi-a 1:17,21). Qua huyết giao ước của Đấng Christ, Ngài đã giải cứu các tù nhân và những ai đang ở trong vòng nô lệ.

**9:12** – *“Hỡi những kẻ tù có trông cậy, các người khá trở về nơi đồn lũy, chính ngày nay Ta rao rằng sẽ báo trả cho người gấp hai.”* *“Những kẻ tù có trông cậy”* (những kẻ bị giam cầm mà vẫn ôm ấp niềm hy vọng) là một cụm từ đẹp đẽ. Rõ ràng là theo một nghĩa nào đó thì câu này nói về Thời-kỳ Ngàn Năm Bình An, nhưng nó cũng có một ý nghĩa thuộc linh đối với các Cơ-độc nhân. Khi chúng ta ở trong một nhà tù thuộc linh hay một nơi giam cầm nào đó, chúng ta không giống như những tù nhân khác không có bất kỳ hy vọng nào; chúng ta là những kẻ bị cầm tù có sự trông cậy, biết rằng sẽ đến lúc Chúa trả tự do cho chúng ta.

Một lần nọ Chúa đã phán với vợ tôi, khi cô ấy đang chịu thử thách. Ngài phán rằng Ngài không bao giờ nhốt dân Ngài vào trong những cái hang, mà chỉ đưa họ qua các đường hầm, vì cuối đường hầm nào cũng có ánh sáng. Đức Chúa Trời luôn mang chúng ta ra khỏi gian nan, cho dù



thời gian có thể kéo dài một chút, vì Ngài muốn cho chúng ta một kết thúc như mong đợi (Giê-rê-mi 29:11).

**9:13** – *“Ta giương Giu-đa ra cho Ta như cái cung, và Ép-ra-im như tên của nó; Ta sẽ thúc giục con trai người, hồi Si-ôn, nghịch cùng con trai người, hồi Gia-van [Hy Lạp]; và Ta sẽ khiến người như guom của người mạnh bạo.”* Ở đây, một lần nữa, Chúa phán về sự ứng nghiệm của lời tiên tri này. Sau đế chế Phe-rơ-sơ là Hy Lạp.

Khi Alexander Đại-đế lên nắm quyền, ông đã không thực sự đàn áp Giu-đa. Khi ông tiến đánh Giê-ru-sa-lem, dân Do Thái hạ mình trước mặt Đức Chúa Trời, và Đức Chúa Trời đã ban cho Alexander Đại-đế một khái tượng hoặc một giấc mơ, cho ông thấy rằng người Do Thái là dân của Đức Chúa Trời. Khi các trưởng lão của Giê-ru-sa-lem ra đầu hàng Alexander, ông đã cho họ trở lại vì giấc mơ đêm hôm trước. Ông đã tha cho Giê-ru-sa-lem và thực sự có thiện cảm với họ trong suốt triều đại của mình. Alexander chết khi còn rất trẻ trong cơn say, và được kế vị bởi bốn vị tướng của ông. Dòng dõi của một trong số họ là Antiochus Epiphanes IV, người đã mang sự thờ phượng của người Hy Lạp, sự truyền bá văn hóa Hy Lạp và sự thờ hình tượng vào Giê-ru-sa-lem. Chúa sẽ đẩy lên Giu-đa và Ép-ra-im chống lại người Hy Lạp. Điều này đã được thực hiện thông qua cuộc nổi dậy Mác-ca-bê, ban đầu do Judas Maccabeas tổ chức, chống lại Antiochus Epiphanes IV (khoảng 166-160 TCN). Mặc dù cuộc nổi dậy này đã đánh bật quyền lực của Hy Lạp, nhưng nó không thể được coi là sự ứng nghiệm trọn vẹn của câu 13. Câu này nói về một điều gì đó sẽ xảy ra trong những ngày sau rốt.

**9:14-17** – *“Bấy giờ Đức Giê-hô-va sẽ được thấy trên chúng nó, tên Ngài sẽ phát ra như chớp; Chúa Giê-hô-va sẽ thổi kèn, và đi với gió lốc phương nam. Đức Giê-hô-va vạn quân sẽ bảo hộ chúng nó, chúng nó sẽ nuốt và giày đạp những đá ném bởi trành; chúng nó sẽ uống và làm ồn ào như người say, sẽ được đầy dẫy như bát, như các góc bàn thờ. Trong ngày đó, Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng nó sẽ giải cứu dân mình như là bầy chiên, như những đá của mũ triều thiên sẽ được cất lên trên đất. Sự nhân từ Ngài và sự tốt đẹp Ngài sẽ lớn là dường nào! Lúa miến sẽ làm cho những trai trẻ lớn lên, và rượu mới sẽ làm cho gái đồng trinh thanh vượng.”*

Một lần nữa, điều này rõ ràng đang nói về thời điểm mà Đức Chúa Trời sẽ đến nghịch cùng Hy Lạp, một cường quốc đã bắt người Do Thái làm phu tù. Trong lịch sử, điều này được thấy khi những người Mác-ca-bê nổi lên chống lại Antiochus IV, mặc dù bản thân ông không phải là người Hy Lạp. Tuy nhiên, vì cuộc nổi dậy này không thực sự chống lại Hy Lạp, nên phải có điều gì đó xảy ra để Hy Lạp liên kết với các quốc gia khác chống lại Y-sơ-ra-ên. Điều này vẫn chưa xảy ra; do đó, Hy Lạp phải trở dậy trong những ngày sau rốt.

Chúa khép lại tất cả những sự kiện này bằng một mô tả về vẻ đẹp và sự tốt lành của Ngài, mà Ngài muốn chúng ta dự phần. Một lần nọ Chúa đã hiện ra với tôi và phán, “Hãy chạm vào Ta, Ta hoàn toàn tốt lành.” Bản chất của Chúa là tốt lành. Sự tốt lành [hay nhân từ] có nghĩa là “không có khả năng làm điều ác với bất kỳ ai” và luôn nghĩ đến lợi ích tốt nhất của người khác trong mọi việc mình làm. Chúa sẽ đến đón một cô dâu xinh đẹp, không vết không nhăn. Thi-thiên 45 là một

bài ca trong tiệc cưới, và câu 11, nói một cách tiên tri về Hội-thánh, Cô Dâu của Đấng Christ, chúng ta đọc, “*Vua sẽ mộ nhan sắc con; Vì Ngài là Chúa con; hãy tôn kính Ngài.*” Thời-kỳ Ngàn Năm Bình An sẽ là thời kỳ của niềm vui lớn lao. Tuy nhiên, giờ đây trong những ngày cuối cùng của Thời-kỳ Hội-thánh, ngũ cốc (sự dư dật của Lời Chúa) và rượu mới (sự vận hành tươi mới của Thánh Linh Đức Chúa Trời) sẽ làm vui mừng tâm lòng của những người mới cải đạo.

## CHƯƠNG 10

**10:1** – “*Hãy cầu mưa nơi Đức Giê-hô-va trong kỳ mưa cuối mùa, thì Đức Giê-hô-va sẽ làm chớp và ban mưa xuống dồi dào, cho ai nấy được rau cỏ ngoài đồng.*” Giai đoạn phục hồi này về mặt thuộc linh cũng nói về Hội-thánh trong kỳ mưa cuối mùa. Chúng ta được lệnh phải cầu xin Chúa ban mưa cuối mùa. Vì vậy, chúng ta thấy có một thời điểm nhất định khi Đức Chúa Trời ban sự phấn hưng. Chúa có một thời gian biểu, và chúng ta phải bước đi với Chúa, theo kế hoạch của Ngài. Có những thời điểm viếng thăm được ấn định, được minh họa bởi Ê-sai 55:6, “*Hãy tìm kiếm Đức Giê-hô-va đang khi mình gặp được.*” Điều này được đưa ra một lần nữa trong Công-vụ 2:1: “*Đến ngày Lễ Ngũ Tuần...*” Đức Chúa Trời đã ấn định thời điểm để tuôn đổ Thánh Linh của Ngài trên Hội-thánh Sơ-khai.

Có một nguyên tắc trong Lời Chúa được tiết lộ trong I Cô-rinh-tô 15:46: “*Nhưng chẳng phải thể thiêng liêng đến trước, ấy là thể huyết khí; rồi thể thiêng liêng đến sau.*” Giống như trong tự nhiên có các mùa khác nhau—mùa đông, mùa xuân, mùa hạ và mùa thu—tất cả các mùa này cũng xuất hiện trong cõi thuộc linh. Có những thời điểm là mùa đông thuộc linh, cũng như có những thời điểm là mùa đông trong tự nhiên. Mùa này rất quan trọng vì vào mùa đông, đất nghỉ ngơi và vỡ vụn ra bởi cái lạnh cùng băng tuyết. Trong cuộc sống của chúng ta, có những thời điểm là mùa đông—thời kỳ hoang vu, bị giam cầm, bóng tối và thậm chí tưởng chừng như phải chết—nhưng đến một thời điểm nào đó, mùa xuân sẽ đến. Mùa đông không thể kéo dài mãi mãi. Mùa đông phải qua đi và mùa xuân sẽ đến; và mùa xuân cũng sẽ đến với chúng ta (Nhã-ca 2:11).

Mùa đông thuộc linh đã chiếm ưu thế trong một thời gian, nhưng Đức Chúa Trời tuyên bố rằng mùa xuân đang đến và Ngài sẽ tuôn đổ Thánh Linh của Ngài trên thế gian. Điều quan trọng là chúng ta phải gặp gỡ Chúa trong mỗi mùa mà Ngài đã ấn định cho chúng ta. Chúng ta phải cầu xin Chúa ban mưa hay sự phấn hưng trong kỳ mưa cuối mùa. Nói cách khác, khi thời điểm Lễ Lều Tạm đến, đó là lúc chúng ta cầu xin Chúa tuôn đổ Thánh Linh của Ngài trên chúng ta.

**10:2** – “*Vì các thần tượng nói sự hư không, các thầy bói thấy sự dối trá; chúng nó rao chiêm bao phỉnh dối, và ban sự yên ủi luống nhưng. Vậy nên dân tan đi như những con chiên, vì không có người chăn thì bị khốn nạn.*” Tình trạng của lãnh đạo gần như là tiêu chí và điều kiện tiên quyết để hội chúng nhận được phước lành. Chúng ta không hề nói quá khi đề cao vai trò và trách nhiệm của lãnh đạo, vì lãnh đạo thế nào thì hội thánh thế ấy. Về mặt thuộc linh, hội thánh chỉ có thể tiến xa như mức độ của mục sư.

**10:3** – “*Con giận Ta đã hùng lên nghịch cùng những kẻ chăn, Ta sẽ phạt những dê đực; vì Đức Giê-hô-va vạn quân đã thăm viếng bầy chiên Ngài, tức là nhà Giu-đa; và sẽ đàn chúng nó ra trận như ngựa danh tiếng.*” Con giận của Đức Chúa Trời đối cùng những người chăn được thể hiện trong Ê-xê-chi-ên 34. Những người chăn của Y-sơ-ra-ên (mục sư và người lãnh đạo) chỉ nghĩ đến bản thân, không quan tâm đến nhu cầu của dân Y-sơ-ra-ên, bầy chiên của Đức Chúa Trời. Những người lãnh đạo hay những người chăn nuôi mình từ đàn chiên của Chúa, nhưng lại không chăm sóc và làm cho vững mạnh đàn chiên của Ngài.

Hãy nhớ rằng Chúa sẽ phân chia các nước (Ma-thi-ơ 25), tách chiên ra khỏi dê. Chúa trừng phạt những con dê nói về những kẻ nổi loạn và thích làm theo ý mình. Dê rất nổi loạn và bướng bỉnh, nhưng chiên thì im lặng và phục tùng ngay cả trước những người xén lông của chúng. Khi Chúa thăm viếng dân sự Ngài, Ngài ban phước cho chiên và phán xét dê.

**10:4-5** – “*Đá góc sẽ ra từ nó, đỉnh ra từ nó, cung chiến trận ra từ nó; và hết thảy các quan cai trị cũng ra từ nó. Nhưng chúng nó sẽ như những người mạnh dạn giày đạp bùn trên đường trong cơn chiến trận; chúng nó sẽ đánh; vì Đức Giê-hô-va ở cùng chúng nó, thì những người cỡi ngựa sẽ bị xấu hổ.*” Điều này có hai sự ứng nghiệm—cuộc khởi nghĩa Mác-ca-bê, nhưng trọn vẹn hơn là khi Chúa tái lâm.

**10:6** – “*Ta sẽ làm cho nhà Giu-đa nên mạnh, và cứu nhà Giô-sép. Ta sẽ đem chúng nó trở về, vì thương xót chúng nó, và chúng nó sẽ như là chưa từng bị Ta chê bỏ, vì Ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng nó, Ta sẽ nhậm lời chúng nó.*” Điều này chưa bao giờ được ứng nghiệm trong lịch sử; vì vậy phải có một sự ứng nghiệm trong Thời-kỳ Ngàn Năm Bình An.

Cụm từ “*chúng nó sẽ như là chưa từng bị Ta chê bỏ*” cũng có một ý nghĩa và lẽ thật thuộc linh. Đây là phẩm chất của sự tha thứ và tình yêu thương phải được thể hiện trong lòng chúng ta đối cùng những người đã từng xúc phạm chúng ta. Sự tha thứ thực sự là có thể xem người đó như thể chưa bao giờ làm điều gì sai trái với mình. Chồng và vợ phải giải quyết vấn đề này khi tiếp nhận lại người phối ngẫu đã phạm tội. Họ cần tiếp lấy người đó như thể người chưa hề phạm tội. Khía cạnh thứ hai của điều này liên quan đến người sa ngã. Những ai sa vào tội lỗi, hay xa rời đường lối của Chúa cần có một cuộc gặp gỡ với Chúa để họ được chữa lành hoàn toàn khỏi tội lỗi đó, và như thể họ chưa bao giờ sa ngã.

**10:7** – “*Người Êp-ra-im sẽ như kẻ mạnh dạn, lòng chúng nó sẽ vui vẻ như bởi rượu; con cái nó sẽ thấy và vui mừng, lòng chúng nó được vui thích trong Đức Giê-hô-va.*” Êp-ra-im là một kẻ thường xuyên sa ngã, nhưng Chúa phán rằng Ngài sẽ biến chi phái này thành một dân mạnh dạn. Sự cứu chuộc của Êp-ra-im được giải thích chi tiết trong Ô-sê 14. Một lần nữa, đây là lời hứa cho Thời-kỳ Ngàn Năm Bình An.

**10:8-9** – “*Ta sẽ huyết gọi và nhóm hiệp chúng nó, vì Ta đã chuộc chúng nó lại; chúng nó sẽ thêm nhiều ra cũng như đã thêm ngày xưa. Ta sẽ gieo chúng nó ra giữa các dân, chúng nó ở các nước xa sẽ nhớ lại Ta; chúng nó sẽ sống với con cái mình và trở về.*”

Đức Chúa Trời phán rằng Ngài sẽ ban phước cho dân Y-sơ-ra-ên, và họ sẽ trở lại với Ngài; Ngài sẽ đem họ ra khỏi mọi xứ mà họ bị làm cho tản lạc. Y-sơ-ra-ên chưa bao giờ trở lại với Chúa kể từ khi họ chối bỏ Đấng Christ. Vậy nên điều này sẽ xảy ra khi Chúa tái lâm.

**10:10** – “*Như vậy Ta sẽ đem chúng nó về từ đất Ê-díp-tô, nhóm chúng nó lại từ A-si-ri, đem chúng nó vào đất Ga-la-át và Li-ban, và chúng nó sẽ không có đủ chỗ ở.*” Trong Thời-kỳ Ngàn Năm Bình An, Chúa Jêsus sẽ gia tăng dân Y-sơ-ra-ên theo một cách chưa từng thấy trước đây. Điều này cũng đúng với Hội-thánh trong những ngày sau rốt. Chúa sẽ tuôn đổ phước lành lớn lao hơn bất cứ lúc nào trong lịch sử Hội-thánh, vì Chúa đã để dành rượu ngon nhất cho đến cuối cùng (Giăng 2:10).

**10:11** – “*Nó sẽ vượt qua biển khô, xông đánh sóng biển; hết thảy những nơi sâu của sông Ni-ơ sẽ cạn khô, sự kiêu ngạo của A-si-ri sẽ bị đánh đổ, và cây trượng của Ê-díp-tô sẽ mất đi.*” Chúa phán rằng niềm kiêu hãnh của A-si-ri sẽ bị hạ xuống. Xa-cha-ri đang nói tiên tri sau sự hủy diệt của Ba-by-lôn, quốc gia đã chinh phục A-si-ri. Ni-ni-ve, thủ phủ của A-si-ri đã bị phá hủy vào năm 612 TCN bởi Nabopolassar, vua của Ba-by-lôn, hơn 100 năm trước khi điều này được nói tiên tri. Không còn nghi ngờ gì nữa, A-si-ri (Iraq) sẽ lại nắm quyền trong những ngày sau rốt. Nếu không, Chúa không thể tiêu diệt họ. Chúa đang nói về sự phán xét trong tương lai. Những quốc gia này phải trỗi dậy một lần nữa, để một lần nữa bị Chúa phán xét. Tất cả những dân này đều trải qua sự phán xét trong lịch sử như một khúc dạo đầu cho sự phán xét sẽ đến với họ trong những ngày sau rốt.

**10:12** – “*Ta sẽ làm cho chúng nó nên mạnh trong Đức Giê-hô-va, và chúng nó sẽ qua lại trong danh Ngài, Đức Giê-hô-va phán vậy.*” Chúa hứa thêm sức cho dân Giu-đa của Ngài. Khi Ngài trở lại với tuyền dân của Ngài, họ sẽ đi lại tự do trong danh Ngài.

## **CHƯƠNG 11**

**11:1** – “*Hỡi Li-ban, khá mở các cửa ngươì, cho lửa thiêu nuốt những cây bá hương ngươì!*” Li-ban nổi tiếng với cây bá hương, vốn là biểu tượng của đất nước này, gần như là hình ảnh tượng trưng cho đất nước. Tuy nhiên, Chúa đã nhiều lần nói tiên tri rằng Ngài sẽ phá hủy tất cả các cây bá hương của nó. Phán xét trên sự giàu có và niềm tự hào của quốc gia vẫn còn rõ ràng cho đến ngày nay, vì những cây gỗ này cực kỳ hiếm ở đất nước Li-ban. Đức Chúa Trời đã hủy diệt hoàn toàn Li-ban, và sẽ phán xét họ.

**11:2-3** – “*Hỡi cây thông, hãy kêu la! Vì cây bá hương đã ngã, những cây tốt đẹp đã bị hủy phá. Hỡi cây dẻ ở Ba-san, khá kêu la, vì rừng rậm đã bị chặt. Có tiếng than khóc của những kẻ chăn chiên! Vì sự vinh hiển của chúng nó đã bị hủy phá; có tiếng gào thét của những sư tử con! Vì sự kiêu ngạo của Giô-đanh đã bị tòi tàn.*” Một điều thú vị nữa là Giô-đanh cũng hoàn toàn không có cây cối. Bây giờ không còn những khu rừng như thời xa xưa ở Vương-quốc Jordan. Do rừng bị tàn phá, những sư tử con không có nơi nào để ẩn náu và hiện không còn sư tử sống ở khu vực đó.

**11:4-5** – “Giê-hô-va Đức Chúa Trời ta phán như vậy: Hãy cho những con chiên sắp giết ăn cỏ; những kẻ mua nó giết đi, chẳng lấy làm phạm tội; còn kẻ bán thì nói rằng: Đức Giê-hô-va đáng ngợi khen, vì ta giàu có; và trong những kẻ chăn chẳng một người nào tiếc chúng nó.” Có rất nhiều người Do Thái đã bị bắt làm tù binh và bán làm nô lệ; tuy nhiên, các lãnh đạo Do Thái không hề thương hại họ.

**11:6-8** – “Đức Giê-hô-va phán: Vì Ta chẳng tiếc dân cư đất này nữa; nhưng, này, Ta sẽ phó ai này vào trong tay kẻ lân cận mình, và trong tay vua mình; chúng nó sẽ đánh đất, và Ta sẽ không giải cứu khỏi tay chúng nó đâu. Vậy Ta cho những con chiên sắp giết ăn cỏ, là những con chiên rất khôn nạn trong bầy. Đoạn, Ta lấy hai cây gậy: một cây gọi là Tốt-đẹp, một cây gọi là Dây-buộc; và Ta cho bầy chiên ăn. Chỉ trong một tháng Ta diệt mất ba kẻ chăn; vì linh hồn Ta đã nhàm chúng nó, và linh hồn chúng nó cũng chán Ta.” Đây là nói về sự phán xét của Chúa trên những người cai trị đã từ chối chăm sóc bầy của Ngài.

**11:9-13** – “Ta bèn nói rằng: Ta sẽ không chăn bầy. Con nào chết, chết đi; con nào mất, mất đi; còn những con nào sót lại thì con này ăn thịt con kia. Đoạn, Ta lấy gậy Ta gọi là Tốt-đẹp mà chặt nó ra từng khúc, đặng dứt lời giao ước mà Ta đã kết với hết thầy các dân. Nó bị dứt trong ngày đó; vậy thì những con chiên rất khôn nạn trong bầy, là con chiên nghe theo Ta, biết rằng ấy là lời của Đức Giê-hô-va. Ta nói cùng chúng nó rằng: Nếu các người lấy làm tốt, thì hãy cho tiền công Ta; bằng không thì đừng cho. Chúng nó bèn cân tiền công cho Ta, là ba chục miếng bạc. Đức Giê-hô-va phán cùng ta rằng: Hãy lấy giá tốt mà chúng nó định cho Ta đó, đem quăng cho thợ gốm! Ta bèn lấy ba chục miếng bạc mà quăng cho thợ gốm tại trong nhà Đức Giê-hô-va.”

Điều này được ứng nghiệm trong Ma-thi-ơ 26:15 khi Giu-đa bán Đấng Christ lấy 30 miếng bạc. Sau đó, ông hối hận và ném 30 miếng bạc vào đền thờ trước mặt các thầy tế lễ; và các thầy tế lễ nói trong Ma-thi-ơ 27:6, “Không có phép để bạc này trong kho thánh, vì là giá của huyết.” Vì vậy, họ đã mua ruộng của người thợ gốm (Ma-thi-ơ 27:3-10). Đức Chúa Trời đã phá vỡ giao ước của Ngài với dân Y-sơ-ra-ên khi họ đóng đinh Chúa Jêsus Christ vào thập tự giá, và cắt đứt tình anh em giữa Giu-đa và Y-sơ-ra-ên, như chúng ta thấy trong câu tiếp theo.

**11:14-17** – “Rồi Ta chặt gậy thứ hai của Ta, gọi là Dây-buộc, đặng dứt tình anh em giữa Giu-đa và Y-sơ-ra-ên. Đức Giê-hô-va phán cùng ta rằng: Hãy lấy khí vật của kẻ chăn dại dột cho người. Vì này, Ta sẽ dấy lên một kẻ chăn trong đất này, kẻ ấy sẽ chẳng thăm viếng chiên bị mất, chẳng tìm kiếm chiên tản lạc, không chữa con nào bị thương, không nuôi con nào mập mạnh; song nó ăn thịt con rất mập, và xé móng chúng nó. Khốn thay cho kẻ chăn vô ích bỏ bầy mình! Gươm sẽ ở trên cánh tay nó, và trên con mắt hữu nó; cánh tay nó sẽ khô cả, và con mắt hữu nó sẽ mù cả.”

Đây là một nguyên tắc trong các hội thánh. Khi một hội thánh từ chối tội tó của Đức Chúa Trời (và đôi khi người ta từ chối mục sư tin kính mà Đức Chúa Trời đã đặt ở trên họ), Đức Chúa Trời trao họ vào tay một người chăn lừa dối, một người không quan tâm đến họ. Dân Y-sơ-ra-ên chối bỏ Đấng Christ, Người Chăn nhân lành; vì vậy họ sẽ có được một kẻ chăn gian ác trong con người của An-ti Christ.

Đây là điều mà Chúa Jêsus đã nói đến trong Giăng 5:43, “*Ta đã nhân danh Cha Ta mà đến, các ngươi không nhận lấy Ta. Nếu có kẻ khác lấy danh riêng mình mà đến, thì các ngươi sẽ nhận lấy.*” Nói cách khác, Israel (Y-sơ-ra-ên) sẽ chấp nhận An-ti Christ (Kẻ Chống Chúa). Đức Chúa Trời ban cho mỗi quốc gia những người lãnh đạo tùy theo phẩm chất của quốc gia đó. Khi một đất nước quay về với Chúa, Chúa sẽ đẩy lên những nhà lãnh đạo tài đức.

# Phần 7

## Sự Tái Lâm

(12:1-14:21)

**12:1-2** – “Gánh nặng lời Đức Giê-hô-va phán về Y-sơ-ra-ên. Đức Giê-hô-va là Đấng giương các tầng trời, lập nền của đất, và tạo thân trong mình người ta, có phán như vậy: Này, Ta sẽ khiến Giê-ru-sa-lem làm chén xây xắm cho mọi dân chung quanh; và khi Giê-ru-sa-lem bị vây, tai nạn sẽ cũng kịp đến Giu-đa.” Phần 7 là sự phán xét trên các quốc gia xen kẽ với những lời tiên tri về Đấng Mê-si. Rất rõ ràng, vào thời Xa-cha-ri, Chúa đang phán về một cuộc bao vây Giê-ru-sa-lem khác. Cuộc vây hãm vào năm 586 TCN đã xảy ra rồi; nhưng ở đây không thể đề cập đến cuộc vây thành Giê-ru-sa-lem của người La Mã vào năm 70 SCN vì điều này nói về chiến thắng cuối cùng của Giê-ru-sa-lem. Nhà tiên tri đang nhìn thấy cuộc bao vây Giê-ru-sa-lem lần cuối cùng, ngay trước Sự Tái Lâm của Đấng Christ, cho thấy rõ ràng sẽ có một cuộc bao vây Giê-ru-sa-lem khác trong những ngày sau rốt.

**12:3** – “Xảy ra trong ngày đó, Ta sẽ khiến Giê-ru-sa-lem làm hòn đá nặng cho các dân tộc. Phàm những kẻ mang nó sẽ bị thương nặng; và mọi nước trên đất sẽ nhóm lại nghịch cùng nó.” Điều này đã không được ứng nghiệm vào năm 70 SCN, vì Giê-ru-sa-lem chưa thực sự là một hòn đá nặng cho mọi dân trên đất vào thời điểm đó. Điều này đang xảy ra ngày nay—Israel là gánh nặng cho tất cả mọi người. Cả thế giới đều dòm ngó Israel. Không một tờ báo hay tin tức nào mà không liên quan đến Israel. Tất cả những ai dính líu đến Giê-ru-sa-lem trong quá khứ đều thất bại. Trong lịch sử, mọi quốc gia chiếm đóng Giê-ru-sa-lem đều đã sụp đổ. Điều này đã đúng ngay từ buổi đầu của Y-sơ-ra-ên, bằng chứng là những đế quốc đã áp bức họ—Ai Cập, A-si-ri, Ba-by-lôn, Phe-rơ-sơ, Hy Lạp và La Mã. Tất cả những đế chế này đều đã sụp đổ.

Về nguyên tắc, điều này tương tự như U-xa, người đã đặt tay lên hòm giao ước và hứng chịu cơn thịnh nộ của Đức Chúa Trời (II Sa-mu-ên 6:6-7). Ngày nay mong muốn của các quốc gia là chia đất, nhưng phải trả một cái giá như thế nào? Chúa phán trong Giô-ên 3:2 rằng Ngài sẽ giáng sự phán xét nặng nề trên những kẻ phân chia đất đai của Y-sơ-ra-ên, nơi Ngài gọi là xứ của Ngài.

**12:4** – “Đức Giê-hô-va phán: Trong ngày đó, Ta sẽ đánh mỗi con ngựa cho kinh hãi, những kẻ cỡi nó phải điên cuồng; Ta sẽ mở mắt Ta trên nhà Giu-đa, và đánh mỗi con ngựa của các dân cho đui đi.” Ngài đang nói về những kẻ đóng trại chung quanh Giê-ru-sa-lem trong những ngày sau rốt.

**12:5** – “Bấy giờ các trưởng Giu-đa sẽ nói trong lòng mình rằng: Những dân cư Giê-ru-sa-lem là sức mạnh của ta trong Đức Giê-hô-va vạn quân, là Đức Chúa Trời mình.” Đức Chúa Trời sẽ đưa nhiều quốc gia đến chống lại Giê-ru-sa-lem trong những ngày sau rốt. Điều đó được xác nhận

trong Giô-ên 3:2, trong đó Chúa đã phán một cách tiên tri qua Giô-ên rằng, “*Ta sẽ nhóm hết thảy các nước lại, và đem chúng nó xuống trong trũng Giô-sa-phát. Tại đó, Ta sẽ phán xét chúng nó vì cơ dân Ta, và Y-sơ-ra-ên là sản nghiệp Ta, mà chúng nó đã làm cho tan tác giữa các dân tộc; và chúng nó đã chia đất Ta ra.*” Đức Chúa Trời sẽ làm cho Giê-ru-sa-lem mạnh mẽ khi Ngài đến chiến đấu cho thành ấy.

**12:6** – “*Trong ngày đó, Ta sẽ làm cho các trường Giu-đa giống như một bếp lửa ở giữa đám củi, và như một đuốc lửa ở giữa những bó lúa, chúng nó sẽ thiêu nuốt bên hữu và bên tả hết thảy các dân tộc xung quanh; và dân cư Giê-ru-sa-lem sẽ lại còn ở chỗ mình, tức là Giê-ru-sa-lem.*” Quan trọng là phải hiểu rằng điều này xảy ra sau cuộc vây hãm Giê-ru-sa-lem ngay trước khi Đấng Christ trở lại thế gian.

**12:7** – “*Đức Giê-hô-va trước hết sẽ cứu những trại của Giu-đa, hầu cho sự vinh hiển của nhà Đa-vít và sự vinh hiển của dân cư Giê-ru-sa-lem không dấy lên trên Giu-đa được.*” Rõ ràng là cùng lúc này sẽ có một sự vận hành cực kỳ lớn lao của Thánh Linh; và những người ở Giu-đa sẽ quay về với Chúa gần như sớm hơn những người ở Giê-ru-sa-lem.

**12:8** – “*Trong ngày đó, Đức Giê-hô-va sẽ làm Đấng bảo hộ của dân cư Giê-ru-sa-lem, và trong ngày đó kẻ rất yếu trong chúng nó sẽ như Đa-vít, nhà Đa-vít sẽ như Đức Chúa Trời, sẽ như thiên sứ của Đức Giê-hô-va ở trước mặt chúng nó.*” Rõ ràng Chúa sẽ làm điều gì đó siêu nhiên cho những người bảo vệ Si-ôn trong những ngày sau rốt.

**12:9** – “*Xảy ra trong ngày đó Ta sẽ tìm cách hủy diệt hết thảy những nước nào đến đánh Giê-ru-sa-lem.*” Chúa đã nhân từ cho tôi thấy trong một khái tượng về cuộc bao vây cuối cùng chống lại Giê-ru-sa-lem trước Ngày Chúa Tái Lâm, trong thời gian đó nhiều nước sẽ tấn công thành của Đức Chúa Trời.

Khi vợ chồng tôi ở trên Núi Ô-li-ve vào năm 1973, ngay trước Chiến-tranh Yom Kippur, Chúa đã thăm viếng chúng tôi trong phòng khách sạn nơi chúng tôi đang lưu trú. Chúng tôi vừa mới từ Jordan đến, nơi đó chúng tôi đã kinh nghiệm sự phấn hưng; các buổi nhóm nhật vinh hiển, và mọi người đều rất tử tế với chúng tôi. Sau đó, chúng tôi đến Israel, phải đi qua hải quan Israel, và họ gây nhiều khó dễ cho chúng tôi. Họ ném đồ đạc của chúng tôi tứ tung một cách thiếu thiện cảm, trong khi bắt chúng tôi đứng dưới cái nóng gay gắt. Lúc đó tôi không thích người Do Thái lắm.

Khi chúng tôi đến phòng khách sạn, Chúa bước vào phòng và nói, “*Ta yêu Y-sơ-ra-ên,*” ba lần. Lần thứ ba, tôi từ bỏ những cảm xúc đã dấy lên trong tôi khi chúng tôi phải trải qua các thủ tục hải quan, và tôi nói, “*Lạy Chúa, con cũng yêu mến Y-sơ-ra-ên.*” Khi Chúa phán, quý vị phải luôn đồng ý với Ngài. Sau đó, Ngài bắt đầu cho chúng tôi thấy những điều sắp xảy ra trên Y-sơ-ra-ên, Ngài phán, “*Sẽ có chiến tranh ở Y-sơ-ra-ên, và họ sẽ không có hòa bình từ giờ trở đi.*” Ngài cho chúng tôi thấy cảnh Giê-ru-sa-lem bị bao vây, và quân đội Ả-rập trong các thung lũng của Y-sơ-ra-ên, đóng trại chung quanh Giê-ru-sa-lem; và tôi thấy Giê-ru-sa-lem bị thất thủ.



Vài ngày sau, chúng tôi tham dự một buổi nhóm ở Giê-ru-sa-lem, ở đó người phụ trách biết tôi và yêu cầu tôi phát biểu. Khi tôi hỏi Chúa tôi nên nói về điều gì, Chúa bảo tôi chỉ cần kể lại khái tượng mà Ngài đã ban cho tôi. Vì vậy, tôi đã chia sẻ khái tượng đó với mọi người. Người lãnh đạo đứng dậy sau khi tôi phát biểu xong và nói, “Chúng tôi tôn trọng anh Bailey, nhưng chúng tôi không đồng ý với anh. Chúng tôi tin rằng Israel đã chịu đựng đủ và sẽ không phải chịu đựng thêm nữa”. Tôi đang có mặt trong buổi nhóm đó, và người lãnh đạo đã đứng dậy sau khi tôi chia sẻ và nói rằng anh không đồng ý với những gì tôi vừa nói; quý vị có thể tưởng tượng tôi cảm thấy thế nào.

Tuy nhiên, có những giáo sĩ từ khắp nơi trên thế giới cũng có mặt trong buổi nhóm đó, họ đồng ý với tôi, nói rằng trên đường đến đây, Chúa cũng đã phán với họ về chiến tranh. Cả hội chúng chia thành hai nhóm—những người tin rằng Y-sơ-ra-ên sẽ phải chịu khổ và những người tin rằng Y-sơ-ra-ên sẽ không còn đau khổ nữa. Chà, chỉ bảy hoặc tám tuần sau, Chiến-tranh Yom Kippur đã chứng minh rằng một số người đã sai.

**12:10** – *“Ta sẽ đổ thân của ơn phước và của sự nài xin ra trên nhà Đa-vít, và trên dân cư Giê-ru-sa-lem; chúng nó sẽ nhìn xem Ta là Đấng chúng nó đã đâm; và chúng nó sẽ thương khóc, như là thương khóc con trai một, sẽ ở trong sự cay đắng, như khi người ta ở trong sự cay đắng vì có con đau lòng.”*

Khi Chúa trở lại, Ngài sẽ từ trời giáng xuống Giê-ru-sa-lem và cả Y-sơ-ra-ên sẽ nhìn thấy Ngài. Chúa sẽ tái lâm theo đúng nghĩa đen. Chúng ta phải rất rõ ràng về điều này, bởi vì một số người nói rằng Ngài sẽ đến với Hội-thánh của Ngài theo nghĩa thuộc linh. Tuy nhiên, điều đó là sai, bởi vì nếu quý vị nhìn thấy một người thực sự ở đó, thì đó không chỉ là vấn đề thuộc linh. Sẽ có sự ăn năn trên cả nước đối với những người còn sót lại trong Y-sơ-ra-ên khi Chúa tái lâm. Câu này tiên tri về Đấng Christ trên thập tự giá, khi họ đâm vào tay và sườn Ngài (Giăng 19:34), nhưng nó cũng nói về Sự Tái Lâm của Ngài, khi người Do Thái sẽ chấp nhận Ngài. Họ từ chối Ngài khi Ngài đến lần đầu tiên; họ đóng đinh Ngài và đâm vào tay, chân và sườn Ngài; nhưng khi Ngài tái lâm, họ sẽ đón nhận Đấng Mê-si của họ. Sau khi cả nước đã than khóc và ăn năn, Chúa sẽ làm ứng nghiệm Ê-sai 61:2,3, phục hồi niềm vui và sự hân hoan của họ trước sự hiện diện của Ngài.

**12:11** – *“Trong ngày đó, sẽ có sự thương khóc lớn tại Giê-ru-sa-lem, như là sự thương khóc của Ha-đát-Rim-môn ở trong đồng bằng Mê-ghi-đô.”* Đây là sự thương tiếc lớn của Y-sơ-ra-ên khi Giô-si-a chết trong rừng Mê-ghi-đô. II Sử-ký 35:24-25 nói: *“Cả Giu-đa và Giê-ru-sa-lem đều thương khóc người. Giê-rê-mi đặt bài ai ca về Giô-si-a; lại các kẻ ca xướng, nam và nữ, hãy còn hát về Giô-si-a trong bài ai ca của mình cho đến ngày nay; người ta lập điệu đó như một thường lệ trong Y-sơ-ra-ên; kìa, các chuyện ấy đã chép trong sách ai ca.”* Họ cũng sẽ than khóc giống như vậy khi nhìn thấy Đấng Mê-si của mình với những dấu đinh trên tay Ngài.

**12:12-14** – *“Đất này sẽ thương khóc, mỗi họ riêng phần mình: họ của nhà Đa-vít riêng ra, những vợ chúng nó riêng ra; họ của nhà Na-than riêng ra, những vợ chúng nó riêng ra; họ của nhà Lê-vi riêng ra, những vợ chúng nó riêng ra; họ Si-mê-y riêng ra, những vợ chúng nó riêng ra.”*

ra; phàm những họ còn sót lại, mỗi họ riêng ra, và những vợ chúng nó riêng ra.” Các chi phái Y-sơ-ra-ên sẽ than khóc khi Chúa trở lại, vì họ nhận ra rằng chính họ đã đóng đinh Đấng Mê-si của mình vào thập tự giá. Điều thú vị là ở đây có đề cập đến nhà Na-than, con trai Đa-vít. Đấng Christ ra từ nhà Na-than qua Ma-ri (Lu-ca 3:23-31); Giô-sép là con cháu Sa-lô-môn (Ma-thi-ơ 1:1-16).

## CHƯƠNG 13

**13:1** – “Trong ngày đó sẽ có một suối mở ra cho nhà Đa-vít và dân cư Giê-ru-sa-lem, vì tội lỗi và sự ô uế.” Trong ngày đó Y-sơ-ra-ên sẽ được thanh tẩy. Điều này xảy ra vào Ngày Chúa Tái Lâm, và sự xác nhận là suối nguồn sẽ ở tại Giê-ru-sa-lem trong Thời-kỳ Ngàn Năm Bình An (xem Giô-ên 3:18).

**13:2** – “Đức Giê-hô-va vạn quân phán rằng: Cũng xảy ra trong ngày đó, Ta sẽ trừ bỏ các danh của các thần tượng khỏi đất này, người ta sẽ không ghi nhớ đến nữa; Ta cũng sẽ khiến các tiên tri và quý ô uế ra khỏi đất này.” Có vẻ như An-ti Christ sẽ đẩy lên các thần tượng, nếu không thì Đức Chúa Trời đã không nói rằng Ngài sẽ trừ bỏ chúng. Trong Khải-huyền 13:12-15 đã xác nhận rằng An-ti Christ sẽ dựng lên một pho tượng và khiến người ta thờ lạy nó. Điều này được mô tả trong Đa-ni-ên 3, khi Nê-bu-cát-nét-sa dựng một pho tượng để dân chúng thờ lạy.

**13:3-5** – “Từ rày về sau nếu có ai còn nói tiên tri, thì cha và mẹ nó là kẻ đã sanh nó ra, sẽ nói cùng nó rằng: Mày sẽ không sống nữa, vì mày nhân danh Đức Giê-hô-va mà rao những lời dối. Cha và mẹ là kẻ đã sanh nó sẽ đâm nó khi nó nói tiên tri. Sẽ xảy ra trong ngày đó, khi những tiên tri nói tiên tri, thì ai nấy sẽ bị xấu hổ về sự hiện thấy của mình; họ cũng sẽ không mặc áo choàng bằng lông để dối trá nữa. Nhưng nó sẽ nói rằng: Ta không phải là tiên tri, bèn là kẻ cày ruộng; vì ta đã làm tôi mọi từ thuở nhỏ.” Sẽ có nhiều lời tiên tri sai trật trong những ngày sau rốt, điều này đang xảy ra và chúng ta có thể nhìn thấy ngày nay. Đỉnh điểm sẽ là sự xuất hiện của Tiên Tri Giả và Kẻ Chống Chúa.

Không phải thế gian nói tiên tri, mà là Hội-thánh. Vì vậy, Hội-thánh phải cẩn thận phân biệt lời tiên tri nào đến từ Chúa, lời tiên tri nào là không phải. Chúng ta phải học biết tiếng Chúa bằng cách nghe Ngài nói hàng ngày. Để chúng ta sẽ không bị lừa dối khi ai đó nói tiên tri dưới sự xúc dầu giả mạo bởi vì chúng ta sẽ nhận ra ngay đó không phải là tiếng nói của Chúa mà chúng ta đã biết quá rõ.

**13:6** – “Nếu ai hỏi rằng: Những vết thương giữa cánh tay người bởi có gì? Thì nó sẽ đáp rằng: Ấy là những vết thương Ta đã bị trong nhà bạn Ta.” Đây là cuộc trò chuyện diễn ra giữa Y-sơ-ra-ên và Chúa khi Ngài trở lại. Họ sẽ nhìn thấy Chúa, và không hiểu chuyện gì đang xảy ra, nên sẽ hỏi Ngài về những vết thương nơi tay Ngài. Ngài sẽ trả lời, “Ấy là những vết thương Ta đã bị trong nhà bạn Ta.” Sau đó, cả Y-sơ-ra-ên, từng chi phái, sẽ than khóc cách đắng cay rồi ăn năn

và đón nhận Đấng Mê-si của họ. Như vậy, rõ ràng là Y-sơ-ra-ên sẽ không trở lại với Chúa cho đến khi Chúa tái lâm.

**13:7** – “Đức Giê-hô-va vạn quân phán rằng: *Hỡi guom, hãy thức dậy nghịch cùng kẻ chẵn của Ta, và nghịch cùng người làm bạn hữu Ta; hãy đánh kẻ chẵn, cho những chiên tản lạc; và Ta sẽ trở tay lại trên những con nhỏ.*” Những lời tiên tri này không theo trình tự thời gian, bởi vì điều này đang trở lại với lần đến đầu tiên của Ngài. Đây là điều đã xảy ra vào đêm Chúa bị đóng đinh. Chính Chúa đã trích dẫn câu này trong Mác 14:27, như được ứng nghiệm khi các môn đồ lìa bỏ Ngài. “Đức Chúa Jêsus phán cùng môn đồ rằng: *Hết thấy các ngươi sẽ gặp dịp vấp phạm; vì có chép rằng: Ta sẽ đánh kẻ chẵn chiên, thì bầy chiên sẽ tan lạc.*”

**13:8-9** – “Đức Giê-hô-va phán rằng: *Xảy ra trong khắp đất, hai phần của nó sẽ bị diệt và mất, song một phần ba sẽ được còn lại. Ta sẽ đem một phần ba ấy vào lửa, Ta sẽ luyện nó như luyện bạc, thử nó như thử vàng; chúng nó sẽ kêu cầu danh Ta, và Ta sẽ nhậm lời nó; Ta sẽ phán rằng: Ấy là dân Ta đây. Và nó sẽ nói rằng: Đức Giê-hô-va là Đức Chúa Trời tôi.*” Sẽ có nhiều sự đổ máu ở Y-sơ-ra-ên trong những ngày sau rốt. Theo nghĩa đen, hai phần ba dân Y-sơ-ra-ên sẽ bị giết để ứng nghiệm câu này.

## CHƯƠNG 14

**14:1-2** – “*Này, ngày của Đức Giê-hô-va đến, những của cướp ngươi sẽ bị chia giữa ngươi. Vậy Ta sẽ nhóm mọi nước lại tranh chiến cùng Giê-ru-sa-lem, và thành sẽ bị lấy, nhà sẽ bị cướp, đàn bà sẽ bị hãm, phân nửa thành sẽ đi làm phu tù; nhưng dân còn lại sẽ không bị trừ bỏ khỏi thành.*” Chúa sẽ nhóm mọi nước lại tranh chiến cùng Giê-ru-sa-lem với mục đích thanh tẩy thành mà Ngài đã chọn. Trong ngày đó, nó sẽ một lần nữa được gọi là “thành công bình, thành trung nghĩa” (Ê-sai 1:26). Chúa đã cho tôi một khái tượng khi tôi ở trên Núi Ô-li-ve, tôi thấy quân đội Ả Rập tấn công vào Giê-ru-sa-lem, và một nửa thành phố sẽ thất thủ.

**14:3** – “*Bấy giờ Đức Giê-hô-va sẽ ra đánh cùng các nước đó, như Ngài đã đánh trong ngày chiến trận.*” Sau đó, Chúa trở lại và chiến đấu chống lại các quốc gia thù địch khi một nửa Giê-ru-sa-lem thất thủ, nhưng không phải là trước khi điều đó xảy ra. Giê-ru-sa-lem sẽ thất thủ trong những ngày sau rốt, nhưng Núi Si-ôn sẽ không thất thủ.

**14:4** – “*Trong ngày đó, chân Ngài sẽ đứng trên núi Ô-li-ve, là núi đối ngang Giê-ru-sa-lem về phía đông; và núi Ô-li-ve sẽ bị xé ra chính giữa về phía đông và phía tây, đến nỗi thành ra một trũng rất lớn; phân nửa núi dòi qua phương bắc, phân nửa dòi qua phương nam.*” Về địa chất có một đường đứt gãy [trong vỏ trái đất] chạy dài khắp thế giới. Nó bắt đầu ở Alaska, sau đó đi xuống bờ biển phía tây của Mỹ, cắt qua Guatemala và tiếp tục ngay bên dưới Nam Phi. Sau đó, nó xuất hiện ở thung lũng Rift của Kenya và kết thúc ở Núi Ô-li-ve. Quả thật việc gì Chúa làm cũng đều có hàm ý sâu xa!

Chân của Chúa sẽ đặt trên Núi Ô-li-ve, và núi đó sẽ bị tách ra làm đôi. Sẽ có một trận động đất, và một dòng sông sẽ chảy ra từ núi. Núi Ô-li-ve là nơi Ngài thăng thiên sau khi phục sinh (Công-vụ 1:9-12), và đó cũng là nơi Ngài sẽ trở lại.

**14:5** – “*Các người sẽ trốn trong trũng núi, vì trũng núi ấy sẽ chạy dài đến Át-san; và các người sẽ đi trốn như là trốn khỏi cơn động đất đang ngày Ô-xia, vua Giu-đa. Bấy giờ Giê-hô-va Đức Chúa Trời ta sẽ đến, hết thảy các thánh sẽ ở cùng người.*” Rõ ràng là sẽ có một trận động đất khi Chúa tái lâm. Có hai trận động đất lớn—trận động đất vào thời Ô-xia (cũng được nhắc đến trong A-mốt 1:1), và trận động đất khi Chúa tái lâm, khi chân Ngài đặt trên Núi Ô-li-ve, và tách nó ra. Địa hình của vùng đất rõ ràng sẽ thay đổi vào thời điểm đó.

Các thánh đồ sẽ đến cùng với Chúa khi Ngài trở lại trên Núi Ô-li-ve. Đây chính xác là những gì được tiên tri trong Giu-đe 14-15, nói về lời tiên tri của Hê-nóc, “*Ấy cũng vì họ mà Hê-nóc, là tổ bảy đời kể từ A-đam, đã nói tiên tri rằng: Này, Chúa ngự đến với muôn vàn thánh, đặng phán xét mọi người, đặng trách hết thảy những người không tin kính về mọi việc không tin kính họ đã phạm, cùng mọi lời sỉ hổ mà những kẻ có tội không tin kính đó đã nói nghịch cùng Ngài.*” Hội-thánh và Y-sơ-ra-ên, bất kể phải trải qua những phán xét nào, cuối cùng vẫn sẽ chiến thắng kẻ thù mình.

**14:6-7** – “*Trong ngày đó sẽ không có sự sáng nữa, những vì sáng sẽ thâu mình lại. Ấy sẽ là một ngày mà Đức Giê-hô-va biết; chẳng phải ngày, chẳng phải đêm, song xảy ra đến buổi chiều sẽ có sự sáng.*” Sẽ có một phép lạ vào Ngày Chúa Tái Lâm ấy là sẽ có sự sáng vào buổi chiều tối. Chỉ có Đức Chúa Cha biết ngày và giờ Đấng Christ đến. Chính Chúa đã phán, “*Về ngày và giờ đó, chẳng có ai biết chi cả, thiên sứ trên trời hay là Con cũng vậy, song chỉ một mình Cha biết mà thôi*” (Ma-thi-ơ 24:36). Điều này cũng được xác nhận trong Công-vụ 1:7 khi Chúa phán, “*Kỳ hạn và ngày giờ mà Cha đã tự quyền định lấy, ấy là việc các người chẳng nên biết.*” Vì vậy, chúng ta không thể đoán trước ngày tái lâm của Ngài, chúng ta cũng không nên tin những người tuyên bố rằng họ biết thời điểm trở lại của Ngài.

**14:8** – “*Xảy ra trong ngày đó, nước sông sẽ ra từ Giê-ru-sa-lem, phân nửa chảy về biển đông, phân nửa chảy về biển tây, trong mùa hạ và mùa đông đều có.*”

Ê-xê-chi-ên 47 nói về nước sông chảy ra từ Giê-ru-sa-lem khi Chúa đến. Phải có một đền thờ được xây dựng ở Giê-ru-sa-lem để nước sông chảy ra từ đó (đền thờ mà chúng ta thấy trong Ê-xê-chi-ên 40). Xa-cha-ri 14:8 đang nói về một dòng sông. Ê-xê-chi-ên thấy Giê-ru-sa-lem và đền thờ trong Thời-kỳ Ngàn Năm Bình An. Những dòng nước sông này chảy ra từ đền thờ trong Thời-kỳ Ngàn Năm Bình An.

**14:9** – “*Đức Giê-hô-va sẽ làm Vua khắp đất; trong ngày đó, Đức Giê-hô-va sẽ là có một, và danh Ngài cũng sẽ là có một.*” Đây là nói về Chúa Jêsus Christ. Ở đây có cảm giác rằng tất cả các thần tượng sẽ biến mất, và quyền lực của Sa-tan sẽ bị phá vỡ, vì hắn sẽ bị nhốt trong vực sâu không đáy trong 1.000 năm.

**14:10** – “*Cả đất sẽ làm nên đồng bằng, từ Ghê-ba cho đến Rim-môn, về phía nam Giê-ru-sa-lem, thành này sẽ được nhấc lên và ở trong chỗ mình, từ cửa Bên-gia-min cho đến chỗ cửa thứ nhứt, và đến cửa góc, lại từ tháp Ha-na-nê-ên cho đến những nơi ép rượu của vua.*” Có vẻ như trận động đất đó sẽ làm rung chuyển cả trái đất và địa hình sẽ trở nên bằng phẳng, nhưng chúng ta không nên hình thành một học thuyết mới từ điều này.

**14:11** – “*Người ta sẽ ở đó, nó chẳng bị rửa sả nữa, nhưng Giê-ru-sa-lem sẽ được ở yên ổn.*” Điều này chỉ có thể được ứng nghiệm trong Thiên Hy Niên. Giê-ru-sa-lem sẽ lại là nơi an toàn cho người ở, và sẽ không chịu bất kỳ sự tàn phá nào nữa.

**14:12-14** – “*Vả, này sẽ là tai vạ mà Đức Giê-hô-va dùng để phạt mọi dân tranh chiến cùng Giê-ru-sa-lem: Ngài sẽ làm cho ai nấy khi chân đương đứng thì thịt mục nát ra, mắt mục trong vành nó, lưỡi mục trong miệng nó. Trong ngày đó, Đức Giê-hô-va sẽ gieo sự rối loạn lớn trong chúng nó; vì ai nấy sẽ nắm tay kẻ lân cận mình, và tay người này sẽ giá lên nghịch cùng tay người kia. Giu-đa cũng sẽ tranh chiến tại Giê-ru-sa-lem, và những của cải của mọi nước chung quanh sẽ nhóm lại ở đó: Vàng, bạc và những áo xống rất nhiều.*” Chúa sẽ tận diệt các nước đã nghịch cùng Giê-ru-sa-lem, và những người còn sót lại ở Giê-ru-sa-lem sẽ chiến đấu chống lại họ. Rồi của cải và vàng bạc của các nước sẽ được mang đến Giê-ru-sa-lem (A-ghê 2:7-8).

**14:15-16** – “*Cũng có ôn dịch cho những ngựa, la, lạc đà, lừa, và hết thảy thú vật trong dinh trại đó, đều bị ôn dịch như vậy. Xảy ra hết thảy những kẻ nào còn sót lại trong mọi nước lên đánh Giê-ru-sa-lem, sẽ lên đó hàng năm dâng thờ lạy trước mặt Vua, là Đức Giê-hô-va vạn quân, và giữ lễ lều tạm.*” Các kỳ lễ sẽ được giữ trong Thời-kỳ Ngàn Năm Bình An. Lễ Lều Tạm có một sự ứng nghiệm thuộc linh trong Thời-kỳ Hội-thánh, để đưa Hội-thánh đến sự trưởng thành. Có ba lễ chính ở Y-sơ-ra-ên mà tất cả nam giới phải giữ tại Giê-ru-sa-lem theo giao ước cũ—Lễ Vượt Qua, Lễ Ngũ Tuần và Lễ Lều Tạm (Phục-truyện 16:16).

Lễ Vượt Qua đầu tiên được cử hành ở Ai Cập, và tiếp tục ở Y-sơ-ra-ên cho đến khi Chúa chúng ta làm nó ứng nghiệm trên Thập Tự Giá. Lễ Vượt Qua tượng trưng cho Thời-kỳ Luật-pháp từ Môi-se đến Đấng Christ. Bất cứ khi nào Y-sơ-ra-ên có một cơn phân hưng, họ giữ Lễ Vượt Qua. Đó là lễ chi phối Thời-kỳ Luật-pháp. Lễ Ngũ Tuần được cử hành trong Công-vụ 2:1-4, và chi phối Thời-kỳ Hội-thánh về mặt thuộc linh. Trong Thiên Hy Niên, lễ chính sẽ là Lễ Lều Tạm. Tuy nhiên, trong Hội-thánh, chúng ta cử hành cả ba lễ này một cách thuộc linh. Lễ Vượt Qua nói lên kinh nghiệm cứu rỗi của chúng ta và Đấng Christ là Chiên Con Lễ Vượt Qua của chúng ta. Lễ Ngũ Tuần là phép báp-têm của Đức Thánh Linh. Chúng ta cũng sẽ kinh nghiệm Lễ Lều Tạm trong những ngày sau rốt. Đây sẽ là sự tuôn đổ cơn mưa cuối mùa của sự phân hưng.

**14:17-18** – “*Trong những họ hàng trên đất, kẻ nào đã chẳng lên Giê-ru-sa-lem dâng thờ lạy trước mặt Vua, là Đức Giê-hô-va vạn quân, thì sẽ không có mưa trên chúng nó. Nếu họ hàng Ê-díp-tô không lên và không đến đó, thì mưa cũng không xuống trên chúng nó; và chúng nó sẽ bị ôn dịch này, là ôn dịch mà Đức Giê-hô-va đã dùng phạt các nước không lên giữ lễ lều tạm.*” Ở đây một lần nữa, mưa và Lễ Lều Tạm được liên kết với nhau. Giê-ru-sa-lem sẽ là trung tâm thờ

phượng trong Thời-kỳ Ngàn Năm Bình An. Sa-tan sẽ bị trói buộc trong Thời-kỳ Ngàn Năm Bình An, tiên tri giả và Kẻ Chống Chúa sẽ ở trong hồ lửa, và tất cả các thế lực ma quỷ sẽ bị diệt mất khỏi đất. Tuy nhiên, ngay cả khi kẻ thù bất động, các quốc gia sẽ chọn nổi loạn chống lại triều đại của Đấng Christ và sẽ từ chối lên Giê-ru-sa-lem để giữ các lễ này.

Vấn đề là bản chất A-đam tội lỗi sẽ vẫn còn trong Thời-kỳ Ngàn Năm Bình An. Mọi người đều được sinh ra với bản chất đó, và dân sự thời kỳ này vẫn sẽ sống bất tuân. Ê-sai nói rằng tội nhân sẽ sống đến 100 tuổi (Ê-sai 65:20). Chính bản chất tội lỗi sẽ gây ra sự nổi loạn trong Thời-kỳ Ngàn Năm Bình An. Sẽ có một cái hố lộ thiên để mọi người nhìn thấy địa ngục (Ê-sai 66:24), để họ có thể được hướng dẫn cận kề về sự phán xét cuối cùng sẽ xảy đến với họ vào cuối thời đại.

**14:19** – *“Ấy hình phạt của Ê-díp-tô và hình phạt của các nước chẳng lên giữ lễ lều tạm sẽ là như vậy.”* Chúng ta thấy rằng khi Ai Cập nổi loạn trong Thời-kỳ Ngàn Năm Bình An, và không đi lên để giữ Lễ Lều Tạm, Đức Chúa Trời sẽ trừng phạt quốc gia đó.

**14:20-21** – *“Trong ngày đó, sẽ có chạm chữ trên những lạc ngựa rằng: “Thánh cho Đức Giê-hô-va!” Những nòi trong nhà Đức Giê-hô-va sẽ giống như những bát trước bàn thờ. Mọi nòi ở trong Giê-ru-sa-lem và trong Giu-đa sẽ là thánh cho Đức Giê-hô-va vạn quân; phàm những kẻ dâng tế lễ sẽ đến, lấy nôi mà nấu; và trong ngày đó, sẽ không còn có người Ca-na-an trong nhà Đức Giê-hô-va vạn quân.”* Mọi thứ sẽ nên thánh cho Chúa trong Thời-kỳ Ngàn Năm Bình An. Giu-đa sẽ là một quốc gia thánh, và tất cả các nước sẽ đến thờ phượng tại Giê-ru-sa-lem. Các cửa lễ và ngày sa-bát sẽ được thiết lập lại, như Ê-xê-chi-ên đã nói với chúng ta (Ê-xê-chi-ên 46). Mặc dù Đấng Mê-si đã làm trọn những cửa lễ này, Y-sơ-ra-ên đã không làm trọn. Thông qua họ, mọi người sẽ được hướng dẫn về sự trọn lành của mình nhờ Đấng Christ.

Y-sơ-ra-ên sẽ trở lại với Luật-pháp, và mọi quốc gia sẽ phải lên Giê-ru-sa-lem để thờ phượng, như họ đã làm trong Thời-kỳ Luật-pháp. Ê-sai và Xa-cha-ri xác nhận sự thật này, và tôi đã thấy điều này trong một khái tượng. Tuy nhiên, người Ca-na-an, hay người Phi-li-tin (Palestine) sẽ không ở đó, vì họ là kẻ thù muôn thuở của Y-sơ-ra-ên kể từ khi họ đến Xứ Hứa. Sẽ có một cuộc di cư ồ ạt của người Palestine ra khỏi Israel, và vùng đất này sẽ hoàn toàn thuộc về Israel. Những lời tiên tri của Xa-cha-ri xác nhận cho khái tượng của Ê-xê-chi-ên.

# **Sách Tiên Tri**

## **Ma-la-chi**

# ***Bố Cục***

## **Giới thiệu**

**Phần 1 Tình yêu Chúa dành cho Y-sơ-ra-ên—sự khác biệt giữa Gia-cốp và Ê-sau (1:1-5)**

**Phần 2 Tình trạng tội lỗi của Y-sơ-ra-ên (1:6-2:9)**

**Phần 3 Kết hôn với dân ngoại và vấn đề ly dị (2:10-17)**

**Phần 4 Chúa Đang Đến (3:1-6)**

**Phần 5 Vấn đề ăn năn và dâng phần mười (3:7-15)**

**Phần 6 Lời hứa với người tin kính (3:16-18 - 4:2,3)**

**Phần 7 Lời hứa về sự trở lại của Môi-se và Ê-li (4:4-6)**



## *Giới Thiệu*

Cái tên “Ma-la-chi” có nghĩa là “Sứ-giả của Đức Giê-hô-va”. Đó là lời hứa và chủ đề chính của sách này. Ông đã nói tiên tri vào thời của Nê-hê-mi, người thực sự đã phục vụ hai nhiệm kỳ với tư cách là thống đốc Giê-ru-sa-lem, trở về Ba Tư (Phe-rơ-sơ) sau nhiệm kỳ đầu tiên kéo dài 12 năm (khoảng năm 433 TCN). Nê-hê-mi trở lại Giê-ru-sa-lem một hoặc hai năm sau đó chỉ để thấy rằng dân Y-sơ-ra-ên đã trở nên cực kỳ lỏng lẻo trong việc tuân theo luật pháp và các quy chế do E-xơ-ra và Nê-hê-mi đặt ra vài năm trước đó.

Tình cảnh mà Nê-hê-mi gặp phải (được ghi lại trong Nê-hê-mi 13) cũng giống như những điều mà Ma-la-chi đã đề cập. Dân sự đã rất nản lòng, tìm kiếm một sự phấn hưng không hề xảy ra. Họ đã đánh mất khái tượng về sự tái lâm của Chúa, và do đó, họ đã bỏ qua mọi sự gò bó. Để hiểu được sách Ma-la-chi và lẽ thật mà sách này chứa đựng, điều quan trọng là phải hiểu thời kỳ ông sống và tình trạng thuộc linh của dân sự.

Đó là một thời kỳ khó khăn lớn trong cả nước. Vì tội lỗi của Y-sơ-ra-ên, các chi phái phía bắc đã bị người A-si-ri bắt làm phu tù. Sau đó, bất chấp mọi lời cảnh báo, Giu-đa đã đi theo vết xe đổ của Y-sơ-ra-ên mà sa vào việc thờ hình tượng và làm nhiều điều gian ác.

Qua Ê-sai và Giê-rê-mi, Đức Chúa Trời đã cảnh báo rằng họ sẽ bị lưu đày ở Ba-by-lôn. Để ứng nghiệm những lời tiên tri này, cuộc bao vây cuối cùng và sự sụp đổ của Giê-ru-sa-lem đã diễn ra vào năm 586 TCN. Giê-rê-mi đã nói tiên tri rằng thời gian làm phu tù sẽ kéo dài 70 năm, và sau khoảng thời gian này, cuộc hồi hương đầu tiên của người Do Thái về Giu-đa diễn ra vào năm 538 TCN. Xác định niên đại từ lần lưu đày đầu tiên, tức là năm thứ tư của triều đại Giê-hô-gia-kim vào năm 605 TCN, nền móng của Đền-thờ Phục-hồi đã được đặt vào năm 535 TCN.

Đây là một giai đoạn đáng chú ý trong lịch sử của con cái Y-sơ-ra-ên, vì có rất nhiều điều đã được tiên tri về thời kỳ phục hồi này. Ê-sai 44:28 gọi đích danh Si-ru, vua Phe-rơ-sơ, người đã ra chiếu chỉ rằng các tường thành Giê-ru-sa-lem và đền thờ phải được xây dựng lại. Vì vậy, khi người Do Thái bị bắt làm phu tù và Si-ru trở thành vua Phe-rơ-sơ, những người Do Thái mộ đạo và ngoan đạo biết rằng thời điểm tận diệt của Ba-by-lôn, nơi đã giam cầm họ trong suốt những năm đó, sẽ đến mau chóng.

Sự hủy diệt diễn ra khớp với những lời tiên tri của Ê-sai và Giê-rê-mi đến từng chi tiết nhỏ nhất, ngay cả việc Ba-by-lôn sẽ bị chiếm lấy như thế nào—hào nước bị khô cạn và linh say sưa xâm chiếm cư dân của thành đó.

Sự sụp đổ của Ba-by-lôn xảy ra vào năm 539 TCN, và sắc lệnh của Si-ru về việc khôi phục lại thành Giê-ru-sa-lem được ban hành vào năm 536 TCN. Xô-rô-ba-bên và thầy tế lễ cả Giê-hô-sua rời Ba-by-lôn cùng năm đó, dẫn theo những người Do Thái bị lưu đày trở về Giê-ru-sa-lem. Vào năm 535 TCN, chỉ 70 năm sau cuộc vây hãm đầu tiên vào năm 605 TCN, bàn thờ được xây dựng và nền móng của ngôi đền được đặt lại, ứng nghiệm lời tiên tri của Giê-rê-mi về 70 năm lưu đày.

Tất cả dường như bắt đầu một cách hoàn hảo, nhưng kẻ thù đã có thể ngăn cản việc xây dựng ngôi đền trong 16 năm, cho đến năm 520 TCN. A-ghê và Xa-cha-ri được Đức Chúa Trời dấy lên để khích lệ Xô-rô-ba-bên và Giê-hô-sua thông qua chức vụ tiên tri của mình, giúp họ hoàn thành nhiệm vụ vào năm 516 TCN, khoảng 19 hoặc 20 năm sau khi nền của đền thờ được xây dựng. Đó là đợt hồi hương chính thức đầu tiên từ Ba-by-lôn về Giê-ru-sa-lem, nhưng cũng có thêm hai chuyến hồi hương sau đó nữa. Lần trở lại thứ hai dưới thời E-xơ-ra vào năm 458 TCN, và lần trở lại cuối cùng dưới thời Nê-hê-mi vào năm 444 TCN.

Nê-hê-mi cai quản Giu-đa cho đến năm 433 TCN, và chính ông là người đã hoàn thành việc xây dựng lại các bức tường thành bao quanh Giê-ru-sa-lem. Trong suốt thời kỳ phục hồi này, người Do Thái đang mong đợi một con phước hưng. Trong khi chờ đợi quá lâu, dân sự trở nên chán nản và thất vọng, cuối cùng rời bỏ con đường của Đức Chúa Trời. Vì vậy, sau khi Nê-hê-mi trở về sau thời gian tạm trú ở Phe-rơ-sơ, một lần nữa Chúa đã dấy lên một người để nói tiên tri trong Danh Ngài, Ma-la-chi, vị tiên tri cuối cùng của Y-sơ-ra-ên.

Ma-la-chi, vị tiên tri cuối cùng viết sách, đã viết cuốn sách cuối cùng của Cựu Ước. Ông đã nói tiên tri sau khi việc trùng tu đền thờ được hoàn tất. Sách của ông bắt đầu với việc Chúa so sánh Ê-sau, người mà Chúa ghét, với Gia-cốp, người mà Ngài yêu. Theo sau một lời khẳng định rằng mặc dù các thầy tế lễ đã không tôn trọng Chúa trong việc dâng các lễ vật của họ, nhưng danh Chúa sẽ rất lớn giữa vòng các dân ngoại.

Lê-vi được coi là tấm gương cho các thầy tế lễ; người Lê-vi có luật pháp của sự chân thật nơi miệng mình và đã khiến nhiều người từ bỏ điều gian ác. Giu-đa được cảnh báo về sự bội bạc của họ trong việc bỏ vợ hoặc ly dị những người vợ trẻ của mình. Đức Chúa Trời tuyên bố rằng Ngài tìm kiếm một dòng dõi tin kính, và rằng Ngài ghét sự ly dị (việc bỏ vợ). Tuy nhiên, Chúa hứa rằng Ngài sẽ sai sứ giả của Ngài đến, người sẽ thanh tẩy các con trai Lê-vi. Ngài tiếp tục bằng cách khuyên họ đem phần mười vào kho để Ngài có thể mở các cửa sổ trên trời, và quở trách kẻ cắn nuốt vì lợi ích của họ.

Điều quan trọng là phải hiểu bối cảnh lịch sử của các tiên tri trong Thời-kỳ Phục-hồi, bởi vì các sứ điệp tiên tri của họ không chỉ dành cho thời đại của họ, mà còn dành cho thời của chúng ta, những người đang sống ở cuối các thời đại (I Cô Rinh Tô 10:11). Sứ điệp của Ma-la-chi rất phù hợp với thời đại của chúng ta. Ông đã nói tiên tri trong thời kỳ dân Y-sơ-ra-ên đang trông đợi sự tái lâm của Chúa. Rất rõ ràng trong Kinh Thánh rằng trong những ngày sau rốt, Hội-thánh sẽ mong chờ Ngài, và Ngài sẽ đến muộn hơn dự kiến. Trong bài giảng trên Núi Ô-li-ve, liên quan đến những ngày sau rốt, Chúa Jê-sus nói, “*Nếu, trái lại, là một đày tớ xấu, nó nghĩ thầm rằng: Chủ ta đến chậm*” (Ma-thi-ơ 24:48). Không thể nói rằng Chúa đến chậm trừ khi ngày trở lại của Ngài đã được tính toán và được chứng minh là sai. Chúng ta phải rất cẩn thận để không ấn định ngày tái lâm.

Y-sơ-ra-ên đã trông đợi Đấng Mê-si của họ sẽ đến trong Thời-kỳ Phục-hồi, 400 năm trước khi Ngài đến. Một số sự kiện nhất định phải xảy ra để dọn đường trước khi Ngài có thể đến lần thứ

nhất, và điều này cũng đúng cho lần đến thứ hai của Ngài. Người Do Thái đã đoán trước rằng Ngài có thể đến bất cứ lúc nào, và sau một thời gian họ trở nên chán nản vì Ngài vẫn chưa xuất hiện. Điều quan trọng là chúng ta không quá bận tâm về ngày Ngài đến, vì điều đó sẽ khiến chúng ta không tập trung vào những gì Chúa đang phán và muốn hoàn thành trên đất ở thời điểm hiện tại. Người Do Thái mất hy vọng khi Chúa không hành động theo sự mong đợi của họ. Điều quan trọng là chúng ta dâng mình hoàn toàn cho Chúa và các mục đích của Ngài ở thời điểm hiện tại, để chúng ta có thể thấy được sự ứng nghiệm của những lời hứa và kế hoạch của Ngài dành cho Hội-thánh trong thời đại của chúng ta!

## ***Những Lời Hứa cho Hội-thánh Ngày Sau Rốt***

1. KHẢ NĂNG PHÂN BIỆT—Những ai kính sợ danh Chúa, sẽ được ban cho sự sáng suốt để phân biệt kẻ ác và người công chính (3:16-18).
2. SỰ CHỮA LÀNH—Mặt Trời Công Chính sẽ mọc lên, trong cánh nó có sự chữa lành (4:2).
3. GIỐNG NHƯ NHỮNG BÒ TƠ ĐƯỢC THẢ RA KHỎI CHUÔNG—Những người trong Hội-thánh sẽ lớn lên như những bò tơ trong chuồng (4:2). Gia súc thả rông có làn da thô ráp, trong khi da của gia súc được nuôi trong chuồng có thớ rất mịn và mềm mại.
4. LUẬT PHÁP CỦA MÔI-SE—Y-sơ-ra-ên được khuyên hãy ghi nhớ luật pháp của Môi-se (4:4).
5. PHỤC HỒI ĐỜI SỐNG GIA ĐÌNH—Ê-li sẽ khiến lòng cha trở lại cùng con cái, lòng con cái trở lại cùng cha (4:5-6).

# Phần 1

## **Tình yêu Chúa dành cho Y-sơ-ra-ên—sự khác biệt giữa Gia-cốp và Ê-sau**

**(1:1-5)**

**1:1-3** – “Gánh nặng lời Đức Giê-hô-va cho Y-sơ-ra-ên bởi Ma-la-chi. Đức Giê-hô-va có phán: Ta yêu các ngươi; và các ngươi nói rằng: Chúa yêu chúng tôi ở đâu? Đức Giê-hô-va phán: Ê-sau há chẳng phải là anh Gia-cốp sao? Nhưng Ta yêu Gia-cốp, mà ghét Ê-sau, Ta làm cho những núi nó nên hoang vu, và phó sản nghiệp nó cho những chó nơi đồng vắng.”

Y-sơ-ra-ên nghi ngờ tình yêu của Đức Chúa Trời dành cho họ vì họ nhận ra rằng Đền-thờ Phục-hồi không thể so sánh với vinh quang của Đền-thờ Sa-lô-môn. Họ đã nghe từ các nhà tiên tri khác rằng vinh quang của nhà sau sẽ lớn hơn vinh quang của nhà trước (A-ghê 2:9), nhưng họ đã không thấy sự ứng nghiệm của những lời hứa này. Họ với tư cách là một dân và một nước đã bị trục xuất khỏi quốc gia Y-sơ-ra-ên vĩ đại mà họ từng thuộc về. Dưới thời Đa-vít và Sa-lô-môn, tất cả các dân đều đến Giê-ru-sa-lem để thờ phượng Đức Chúa Trời, nhưng giờ đây họ chỉ còn là một tỉnh không đáng kể trong Đế-quốc Phe-rơ-sơ.

Dân sự mong đợi Chúa đến và khôi phục lại Y-sơ-ra-ên như Ngài đã hứa, nhưng họ đã nhầm thời điểm; vì vậy, họ tuyệt vọng và bắt đầu nghĩ rằng Chúa không yêu thương họ. Chúa đã ân cần đáp lại, đảm bảo với họ về tình yêu của Ngài. Khi chúng ta mong đợi một điều gì đó và nó không xảy ra, chúng ta rất dễ trở nên chán nản và nghĩ rằng Chúa không yêu chúng ta. Chúa không chỉ giải quyết tình huống mà họ đang gặp phải, Ngài còn giải quyết các vấn đề của thời kỳ mà họ sẽ bước vào trong Ngày Sau Rồi. An-ti Christ sẽ không đụng vào Vương-quốc Jordan (hay Ê-đôm), hậu duệ của Ê-sau. Đức Chúa Trời đang đảm bảo với dân Y-sơ-ra-ên rằng Ngài sẽ đích thân đến phán xét Vương-quốc Jordan (Ê-sau), để an ủi dân Ngài về mọi điều ác mà họ đã phải gánh chịu dưới bàn tay của quốc gia đó.

Điều này được khai triển trong Ê-sai 63:1-6: “Đấng từ Ê-đôm đến, từ Bốt-ra tới, mặc áo nhuộm, bận đồ hoa mỹ, cây sức mạnh cả thể, kéo bộ cách oai nghiêm, là ai? Ấy, chính Ta, là Đấng dùng sự công bình mà nói, và có quyền lớn để cứu rỗi! Áo ngươi có màu đỏ, áo xống của ngươi như của người đập bàn ép rượu là vì sao? Chỉ một mình Ta đập bàn ép rượu, trong vòng các dân chẳng từng có ai với Ta. Trong cơn giận Ta đã đập lên; đương khi thanh nộ Ta đã nghiền nát ra: máu tươi họ đã vấy ra trên áo Ta, áo xống Ta đã vấy hết. Vì Ta đã định ngày báo thù trong lòng Ta, và năm cứu chuộc của Ta đã đến. Ta đã xem, chẳng có ai đến giúp Ta; Ta lấy làm lạ vì chẳng có ai nâng đỡ Ta! Cánh tay Ta bèn cứu Ta, sự thanh nộ Ta bèn nâng đỡ Ta. Ta đã giày

*đạp các dân trong con giận; đã khiến chúng nó say vì sự thịnh nộ Ta, và đã đổ máu tươi chúng nó ra trên đất.”*

**1:4-5** – *“Nếu Ê-đôm nói rằng: Chúng ta đã bị hủy diệt, song chúng ta sẽ trở về dựng lại những nơi đổ nát, thì Đức Giê-hô-va vạn quân cũng phán rằng: Chúng nó sẽ dựng lại, nhưng Ta sẽ đổ xuống, người ta sẽ gọi chúng nó là Cõi Độc Ác, và là dân mà Đức Giê-hô-va nổi giận nghịch cùng đời đời. Mắt các ngươi sẽ thấy, và các ngươi sẽ nói rằng: Nguyên Đức Giê-hô-va là lớn ngoài cõi Y-sơ-ra-ên!”*

Chúa đang cho Y-sơ-ra-ên thấy tình yêu của Ngài dành cho họ bằng sự phán xét của Ngài trên các nước khác. Bởi vì Ê-sau (Ê-đôm) đã làm khổ họ rất nhiều, nên Chúa phán: “Nếu ngươi muốn thấy bằng chứng về tình yêu của Ta dành cho ngươi, hãy nhìn vào Ê-đôm và xem Ta đã phán xét họ như thế nào vì mọi điều ác mà họ đã làm với ngươi.” Tình yêu của Chúa đối với chúng ta được thể hiện khi Ngài phán xét kẻ thù của chúng ta, bởi vì chúng ta là con ngươi của mắt Ngài. Người Ba-by-lôn đã phá hủy Ê-đôm. Chúa khẳng định tình yêu của Ngài dành cho người Do Thái để an ủi họ trong những thời điểm khó khăn mà họ đã và sẽ trải qua.

Đã có những cơn phẫn hưng giữa vòng dân sự Chúa và các nhà tiên tri được sai đến với họ từ năm 400 TCN. cho đến khi Đấng Christ đến lần thứ nhất. Một trong số đó là cơn phẫn hưng lớn ở Ai Cập (200 TCN), khi bản dịch Septuagint của Cựu Ước (Kinh Cựu Ước trong tiếng Hy Lạp, thường gọi là Bản Bảy Mươi) được dịch ra. Tuy nhiên, với chức vụ của Ma-la-chi, Chúa đã hoàn thành sứ điệp của Ngài cho Y-sơ-ra-ên cho đến thời Giăng Báp-tít, người đã dọn đường cho Đấng Mê-si.

# Phần 2

## Tình trạng Tội Lỗi của Y-sơ-ra-ên

(1:6-2:9)

**1:6** – “Con trai tôn kính cha mình, đây tớ tôn kính chủ mình. Vậy nếu Ta là cha, nào sự tôn kính thuộc về Ta ở đâu? Và nếu Ta là chủ, nào sự kính sợ Ta ở đâu? Đức Giê-hô-va vạn quân phán vậy cùng các ngươi, hỡi các thầy tế lễ khinh dể danh Ta! Các ngươi lại nói rằng: Chúng tôi có khinh dể danh Ngài ở đâu?” Trong những lúc chán nản, con người có xu hướng rơi vào chủ nghĩa luật pháp và chủ nghĩa truyền thống. Mặc dù trong lòng dân Y-sơ-ra-ên đã lia bỏ tình yêu và sự kính sợ Chúa, nhưng họ vẫn tiếp tục dâng của lễ cho Đức Chúa Trời, tìm cách được Ngài chấp nhận bằng cách tuân theo luật lễ nghi thay vì luật của tấm lòng (Mi-chê 6:8).

**1:7** – “Các ngươi dâng bánh ô uế trên bàn thờ Ta, rồi các ngươi nói rằng: Chúng tôi có làm ô uế Ngài ở đâu? Ấy là ở điều các ngươi nói rằng: Bàn của Đức Giê-hô-va đáng khinh dể.” Họ đang nói rằng họ không thấy có mục đích gì trong việc tuân thủ luật pháp.

**1:8** – “Khi các ngươi dâng một con vật mù làm của lễ, điều đó há chẳng phải là dữ sao? Khi các ngươi dâng một con vật què hoặc đau, điều đó há chẳng phải là dữ sao? Thử dâng nó cho quan trấn thủ ngươi, thì người há đẹp lòng và vui nhận cho ngươi sao? Đức Giê-hô-va vạn quân phán như vậy.” Quan trấn thủ được nói đến ở đây không phải là Nê-hê-mi. Chúa phán, “Các ngươi cứ tiếp tục dâng của lễ, nhưng các ngươi không dâng những gì tốt nhất của mình. Các ngươi đang dâng những của lễ có tì vết, què quặt và bệnh tật, những gì các ngươi không cần nữa, và các ngươi mong Ta được đẹp lòng!” Chúa bảo họ hãy thử đưa những lễ vật đó cho quan trấn thủ của họ và xem phản ứng của người sẽ là vui mừng hay tức giận. Đương nhiên, người sẽ không vui vẻ nhận những lễ vật đó; vậy làm sao họ có thể nghĩ rằng Chúa sẽ đẹp lòng với họ?

Chẳng lẽ Vua trên muôn vua không xứng đáng hơn những gì chúng ta sẽ trao cho quan trấn thủ hay người cai trị của chúng ta sao? Không ai dám nghĩ đến việc dâng bất cứ thứ gì thấp kém ngoại trừ những thứ tốt nhất của họ cho quan trấn thủ, nhưng nhiều người nghĩ rằng họ có thể dâng cho Chúa những thứ còn thừa và những thứ bỏ đi của mình, nghĩ rằng Ngài sẽ chấp nhận chúng. Luật pháp (trong Xuất Ê-díp-tô Ký 12:5) nói rằng lễ vật của họ phải không tì vết, và rõ ràng họ đang vi phạm Lời Ngài.

**1:9-10** – “Các ngươi đã làm điều đó, nay ta xin các ngươi hãy nài xin ơn Đức Chúa Trời, hầu cho Ngài làm ơn cho chúng ta, thì Ngài há sẽ nhận một người nào trong các ngươi sao? Đức Giê-hô-va vạn quân phán vậy. Ước gì trong các ngươi có một người đóng các cửa, hầu cho các ngươi không nhen lửa vô ích nơi bàn thờ Ta. Đức Giê-hô-va vạn quân phán: Ta chẳng lấy làm

vui lòng nơi các người, và Ta chẳng nhận nơi tay các người một của dâng nào hết.” Chúa đang phán rằng nếu chúng ta không dâng chính mình cho Chúa như một của lễ sống, thì Ngài sẽ không hài lòng với bất kỳ sự phục vụ nào của chúng ta dành cho Ngài hoặc với bất kỳ của lễ nào mà chúng ta dâng lên cho Ngài. Chúa muốn mỗi quan hệ chứ không phải của lễ hy sinh; nhưng khi chúng ta dâng sinh tế, chúng ta phải dâng điều tốt nhất của mình cho Ngài. Thật vô ích khi dâng của lễ và hầu việc Chúa nếu đời sống của chúng ta không ngay thẳng trước mặt Ngài. Ngài chỉ chấp nhận của lễ hy sinh của chúng ta nếu chúng ta làm đẹp lòng Ngài.

Vào thời điểm này, dân Y-sơ-ra-ên mong đợi được trả công khi làm bất kỳ loại công việc nào trong đền thờ. Thậm chí không ai mở cửa đền thờ mà không muốn được trả tiền. Thái độ này đã trở nên phổ biến trong vòng các Cơ-độc nhân, những người muốn được trả công khi phục vụ trong hội thánh, hướng dẫn thờ phượng hoặc làm chấp sự. Chúa muốn chúng ta thấy rằng được hầu việc Chúa và làm việc trong hội thánh là một đặc ân và niềm vui to lớn (xem II Cô-rinh-tô 11:8; 12:17). Các tô-tớ của Chúa không có phần thưởng nào khác ngoài trừ chính Chúa, như đã thấy với chi phái Lê-vi.

**1:11** – “*Vì từ nơi mặt trời mọc cho đến nơi mặt trời lặn, danh Ta sẽ là lớn giữa các dân ngoại. Trong khắp mọi nơi, người ta sẽ dâng hương và của lễ thanh sạch cho danh Ta; vì danh Ta sẽ là lớn giữa các dân ngoại, Đức Giê-hô-va vạn quân phán vậy.*” Ở đây, Chúa đang nói tiên tri về Thời-kỳ Hội-thánh khi Hội-thánh sẽ thờ phượng Chúa và Ngài sẽ được tôn cao ở giữa họ.

Chúa phán với Y-sơ-ra-ên, “Các người không dâng của lễ tinh tuyền và các người không làm vinh hiển danh Ta. Vì vậy, đến ngày Ta sẽ đem dân ngoại vào và họ sẽ dâng lời ngợi khen (dâng hương), một của lễ thanh sạch cho Ta.” Hương nói lên sự ngợi khen (Giê-rê-mi 17:26). Thi-thiên 113:3 nói, “*Từ nơi mặt trời mọc cho đến nơi mặt trời lặn, khá ngợi khen danh Đức Giê-hô-va!*” Trong cơn phẫn hờn của những ngày sau rốt và trong triều đại ngàn năm của Đấng Christ, Chúa sẽ nhận được của lễ thanh sạch là sự ngợi khen từ dân sự của Ngài ở mọi quốc gia trên thế giới.

Danh Ngài sẽ thật lớn lao giữa vòng các dân ngoại. Đây là một lời hứa dành cho Hội-thánh ngày sau rốt—Chúa sẽ mang lại sự phẫn hờn và mở cửa cho các quốc gia mà trước đây từng đóng cửa với Phúc Âm.

**1:12-13** – “*Song các người đã làm ước danh Ta mà rằng: Bàn của Đức Giê-hô-va là ô ước, đồ ăn đến từ trên nó là đáng khinh dể. Các người lại nói rằng: Ôi! Việc khó nhọc là đường nào! Rồi các người khinh dể nó, Đức Giê-hô-va vạn quân phán vậy! Các người đem đến vật bị cướp, vật què và đau, đó là của các người đem dâng cho Ta. Ta há có thể nhận vật này nơi tay các người sao? Đức Giê-hô-va phán vậy.*”

Dân Chúa nói rằng họ chán đi hội thánh. Họ ở trong hố sâu của sự chán nản và tuyệt vọng.

**1:14** – “*Đáng rửa thay là kẻ hay lừa dối, trong bầy nó có con đực, mà nó hứa nguyện và dâng con tàn tật làm của lễ cho Chúa! Đức Giê-hô-va vạn quân phán: Vì Ta là Vua lớn, danh Ta là*

*đáng sợ giữa các dân ngoại.*” Chúng ta phải chắc chắn rằng mọi thứ chúng ta dâng lên Chúa đều là thứ tốt nhất mà chúng ta có.

Có một nữ mục sư tin kính ở Luân Đôn, nước Anh, người mà một nữ giáo sĩ đã đến gặp và xin vài tấm khăn trải giường vì cô này không có tấm nào. Mục sư soạn ra một vài tấm khăn trải giường cho nữ giáo sĩ, định đưa cho cô ấy những tấm mà mình đã sử dụng qua. Tuy nhiên, Chúa đã nói với cô rằng cô không thể đưa cho vị giáo sĩ những tấm khăn trải giường đó. Thay vào đó, cô phải đưa cho vị giáo sĩ kia những tấm khăn mới mà cô có. Cô nói, “Chúa ơi, con không thể cho cô ấy những tấm khăn trải giường đó; chúng còn mới tinh và là những tấm khăn tốt nhất mà con có.” Chúa nhanh chóng trả lời, “Vậy con định dâng gì cho Ta?” Chúng ta phải cho đi thứ tốt nhất của mình. Rất nhiều người chỉ dâng cho hội thánh những gì họ không cần nữa, nhưng điều đó không đẹp lòng Chúa.

## CHƯƠNG 2

**2:1-3** – *“Hỡi các thầy tế lễ, bây giờ Ta truyền lệnh này về các ngươi. Nếu các ngươi chẳng nghe, và không để lòng dâng sự vinh hiển cho danh Ta, thì Đức Giê-hô-va vạn quân phán, Ta sẽ giáng sự rửa sả trên các ngươi, và sẽ rửa sả những phước lành của các ngươi; và Ta đã rửa sả rồi, vì các ngươi không để điều đó vào lòng. Nay, Ta sẽ quả trách giống gieo của các ngươi, rải phân trên mặt các ngươi, tức là phân của những lễ các ngươi; các ngươi sẽ bị đem đi với phân ấy.”*

Vì các thầy tế lễ và dân Y-sơ-ra-ên không tôn trọng Chúa trong việc dâng sinh tế của họ nên Đức Chúa Trời có ý định làm bại hoại dòng dõi họ. Chúng ta phải làm mọi việc với tấm lòng trong sạch, tôn vinh Chúa với những điều tốt nhất của mình.

Một người anh em mà chúng tôi từng biết có một bộ đồ cũ mà anh không thích. Anh ấy nghĩ rằng cách để có được bộ đồ tốt hơn là dâng bộ đồ cũ cho Chúa. Nghĩ vậy, anh tặng bộ quần áo đó cho một người anh em trong Chúa, mong nhận được bộ quần áo tốt hơn. Anh đã nhận được một bộ khác, nhưng nó còn xấu hơn bộ anh đã dâng cho Chúa.

Khi chúng ta cho đi, chúng ta phải cho đi những gì tốt nhất có thể. Nếu Chúa đến với chúng ta, chúng ta sẽ dâng cho Ngài những gì tốt nhất của mình. Điều đáng buồn là Ngài đã nhiều lần đến với chúng ta qua những người nghèo. Tuy nhiên, chúng ta chọn dâng cho Ngài, như cách chúng ta bỏ thí cho người nghèo, những gì chúng ta không cần và không thể sử dụng nữa.

Ma-thi-ơ 25:44-45 nói, *“Đến phiên các người này bèn thưa lại rằng: Lạy Chúa, khi nào chúng tôi đã thấy Chúa, hoặc đói, hoặc khát, hoặc làm khách lạ, hoặc trần truồng, hoặc đau ốm, hoặc bị tù mà không hầu việc Ngài ư? Ngài sẽ đáp lại rằng: Quả thật, Ta nói cùng các ngươi, hễ các ngươi không làm việc đó cho một người trong những người rất hèn mọn này, ấy là các ngươi cũng không làm cho Ta nữa.”*



**2:4** – “*Các người sẽ biết rằng Ta đã truyền lệnh này cho các người, để làm giao ước của Ta với Lê-vi, Đức Giê-hô-va vạn quân phán vậy.*” Lê-vi là khuôn mẫu nguyên thủy cho một người hầu việc Chúa, cho thấy những đức tính làm đẹp lòng Đức Chúa Trời. Trong những câu sau đây, Chúa cho chúng ta thấy một số đức tính mà Ngài tìm kiếm khi Ngài chọn những người hầu việc. Đây là sự mô tả về một tội tở chân chính của Đức Chúa Trời.

**2:5** – “*Giao ước của Ta với Lê-vi vốn là sự sống và sự bình an mà Ta đã ban cho nó, hầu cho nó kính sợ Ta; thì nó đã kính sợ Ta, và run rẩy trước danh Ta.*” Chúa đã ban cho Lê-vi một giao ước của sự sống và bình an. Đây là hai điều mà chúng ta rất cần—sự sống của Đấng Christ liên tục tuôn chảy qua chúng ta và sự bình an của Đức Chúa Trời. Sự bình an của Chúa thật tuyệt vời; sự bình an đó cho phép chúng ta tiếp tục nghỉ yên và an ổn qua cơn bão. Để nhận được sự bình an này, chúng ta cần bước vào mối quan hệ giao ước với Chúa.

Lê-vi cũng kính sợ Chúa, một phẩm chất cần thiết cho đời sống của chính chúng ta. Châm-ngôn 9:10 nói rằng kính sợ Chúa là khởi đầu của sự khôn ngoan. Chúng ta phải kính sợ Chúa một cách tin kính, vì lòng kính sợ sâu xa này khiến chúng ta chỉ làm những điều đẹp lòng Ngài.

**2:6** – “*Luật pháp của sự chân thật đã ở trong miệng nó, trong môi miếng nó chẳng có một sự không công bình nào; nó đã bước đi với Ta trong sự bình an và ngay thẳng, làm cho nhiều người xây bỏ khỏi sự gian ác.*” Chúa tiếp tục sự mô tả của Ngài về Lê-vi như một người hầu việc Chúa chân chính trong câu sáu. Chúng ta phải có luật pháp của sự chân thật, Lời Chúa, luôn ở nơi miệng của chúng ta; chúng ta muốn giáo lý trong sạch. Lời Chúa là điều chân thật duy nhất. Đó là điều duy nhất mang lại sự thỏa lòng.

Chúng ta cần cầu xin Chúa bày tỏ cho chúng ta điều Ngài muốn chúng ta biết. Chúng ta cũng phải thanh tẩy môi miếng mình bằng than lửa đỏ lấy nơi bàn thờ, như Ê-sai đã làm (Ê-sai 6:1-7). Những người đi theo Chiên Con bất cứ nơi nào Ngài đi là những người mà trong môi miếng họ chẳng có lời dối trá nào (Khải-huyền 14:4-5). Chúng ta phải bước đi trước mặt Chúa trong sự bình an và ngay thẳng. Bước đi trong sự bình an, và đừng băn khoăn hay lo lắng.

Sự ngay thẳng [chính trực] vượt trên luật pháp, quy tắc và nguyên tắc. Nó cao hơn sự phán xét. Châm-ngôn 1:3 nói, “*Để nhận lãnh điều dạy dỗ theo sự khôn ngoan, sự công bình, lý đoán, và sự chánh trực...*” Đó là ý muốn của Chúa trong một tình huống nhất định. Trích dẫn một câu Kinh Thánh và vội vàng đưa ra câu trả lời “ngay lập tức” là chưa đủ. Chúng ta phải biết câu nào trong 31.102 câu Kinh Thánh áp dụng cho tình huống đó. Đa-ni-ên 12:3 nói, “*Những kẻ khôn sáng sẽ được rực rỡ như sự sáng trên vòng khung; và những kẻ dốt đem nhiều người về sự công bình sẽ sáng láng như các ngôi sao đời đời mãi mãi.*” Chúng ta muốn trở thành những con người, giống như Lê-vi, khiến nhiều người từ bỏ sự gian ác để đi theo con đường công bình.

**2:7** – “*Vì môi miếng của thầy tế lễ nên giữ sự thông biết, người ta tìm luật pháp trong miệng nó, vì nó là sự giả của Đức Giê-hô-va vạn quân.*” Thầy tế lễ hay người hầu việc Chúa phải giữ tri thức. Châm-ngôn 23:23 nói, “*Hãy mua chân lý... chớ hề bán đi.*” Chúng ta cũng phải tìm kiếm Luật-pháp ra từ miệng của Đức Chúa Trời. Chúng ta không bao giờ được ngừng học hỏi, nhưng

phải liên tục tìm kiếm chân lý mới từ Chúa. Đức Chúa Trời kêu gọi chúng ta làm sứ giả của Ngài, nói lên suy nghĩ của Ngài chứ không phải của chúng ta.

**2:8** – *“Nhưng, trái lại, các ngươi đã xây khỏi đường lối, làm cho nhiều người vấp ngã trong luật pháp, và đã làm sai giao ước của Lê-vi, Đức Giê-hô-va vạn quân phán vậy.”* Các thầy tế lễ vào thời Ma-la-chi không sống ngay thẳng; do đó họ đã làm cho nhiều người vấp ngã.

**2:9** – *“Vậy nên Ta cũng đã làm cho các ngươi ra khinh bỉ hèn hạ trước mặt cả dân, vì các ngươi chẳng giữ đường lối Ta, hay vị nể người ta trong luật pháp.”* Các thầy tế lễ vào thời điểm này đã nhận hối lộ và quà cáp để gây ảnh hưởng đến sự phán quyết. Chúng ta cần phải công bằng, tuân theo sự phán xét của Đức Chúa Trời và không thiên vị người này hơn người khác vì bất kỳ lý do gì.

# Phần 3

## ***Kết hôn với Dân Ngoại và vấn đề Ly Di***

**(2:10-17)**

**2:10-11** – “*Hết thấy chúng ta chẳng phải là có chung một cha sao? Chẳng phải chỉ có một Đức Chúa Trời đã dựng nên chúng ta sao? Vậy sao ai nấy dãi anh em mình cách gian dối, phạm giao ước của tổ phụ chúng ta? Giu-đa đã ăn ở cách lừa phỉnh, và đã phạm một sự gớm ghiếc trong Y-sơ-ra-ên và trong Giê-ru-sa-lem; vì Giu-đa đã làm ướ sự thánh khiết của Đức Giê-hô-va, là sự Ngài ưa, mà cưới con gái của thần ngoại.*” Ở đây Chúa đang nói về vấn đề kết hôn với người ngoại đạo. II Cô-rinh-tô 6:14 nói, “*Chớ mang ách chung với kẻ chẳng tin. Bởi vì công bình với gian ác có hội hiệp nhau được chẳng? Sự sáng với sự tối có thông đồng nhau được chẳng?*”

Cơ-đốc nhân phải kết hôn với Cơ-đốc nhân. Dân Chúa lúc này đã liên hôn với những người chưa được cứu, những người thờ các thần khác. Có một mối nguy lớn khi kết hôn với một người không tin Chúa, vì người phối ngẫu có ảnh hưởng rất lớn và có thể khiến người bạn đời là Cơ-đốc nhân rời xa Chúa, như trường hợp của Sa-lô-môn (I Các-vua 11:4). Tuy nhiên, chỉ kết hôn với Cơ-đốc nhân thôi thì chưa đủ. Chúng ta, với tư cách là những người theo Chúa Jê-sus Christ, có trách nhiệm kết hôn với một người có cùng khái tượng và sự kêu gọi như chúng ta.

Vợ tôi và tôi không bao giờ phải chinh nhau, vì chúng tôi có suy nghĩ giống nhau và thậm chí thích cùng một món ăn. Đến mức khi tôi định nói điều gì đó, cô ấy đã nói trước khi tôi kịp nói. Chúng tôi hòa hợp với nhau trong sự hiệp nhất hoàn hảo, có một tấm lòng và một tâm trí, bởi vì chúng tôi đã cam kết đặt Đấng Christ làm đầu của cuộc hôn nhân này. Tuy nhiên, đây là sự ứng nghiệm lời tiên tri mà Chúa đã ban cho vợ tôi trước khi cô ấy đến Thụy Sĩ và gặp tôi, trong đó Chúa phán với cô ấy rằng Ngài sẽ ban cho cô ấy một người chồng có cùng khái tượng.

Tôi nhớ có một người chị em đã được kêu gọi trong chức vụ, nhưng cô lại dính líu đến một người đàn ông không có sự kêu gọi nào trong cuộc đời anh. Để thuyết phục cô chịu kết hôn với mình, anh này đã nói dối rằng anh cũng có một sự kêu gọi. Cách đây vài năm, tôi nghe nói người chị em ấy đã trở nên rất cay đắng, đổ lỗi cho chồng vì đã ngăn cản cô thực hiện sự kêu gọi của mình. Những người có ơn gọi của Chúa phải kết hôn với một người có cùng ơn gọi, nếu không sẽ là một cuộc đời đau khổ vì người có ơn gọi sẽ không bao giờ thực hiện được sự kêu gọi đó. Họ không bao giờ hạnh phúc, và thường trở nên cay đắng. Một bí quyết để có đời sống hạnh phúc là kết hôn với người bạn đời do Đức Chúa Trời lựa chọn có cùng sự kêu gọi và khái tượng với mình.

**2:12-13** – “*Phàm ai làm sự đó, hoặc kẻ thức, hoặc kẻ trả lời, hoặc kẻ dâng của lễ cho Đức Giê-hô-va vạn quân, Đức Giê-hô-va sẽ trừ họ khỏi các trại của Gia-cốp. Các ngươi lại còn làm sự*

*này: Các ngươi lấy nước mắt, khóc lóc, than thở mà che lấp bàn thờ Đức Giê-hô-va, nên nỗi Ngài không nhìn đến của lễ nữa, và không vui lòng nhận lấy vật dâng bởi tay các ngươi.”* Nếu quý vị cố tình phạm sai lầm trong hôn nhân, quý vị phải gánh chịu hậu quả. Những người này kết hôn khi họ đang ở trong tâm trạng chán nản, và kết quả là họ đưa ra những đánh giá sai lầm về người mà họ kết hôn.

Rất nhiều lần những nan đề trong hôn nhân bắt nguồn từ việc hai vợ chồng lấy nhau trong tình trạng sa ngã hoặc chán nản. Trong những tình huống như thế này, người ta hầu như luôn chọn sai người bạn đời cho mình. Chúa phán Ngài sẽ trừ bỏ người nào kết hôn với người không tin Chúa. Đức Chúa Trời không xem nhẹ vấn đề này. Một người có thể đánh mất sự cứu rỗi của mình bằng cách kết hôn với một người không tin Chúa, bởi vì thường thì người phối ngẫu không được cứu có thể khiến Cơ-đốc nhân quay lưng lại với Chúa, khiến họ tham gia vào những điều đáng ghê tởm của đạo mình.

Chúa đang phán với dân Y-sơ-ra-ên vào lúc này rằng khóc lóc trước mặt Ngài chẳng ích gì. Đức Chúa Trời sẽ không lắng nghe tiếng than khóc của họ vì họ đã chọn phớt lờ luật lệ của Ngài và kết hôn với các dân ngoại xung quanh họ. Một số người nhận được sự kêu gọi của Đức Chúa Trời đã sa ngã hoặc nản lòng. Vào thời điểm này trong cuộc đời mình, họ kết hôn với một người không có sự kêu gọi của Đức Chúa Trời; khi quay về với Chúa, họ mong đợi người bạn đời của mình, người không có ơn kêu gọi cũng như ân điển cần thiết, sẽ đi theo sự kêu gọi của họ. Điều này mang lại sự sầu khổ cho cả đôi bên. Khi một người kết hôn với ai đó mà không có cùng sự kêu gọi, họ phải sống với những hậu quả của việc đó. Họ phải chấp nhận sự thật rằng họ sẽ không bao giờ thực hiện được sự kêu gọi của mình.

Tuy nhiên, Chúa ban hy vọng cho những người đã phạm sai lầm này. Mặc dù sự kêu gọi ban đầu sẽ không thực hiện được, nhưng Chúa, với tư cách là Thợ Gốm, có thể tạo ra một chiếc bình khác, làm đẹp lòng Ngài, từ những con người đã thực sự hối cải. *“Tôi bèn xuống trong nhà thợ gốm, này, nó đang nắn đồ trên cái bàn xây. Cái bình đã nắn ra bằng đất sét bị hư trong tay người thợ gốm, thì nó lấy mà nắn cái bình khác, tùy ý mình muốn làm”* (Giê-rê-mi 18:3-4).

**2:14-15** – *“Các ngươi lại nói rằng: Vì sao? Ấy là vì Đức Giê-hô-va làm chứng giữa ngươi và vợ ngươi lấy lúc tuổi trẻ, mà ngươi đả nó cách phỉnh dối, dẫu rằng nó là bạn ngươi và là vợ giao ước của ngươi. Vả, hơi sống của Đức Chúa Trời dẫu có dư dật, chỉ làm nên một người mà thôi. Nhưng vì sao chỉ làm một người? Ấy là vì tìm một dòng dõi thánh. Vậy các ngươi khá cẩn thận trong tâm thần mình; chớ đả cách phỉnh dối với vợ mình lấy lúc tuổi trẻ.”*

Đây là lý do tại sao Đức Chúa Trời rất ghét ly dị. Hôn nhân là một mối quan hệ giao ước. Trong hôn nhân, hai người trở nên một thịt. Sáng-thế Ký 2:24 nói, *“Bởi vậy cho nên người nam sẽ lìa cha mẹ mà dính dứ cùng vợ mình, và cả hai sẽ nên một thịt.”*

Đó là lý do tại sao Đấng Christ phán, trong Ma-thi-ơ 19:4-6, khi những người Pha-ri-si chất vấn Ngài rằng việc ly dị vợ có hợp pháp không, *“Ngài trả lời rằng: Các ngươi há chưa đọc lời chép về Đấng Tạo Hóa, hồi ban đầu, dựng nên một người nam, một người nữ, và có phán rằng: Vì có*

*đó người nam sẽ lìa cha mẹ, mà dính dứu với vợ mình; hai người sẽ cùng nên một thịt hay sao? Thế thì, vợ chồng không phải là hai nữa, nhưng một thịt mà thôi. Vậy, loài người không nên phân rẽ những kẻ mà Đức Chúa Trời đã phối hiệp!”* Đức Chúa Trời đặc biệt quan tâm về vấn đề này vì Ngài đánh giá rất cao sự chung thủy. Hôn nhân là một hình bóng về mối quan hệ giữa Đấng Christ và Hội-thánh, Cô Dâu của Ngài (Ê-phê-sô 5:22-33). Như vậy, khi ly dị, người ta phá vỡ mối tương quan giữa Đấng Christ và Hội-thánh.

Đức Chúa Trời muốn có một dòng dõi thánh—Ngài muốn chúng ta sinh ra một dòng dõi tin kính, theo nghĩa tự nhiên và cả thuộc linh. Đây là một tình huống nan giải vào thời Ma-la-chi vì có nhiều người kết hôn với dân ngoại (Nê-hê-mi 13); những đứa con sinh ra thậm chí không thể nói được tiếng Do Thái. Hôn nhân không chỉ là của vợ và chồng mà còn của con cái.

**2:16** – *“Vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên có phán rằng Ta ghét người nào bỏ vợ, và người nào lấy sự hung dữ che áo mình, Đức Giê-hô-va vạn quân phán vậy. Vậy hãy giữ trong tâm thần các ngươi, chớ đải cách phỉnh dối.”* Chúng ta phải tạm dừng và xem xét những gì Chúa đang nói ở đây. “Bỏ vợ/để vợ” là từ được dùng trong Bản Dịch Truyền Thống để chỉ việc ly hôn/ly dị. Vì vậy, ở đây trong Cựu Ước, Chúa phán rằng Ngài cực kỳ ghét việc ly dị. Tuy nhiên, trong Phục-truyền Luật-lệ Ký 24, Chúa lại cho phép ly dị. Làm sao có thể? Đức Chúa Trời không thể mâu thuẫn với chính Ngài, nhưng Ngài có thể đưa ra những luật lệ không mang lại lợi ích gì cho chúng ta. Ê-xê-chi-ên 20:24-25 nói: *“...vì chúng nó không vâng làm mạng lệnh Ta, nhưng đã bỏ lệ luật Ta, đã phạm những ngày sa-bát Ta, và mắt chúng nó đã hướng về các thần tượng của tổ phụ mình. Ta cũng đã ban cho chúng nó những luật lệ chẳng lành, và mạng lệnh mà bởi đó chúng nó không được sống.”*

Trong Cựu Ước, Chúa cho phép và hợp pháp hóa việc ly dị, nhưng đó không bao giờ là mục đích của Ngài. Trong Ma-thi-ơ 19, khi những người Pha-ri-si hỏi Chúa Jêsus Christ có được phép ly dị hay không, Chúa đưa họ quay trở lại Vườn Ê-đen, và cho thấy rằng trong tâm lòng của Đức Chúa Trời không bao giờ có chỗ cho việc ly dị, đó cũng không phải là mục đích của Ngài. Ly dị xảy ra sau sự sa ngã, sau khi tâm lòng đã trở nên cứng cõi. Đấng Christ phán rằng ly dị là sai trái; sau đó những người Pha-ri-si hỏi Ngài nếu sai thì tại sao Môi-se nói với họ rằng họ có thể ly dị (Ma-thi-ơ 19:7). Chúa đã trả lời trong Ma-thi-ơ 19:8, *“Vì có lòng các ngươi cứng cõi, nên Môi-se cho phép để vợ; nhưng, lúc ban đầu, không có như vậy đâu.”*

Đức Chúa Trời ghét ly dị, và luôn luôn là như vậy, nhưng trong Cựu Ước, Ngài đã cho phép điều đó trong một thời gian, vì sự chai sạn của tâm lòng. Tuy nhiên, khi Chúa đến lần thứ nhất, Ngài đưa chúng ta trở lại mục đích ban đầu của Đức Chúa Trời, và lên án việc ly dị.

**2:17** – *“Các ngươi đã làm phiền Đức Giê-hô-va bởi những lời nói mình; các ngươi lại nói rằng: Chúng tôi có làm phiền Ngài ở đâu? Ấy là khi các ngươi nói: Ai làm điều dữ thì đẹp mắt Đức Giê-hô-va, và Ngài ưa thích những người như vậy; bằng chẳng vậy, thì nào Đức Chúa Trời của sự chánh trực ở đâu?”* Họ đã đi đến mức có thể nói rằng ai làm điều ác là được Chúa ban phước.

Đối với họ, dường như vì Đức Chúa Trời chưa trừng phạt kẻ làm ác nên hẳn là người đó phải làm đẹp lòng Ngài.

# Phần 4

## Chúa đang đến

### (3:1-6)

**3:1** – “*Này, Ta sai sứ giả Ta, người sẽ dọn đường trước mặt Ta; và Chúa mà các ngươi tìm kiếm sẽ thành linh vào trong đền thờ Ngài, tức là thiên sứ của sự giao ước mà các ngươi trông mong. Này, Ngài đến, Đức Giê-hô-va vạn quân phán vậy.*” Đấng Christ khẳng định chắc chắn rằng Ngài sẽ đến. Ngài đang nói rằng, “*Những gì Ta đã hứa trước đây sẽ xảy ra. Ta sẽ đến thăm dân Ta.*” Chúng ta biết rằng lời hứa này đã ứng nghiệm khi Đấng Christ đến lần đầu tiên.

Ha-ba-cúc 2:3 nói, “*Vì sự hiện thấy còn phải ứng nghiệm trong kỳ nhứt định, sau cùng nó sẽ kịp đến, không phỉnh dối đâu; nếu nó chậm trễ, ngươi hãy đợi; bởi nó chắc sẽ đến, không chậm trễ.*” Đây là một nguyên tắc của Đức Chúa Trời. Những gì Chúa đã hứa sẽ xảy ra, nhưng chỉ trong thời điểm đã định. Chúa sắp hiện đến, nhưng hơn bốn trăm năm sau Ngài mới đến trong khi người Do Thái thời kỳ này nghĩ rằng Ngài sẽ đến trong đời của họ.

**3:2** – “*Nhưng ai sẽ đương nổi ngày Ngài đến, và ai đứng được khi Ngài hiện ra? Vì Ngài giống như lửa của thợ luyện, như tro thợ giết.*” Đây là nói về Chúa Jêsus Christ, là Đấng mà Giăng Báp-tít đã nói trong Ma-thi-ơ 3:12, “*Tay Ngài cầm nia mà dẽ thật sạch sân lúa mình, và Ngài sẽ chứa lúa vào kho, còn rơm rạ thì đốt trong lửa chẳng hề tắt.*” Đấng Christ giống như lửa của thợ luyện. Trong những ngày sau rốt, Ngài sẽ đột ngột hiện ra trong Hội-thánh của Ngài khi cơn phẫn hưng diễn ra trên toàn thế giới. Người ta không thể hiểu được sự phẫn hưng nếu không trải qua nó. Sự phẫn hưng không chỉ là sự tuôn đổ Thánh Linh của Đức Chúa Trời—mà còn là sự hiện diện rõ ràng của Đức Chúa Trời, điều này dẫn đến sự cáo trách lớn lao. Mọi sự đều được phơi bày và lộ ra trong cơn phẫn hưng; không gì giấu được. Phẫn hưng mang đến sự cáo trách và sự thanh tẩy sâu sắc.

**3:3** – “*Ngài sẽ ngồi như kẻ luyện bạc và làm cho sạch; Ngài sẽ chùi các con trai Lê-vi, làm cho chúng nó sạch như vàng và bạc; chúng nó sẽ dâng của lễ cho Đức Giê-hô-va trong sự công bình.*” Chúa Jêsus sẽ ngồi đó như người luyện bạc. Chúng ta là những thầy tế lễ thời Tân Ước, và của lễ của chúng ta là thân thể chúng ta (Rô-ma 12:1, Hê-bơ-rơ 7:27). Trong sự phẫn hưng, Đức Chúa Trời sẽ tinh luyện và thanh tẩy chúng ta, đốt cháy mọi cặn bã trong đời sống chúng ta, để chúng ta trở thành của lễ công bình.

Khi vợ chồng tôi đến nhà máy luyện vàng Rand ở Nam Phi, chúng tôi đã học được nhiều điều về quá trình luyện vàng. Người thợ luyện sẽ lọc sạch cặn bã của vàng, nhưng anh phải theo dõi nhiệt độ cẩn thận vì anh không thể để vàng bị quá lửa và hư hỏng. Chúa thanh tẩy chúng ta theo

cách tương tự, nhưng Ngài đo lường cẩn thận nhiệt độ của những thử thách dành cho chúng ta và sẽ không để cho lửa thử thách nóng hơn mức mà chúng ta có thể chịu đựng.

**3:4** – *“Bấy giờ của lễ của Giu-đa và của Giê-ru-sa-lem sẽ được đẹp lòng Đức Giê-hô-va, như những ngày xưa, và như những năm thượng cổ.”* Cửa lễ của Giu-đa và Giê-ru-sa-lem sẽ đẹp lòng Chúa vì Ngài sẽ tinh luyện họ như vàng và bạc. Do đó, Giu-đa và Giê-ru-sa-lem sẽ phải trải qua nhiều thử thách trước khi Chúa đến, để có thể được thanh tẩy và đẹp lòng Chúa như ngày xưa.

Chúa sẽ thanh tẩy Hội-thánh của Ngài trong cơn phán hưng ngày sau rốt, vì Đấng Christ sẽ đến vì một Hội-thánh vinh hiển không vết, không nhăn, không chi giống như vậy, nhưng thánh sạch không chỗ trách được ở trước mặt Ngài (Ê-phê-sô 5:26-27). Ngày nay, Hội-thánh khác xa với điều đó. Rõ ràng, Chúa phải làm cho Nàng Dâu trở nên tinh sạch trước khi Ngài đến với Nàng lần nữa. Hội-thánh sẽ phải trải qua nhiều thử thách, gian truân, chịu nhiều bất bớ để được thanh tẩy. Không có lửa làm sao luyện ra vàng ròng, và không thể nào trình diện trước mặt Ngài một Hội-thánh vinh hiển và thánh khiết, không vết, không nhăn, trừ phi Chúa thanh tẩy Hội-thánh qua lửa thử luyện.

**3:5** – *“Ta sẽ đến gần các ngươi đặng làm sự đoán xét, và Ta sẽ vội vàng làm chứng nghịch cùng những kẻ đồng bóng, tà dâm, những kẻ thề dối, những kẻ gạt tiền công của người làm thuê, hiếp đáp kẻ góa bụa và kẻ mồ côi, những kẻ làm hại người khách lạ và những kẻ không kính sợ Ta, Đức Giê-hô-va vạn quân phán vậy.”* Đức Chúa Trời đang nói rằng khi Ngài đến trong cơn phán hưng, thì cũng sẽ có sự phán xét.

**3:6** – *“Vì Ta là Đức Giê-hô-va, Ta không hề thay đổi; bởi có đó, các ngươi là con trai Gia-cốp, chẳng bị diệt vong.”* Chúa không thay đổi. Hê-bơ-rơ 13:8 nói, *“Đức Chúa Jêsus Christ hôm qua, ngày nay, và cho đến đời đời không hề thay đổi.”*



# Phần 5

## Vấn đề Ăn Năn và dâng Phần Mươi

### (3:7-15)

**3:7** – “Từ những ngày tỏ phụ các người, các người đã xây bỏ luật lệ Ta và không vâng giữ. Hãy trở lại cùng Ta, thì Ta sẽ trở lại cùng các người, Đức Giê-hô-va vạn quân phán vậy. Nhưng các người nói rằng: Bởi đâu chúng tôi sẽ trở lại?” Y-sơ-ra-ên là một dân sa ngã kể từ khi họ ra khỏi Ai Cập. Ở đây Chúa kêu gọi họ trở về với Ngài.

Chúa phán rằng nếu họ trở lại với Ngài, thì Ngài sẽ trở lại với họ. Đây là một nguyên tắc trong Lời Chúa. “Hãy đến gần Đức Chúa Trời, thì Ngài sẽ đến gần anh em” (Gia-cơ 4:8). Xa-cha-ri 1:3 nói, “Hãy trở lại cùng Ta, Đức Giê-hô-va vạn quân phán, thì Ta sẽ trở lại cùng các người, Đức Giê-hô-va vạn quân phán vậy.”

**3:8-10** – “Người ta có thể ăn trộm Đức Chúa Trời sao? Mà các người ăn trộm Ta. Các người nói rằng; Chúng tôi ăn trộm Chúa ở đâu? Các người đã ăn trộm trong các phần mười và trong các của dâng. Các người bị rửa sả, vì các người, thấy cả nước, đều ăn trộm Ta. Các người hãy đem hết thảy phần mười vào kho, hầu cho có lương thực trong nhà Ta; và từ nay các người khá lấy điều này mà thử Ta, Đức Giê-hô-va vạn quân phán, xem Ta có mở các cửa sổ trên trời cho các người, đổ phước xuống cho các người đến nỗi không chỗ chứa chăng!” Dâng phần mười là bổn phận của chúng ta. Chúng ta ăn trộm của Chúa khi chúng ta không dâng phần mười, bởi vì chúng ta đang lấy những gì thuộc về Ngài và sử dụng nó cho riêng mình. Chúng ta phải tập trung vào việc trở thành một người biết ban ra.

Người ta ước tính rằng một người Do Thái ngoan đạo và mộ đạo đã dâng khoảng 30 phần trăm thu nhập của mình cho Chúa, bao gồm tiền phần mười, của lễ và của dâng. Tuy nhiên, nhiều người Do Thái vào thời kỳ này thậm chí còn không trả phần mười là số tiền tối thiểu mà Chúa yêu cầu để hỗ trợ chức tế lễ và Nhà của Đức Chúa Trời.

Có một thực tế là hai phần ba dụ ngôn của Chúa Jêsus đề cập đến vấn đề tài chính. Vì vậy, điều rất quan trọng là chúng ta phải quản lý tốt tài chính của mình. Ê-sai 32:8 nói, “*Nhưng người cao sang chỉ lập những muro cao sang, hằng làm sự cao sang [và những sự đó giúp người đứng vững vàng]*” (diễn ý).

Hãy rộng rãi trong việc dâng hiến, và Chúa sẽ tuôn đổ phước lành của Ngài xuống trên quý vị. Tuy nhiên, động cơ dâng hiến là vô cùng quan trọng. Chúng ta không được có tư tưởng cho đi để nhận lại; tuy nhiên, nguyên tắc của Chúa là khi chúng ta ban ra thì chúng ta sẽ nhận lãnh. Điều

chúng ta thực sự mong muốn là các phước lành thuộc linh, và những phước lành đó đến khi chúng ta ban ra cách rộng rãi.

**3:11** – “*Ta sẽ vì các người ngăn cấm kẻ cắn nuốt, nó sẽ không phá hại bông trái của đất các người; và những cây nho các người trong đồng ruộng cũng sẽ không rụng trái trước khi đến mùa, Đức Giê-hô-va phán vậy.*” Điều này là kết quả của việc chúng ta dâng cho Chúa, và trung tín dâng phần mười cùng các của dâng.

**3:12** – “*Mọi nước sẽ xưng các người là có phước, vì các người sẽ là đất vui thích, Đức Giê-hô-va vạn quân phán vậy.*” Điều này tương tự với Ê-sai 62:4. Ngài đang hướng tới Thời-kỳ Ngàn Năm Bình An, nói rằng sẽ có một ngày tất cả các nước sẽ khen Y-sơ-ra-ên là có phước. Điều này cũng có một sự ứng nghiệm thuộc linh trong Hội-thánh. Đức Chúa Trời muốn ban phước cho chúng ta và khiến chúng ta thịnh vượng, nhưng chìa khóa để mở khóa phước lành của Chúa trên đời sống chúng ta là ban ra và dâng hiến cách vui lòng. Nếu quý vị muốn hội thánh của mình được phước, thì trước nhất hãy dâng hiến cho cánh đồng truyền giáo.

**3:13-15** – “*Đức Giê-hô-va phán: Các người đã lấy lời ngang trái nghịch cùng Ta. Nhưng các người nói rằng: Chúng tôi có nói gì nghịch cùng Ngài? Các người có nói: Người ta hầu việc Đức Chúa Trời là vô ích; chúng ta giữ điều Ngài dạy phải giữ, và bước đi cách buồn rầu trước mặt Đức Giê-hô-va vạn quân, thì có lợi gì? Rày chúng ta kẻ kẻ kiêu ngạo là có phước, kẻ phạm sự hung ác là tấn tới: Họ đã thử Đức Chúa Trời, và đã được giải thoát!*”

Dân Y-sơ-ra-ên nhìn thấy dường như những kẻ làm ác đang thịnh vượng và được phước; họ nói rằng hầu việc Chúa và trải qua những thử thách là không đáng. Thật sai lầm làm sao! Phần thưởng cho việc phục vụ Chúa là phần thưởng đời đời. Con đường của người công chính càng về sau càng sáng lạn.

Chúng ta nên nhớ đến tiếng kêu tận đáy lòng của người viết Thi-thiên 73 vốn là một người ngoan đạo đã nói thế này, “*Đức Chúa Trời thật đỗi Y-sơ-ra-ên cách tốt lành, tức là những người có lòng trong sạch*” (câu 1). Tuy nhiên, người ghen tị với những kẻ ngu dại khi nhìn thấy sự thịnh vượng của kẻ ác. Người tiếp tục trong câu 17-18, “*Cho đến khi tôi vào nơi thánh của Đức Chúa Trời, suy lượng về sự cuối cùng của chúng nó. Chúa thật đặt chúng nó tại nơi trơn trượt, khiến cho chúng nó hư nát.*”

# Phần 6

## Lời Hứa với Người Tin Kính

### (3:16-18 - 4:2,3)

**3:16** – “*Bấy giờ những kẻ kính sợ Đức Giê-hô-va nói cùng nhau, thì Đức Giê-hô-va để ý mà nghe; và một sách để ghi nhớ được chép trước mặt Ngài cho những kẻ kính sợ Đức Giê-hô-va và tương đến danh Ngài.*” Đây là kiểu hôn nhân hay tình bạn hữu mà chúng ta muốn có, nhờ đó chúng ta có thể chia sẻ với nhau những gì Chúa đang làm trong cuộc đời mình, một câu Kinh Thánh hay lời mà Chúa đã ban cho chúng ta. Đây là sự thông công ngọt ngào, đẹp lòng Chúa. Một cuốn sách ghi nhớ được Chúa viết ra khi chúng ta làm điều này. Đức Chúa Trời viết lại những điều chúng ta nói về Ngài trong sách của Ngài. Rồi sẽ đến một ngày Chúa sẽ ban thưởng cho chúng ta vì tất cả những điều tốt đẹp mà chúng ta đã nói ra. Chúng ta thường nói về sự phán xét dành cho kẻ ác, nhưng chúng ta không được quên rằng có phần thưởng dành cho người công chính.

Khi nói về Chúa với bạn bè mình, chúng ta sẽ có một vị trí đặc biệt trong Sách Ghi Nhớ của Ngài, trong đó ghi lại những ý nghĩ, lời nói và hành động của những con người mà Ngài yêu. Nguyên tên chúng ta nằm trong số những người được viết tên trên Núi Si-ôn. Thi-thiên 87:6 chép, “*Khi Đức Giê-hô-va biên các dân vào sổ, thì Ngài sẽ kể rằng: Kẻ này đã sanh tại Si-ôn.*”

**3:17-18** – “*Đức Giê-hô-va vạn quân phán: Những kẻ ấy sẽ thuộc về Ta, làm cơ nghiệp riêng của Ta trong ngày Ta làm; và Ta sẽ tiếc chúng nó như một người tiếc con trai mình hầu việc mình. Bấy giờ các ngươi sẽ trở lại và sẽ phân biệt giữa kẻ công bình và kẻ gian ác, giữa kẻ hầu việc Đức Chúa Trời và kẻ không hầu việc Ngài.*” Khả năng phân biệt dựa trên sự công chính, và là một phước lành to lớn—để biết ai đang thực sự hầu việc Chúa và ai không thực sự hầu việc Ngài.

Khả năng phân biệt là một ân tứ đến từ Chúa, và ân tứ này có được từ trong nhà mình. Nếu chúng ta nói về sự tốt lành của Chúa trong nhà mình, với vợ hoặc chồng và người nhà mình, cũng như với bạn bè của mình, chúng ta sẽ nhận được khả năng phân biệt, và sẽ không bị lừa dối lầm lẫn điều xấu với điều tốt. Chúng ta muốn Chúa luôn là chủ đề cho mọi cuộc trò chuyện và suy nghĩ của chúng ta.

## CHƯƠNG 4

**4:1** – “*Vì vậy, ngày đến, cháy như lò lửa. Mọi kẻ kiêu ngạo, mọi kẻ làm sự gian ác sẽ như rơm cỏ; Đức Giê-hô-va vạn quân phán: Ngày ấy đến, thiêu đốt chúng nó, chẳng để lại cho chúng nó hoặc rễ hoặc nhánh.*” Đây là nói về sự phán xét vào thời điểm Chúa tái lâm, nhưng nó cũng nói về sự phán xét đi kèm với sự phẫn hưng. Chúng ta thấy điều đó trong sách Công-vụ, với bản ký thuật về trường hợp của A-na-nia và Sa-phi-ra (Công-vụ 5:1-11).

**4:2** – “*Nhưng về phần các người là kẻ kính sợ danh Ta, thì mặt trời công bình sẽ mọc lên cho, trong cánh nó có sự chữa bệnh; các người sẽ đi ra và nhảy nhót như bò tơ của chuồng.*” Ý của câu này là nếu chúng ta đói khát sự công bình, chúng ta sẽ không chỉ được no đủ, mà chính Mặt Trời Công Bình sẽ mọc lên và mang lại sự chữa lành trong đôi cánh của Ngài. Hội-thánh và các Cơ-độc nhân đang tìm kiếm sự công bình sẽ được đền đáp bằng sự chữa lành. Chúng ta không chỉ muốn những ân tứ chữa lành, mà chúng ta còn muốn chính Mặt Trời Công Bình mọc lên trên chúng ta và trên các hội thánh của chúng ta. Mong muốn của chúng ta là suối nước của sự chữa lành đó sẽ tuôn chảy qua chúng ta và cho tất cả những ai tiếp xúc với chúng ta đều được chữa lành.

Một lời hứa khác dành cho những người kính sợ danh Ngài là họ sẽ lớn lên như những bò tơ trong chuồng. Bò tơ nuôi trong chuồng được ăn những loại ngũ cốc tốt nhất, và được bảo vệ cẩn thận nên lớn rất nhanh. Chúng cho ra loại da rất mềm thuộc loại đắt tiền nhất.

**4:3** – “*Các người sẽ giày đạp những kẻ ác, vì trong ngày Ta làm, chúng nó sẽ như là tro dưới bàn chân các người, Đức Giê-hô-va vạn quân phán vậy.*” Sau khi phước lành của Đức Chúa Trời đến trên chúng ta, Ngài sẽ phán xét những kẻ nghịch cùng chúng ta.

# Phần 7

## **Lời hứa về sự trở lại của Môi-se và Ê-li**

### **(4:4-6)**

Bây giờ chúng ta đến phần cuối cùng của sách Ma-la-chi, trong đó có lời hứa về sự trở lại của Môi-se và Ê-li. Môi-se và Ê-li được liên kết với nhau một cách nhất quán xuyên suốt Lời Chúa. Khải-huyền chương 11 cho chúng ta biết rằng Môi-se và Ê-li, hai nhân chứng, sẽ đến trong những ngày sau rốt để phục vụ tại Giê-ru-sa-lem trong ba năm rưỡi, trước khi Chúa tái lâm. Chúng ta đã thấy hai người được xúc dầu, hai cây ô-li-ve, trong Xa-cha-ri 4. Điều này về sau được xác chứng khi hai người đứng trước mặt Chúa của cả trái đất trên Núi Hóa Hình trong Ma-thi-ơ 17. Điều này được chứng minh ở đây trong Cựu Ước.

**4:4** – “*Các ngươi khá nhớ lại luật pháp của đấng tá Ta là Môi-se, mà Ta đã truyền cho nó tại Hô-rép, tức là những lệ luật và mạng lệnh cho cả Y-sơ-ra-ên.*” Chúa bảo hãy nhớ lại Môi-se vì đây là sách cuối cùng của Cựu Ước trước khi Đấng Christ đến. Cuốn sách này là sự kết thúc của giao ước cũ. Giao ước mới sẽ được thiết lập khi Đấng Christ đến. Giao ước cũ là luật pháp Môi-se, luật của Đức Chúa Trời được viết trên bảng đá. Giao ước mới là luật pháp của Đức Chúa Trời được viết trên bia lòng bằng thịt của chúng ta (Hê-bơ-rơ 8:10).

**4:5-6** – “*Này, Ta sẽ sai đấng tiên tri Ê-li đến cùng các ngươi trước ngày lớn và đáng sợ của Đức Giê-hô-va chưa đến. Người sẽ làm cho lòng cha trở lại cùng con cái, lòng con cái trở lại cùng cha, kéo Ta đến lấy sự rửa sả mà đánh đất này.*” Ở đây hứa rằng Ê-li sẽ đến trước Ngày Chúa Tái Lâm. Người Do Thái mong đợi Ê-li sẽ đến bất cứ lúc nào sau khi lời tiên tri này được đưa ra. Điều này được thấy trong Tân Ước (Ma-thi-ơ 16:14; 17:10-13).

Chức vụ của ông, khi ông đến trong những ngày sau rốt, sẽ là khôi phục lại đời sống gia đình, mang con cái trở về với cha và mang cha trở về cùng con cái. Phước lành đến khi gia đình sống trong nề nếp; nhưng nếu không được như vậy, Kinh Thánh cho chúng ta biết ở đây rằng điều đó mang lại sự rửa sả. Khi mối quan hệ giữa chồng với vợ cũng như giữa con cái với cha mẹ được ngay thẳng, thì Chúa ban phước lành của Ngài. Nếu đời sống gia đình và các mối quan hệ không theo đúng trật tự, sẽ có sự rửa sả—và thật đáng tiếc, trong rất nhiều trường hợp, chúng ta thấy những điều bất chính của cha mẹ đã truyền lại cho con cái. Vì vậy, chúng ta hãy sống ngay thẳng để có thể truyền lại cho con cháu mình, cả thuộc linh lẫn thuộc thể, một phước lành và di sản thiêng liêng!

# Lời Kết

Trước khi khép lại sách này, cuốn sách cuối cùng trong loạt sách về các tiêu tiên tri, chúng ta nên tóm tắt một cách ngắn gọn bối cảnh lịch sử. Loạt bài này bắt đầu với Sách Ô-sê, vừa là lời cảnh báo vừa là lời kêu gọi dân Y-sơ-ra-ên quay trở lại với Chúa và ăn năn từ bỏ con đường tội lỗi của mình.

Sau đó, hết cuốn sách này đến cuốn sách khác tiếp tục mang lời kêu gọi này đến với Y-sơ-ra-ên cho đến sau sự sụp đổ của Sa-ma-ri vào năm 722 TCN, thủ phủ của Vương-quốc phía Bắc Y-sơ-ra-ên, khi đó lời kêu gọi này tiếp tục đến với Giu-đa. Giu-đa đã trở nên bất trung giống như các anh chị em mình là Y-sơ-ra-ên và cũng phải chịu sự phán xét tương tự vào năm 586 TCN khi Giê-ru-sa-lem rơi vào tay người Ba-by-lôn.

Sau khi thành Giê-ru-sa-lem bị phá hủy là 70 năm phu tù, đỉnh điểm là sự hồi hương của người Do Thái từ Ba-by-lôn dưới quyền của Xô-rô-ba-bên và thầy tế lễ cả Giê-hô-sua. Điều này được ghi lại trong một cuốn sách khác của chúng tôi có tựa đề *Thời-kỳ Phục-hồi*.

Do sự chống đối của người Sa-ma-ri và sắc lệnh của các vua Phe-rơ-sơ, việc trùng tu Đền-thờ bị đình trệ. Sau một thời gian, ngôi đền được xây dựng trở lại nhờ sự khích lệ và những lời tiên tri của A-ghê và Xa-cha-ri.

Nhiều năm sau, Chúa đã đẩy lên vị tiên tri cuối cùng của thời Cựu Ước, Ma-la-chi, để một lần nữa mang những người Do Thái sa ngã trở lại con đường thánh khiết và ngoan đạo với Ngài. Sách Ma-la-chi hứa hẹn sự hiện ra của Đấng Mê-si cũng như sự trở lại của cả Môi-se và Ê-li.

Khoảng thời gian giữa nhà tiên tri cuối cùng, Ma-la-chi, và lần đến đầu tiên của Đấng Christ được gọi là *thời kỳ giữa các giao ước*. Các biến cố của thời đại này được Đa-ni-ên nói tiên tri rất chi tiết trong chương 11 của sách đó. (Vui lòng xem phần bình luận của chúng tôi về Sách Đa-ni-ên để biết thêm chi tiết.)

Chúng ta là những người đang sống trong thời kỳ mà Kinh Thánh gọi là “những ngày sau rốt” nên suy ngẫm về ba cuốn sách cuối cùng này—A-ghê, Xa-cha-ri và Ma-la-chi—để được khích lệ và đổi mới một đời sống tin kính, thánh khiết và ngoan đạo trong khi chúng ta chờ đợi ngày Chúa đến với tư cách là Người Thợ Luyện của Hội-thánh Ngài. Hội-thánh của thời đại chúng ta sẽ chứng kiến vinh quang, quyền năng và sự uy nghiêm của Chúa chúng ta trong Mùa Gặt Thời Kỳ Cuối.